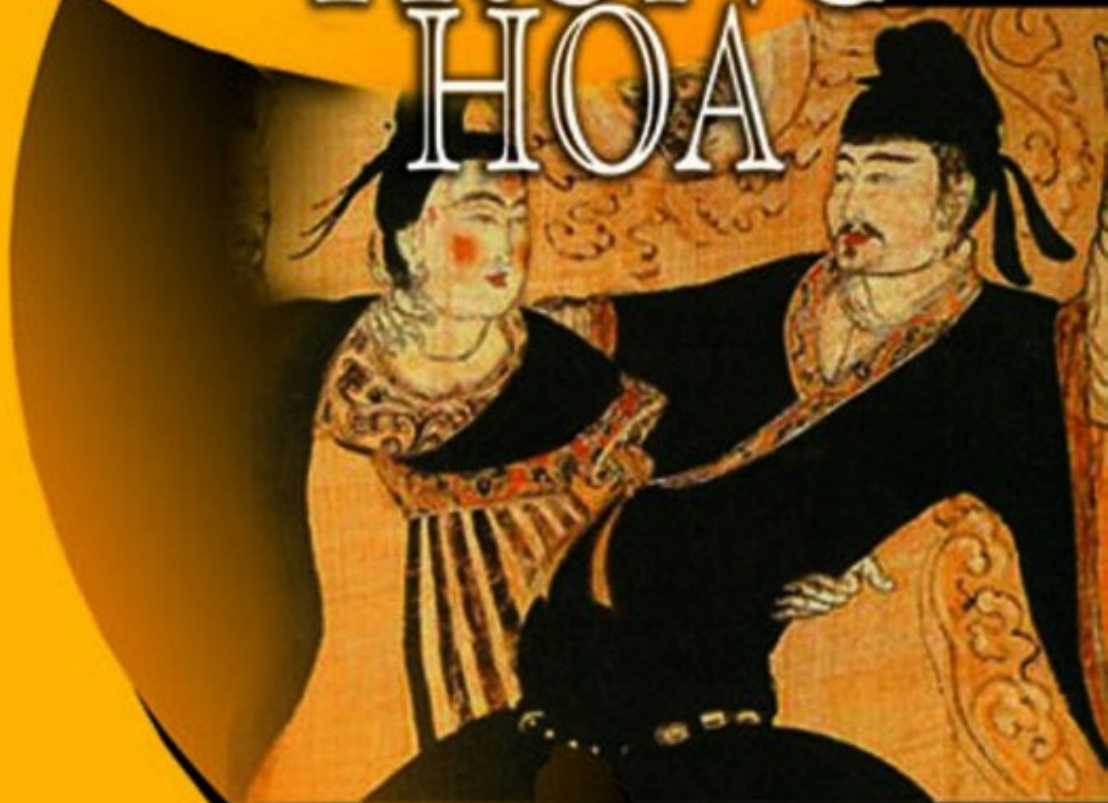


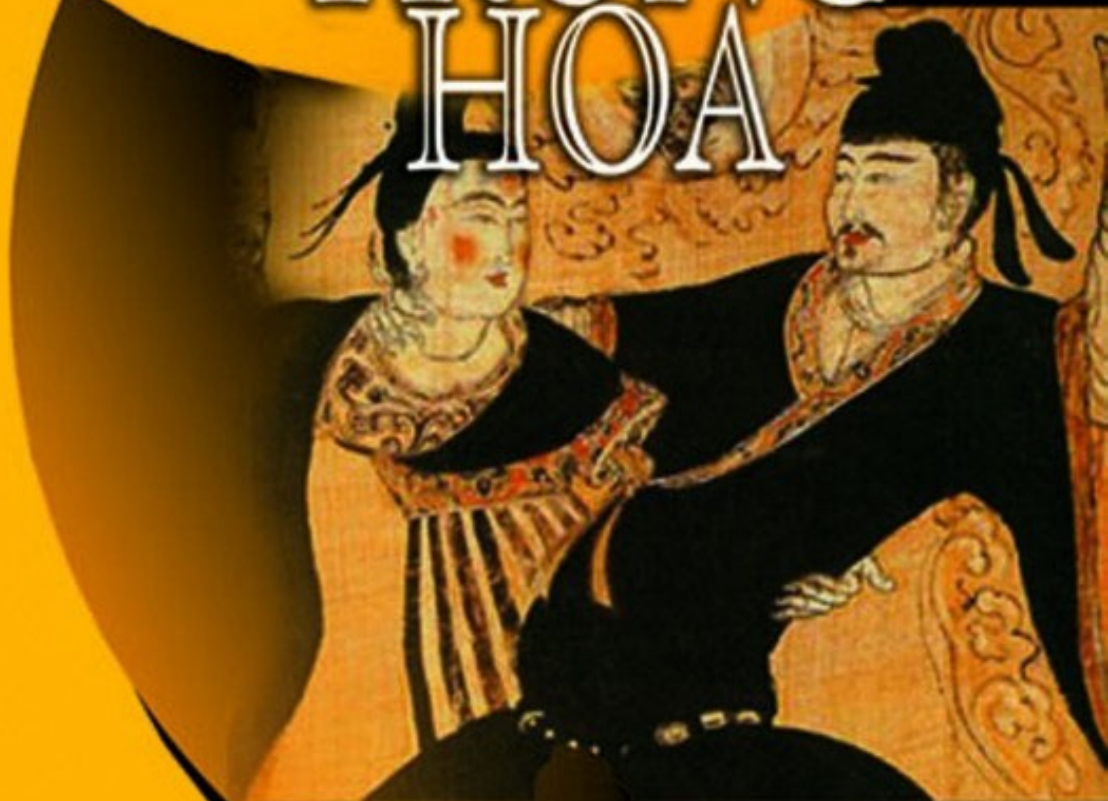
ĐÔNG A SÁNG

NGỤ NGÔN HÀI HƯỚC  
TỬ KHÔN  
TRUNG  
HOA



ĐÔNG A SÁNG

NGỤ NGÔN HÀI HƯỚC  
TỬ KHÔN  
TRUNG  
HOA



# NGỤ NGÔN, HÀI HƯỚC-TÚI KHÔN TRUNG HOA

By Đông A Sáng

Copyring Đông A Sáng

Smaswords Edition.

Chương một:KHÁI QUÁT VỀ NGỤ NGÔN-HÀI HƯỚC

Chương hai:TIÊN TẦN

Chương ba:HÁN, NGUY, TẤN, NAM BẮC TRIỀU, TÙY ĐƯỜNG, NGŨ ĐẠI, TỐNG, NGUYỄN

Chương bốn:MINH - THANH

SÁCH THAM KHẢO

MỤC LỤC

AUTHOR- ĐÔNG A SÁNG

## Chương một: KHÁI QUÁT VỀ NGŨ NGÔN HÀI HƯỚC TRUNG HOA.

### I. NGŨ NGÔN:

#### 1. THEO TỪ HẢI:

Ngũ ngôn là một thể tài của tác phẩm văn học, mục đích khuyên răn, can gián ; kết cấu của ngũ ngôn phần nhiều là ngắn ; nhân vật của truyện là người, là loài vật hoặc không phải loài vật ; ngũ ngôn mượn mình để ám chỉ đến người khác, mượn chuyện xa để nói chuyện gần, mượn chuyện xưa để cập chuyện nay, mượn cái nhỏ nói cái lớn, trong những mẫu chuyện đơn giản ẩn chứa những đạo lí sâu xa.

#### 2. THEO LỊCH SỬ VĂN HỌC TRUNG QUỐC:

Là truyện dân gian:

Ngũ ngôn bắt nguồn từ dân gian, là những sáng tác truyền miệng trong dân gian, là một bộ phận văn học của dân gian, xuất hiện rất sớm trong lịch sử Trung Hoa.

Đến thời Chiến quốc, truyện ngũ ngôn được phổ biến rất rộng rãi đến mọi tầng lớp trong xã hội : các nhà chính trị ; các bậc đại thần, các nhà ngoại giao ; các nhà du thuyết, các triết gia ; các nhà binh pháp.

Song song với thói quen dùng ngụ ngôn của nhiều tầng lớp trong xã hội, các truyện ngụ ngôn cũng dần đi vào kinh điển, sách sử, binh thư, tiểu thuyết, truyện tiểu lâm của Trung Hoa, từ Chiến quốc cho đến thời Minh - Thanh.

Tương tự những bộ phận văn học dân gian khác (thần thoại, truyền thuyết, ca dao, dân ca), ngụ ngôn cũng ảnh hưởng văn chương bác học, càng ngày càng trở nên phong phú.

Ngụ ngôn là tài sản chung của một dân tộc, của nhân loại, nên có những cốt truyện giống nhau, nhiều người sử dụng với những mục đích khác nhau, nhiều sách vở có thể kể một câu chuyện giống nhau.

Là một loại tỉ dụ:

Ngụ ngôn có tính độc lập tương đối, thường được tách ra thành một chuyện hoàn chỉnh được dùng trong các tác phẩm văn chương của bách gia chư tử và những tác phẩm sau này.

Một mặt, nó tăng thêm vẻ sáng sủa của ngôn từ, mặt khác nó có thể tránh được các điều cấm kị dễ gặp khi cần nói thẳng.

Thông thường, ngụ ngôn giàu hình ảnh, ý tứ nổi bật, gây ấn tượng khó quên.

Nói cách khác, ngụ ngôn là một trong những thủ pháp nghệ thuật của các nhà sáng tác văn chương Trung Hoa.

### 3. THEO TRANG TỬ :

Nam hoa kinh:

Trang Tử đã giành một chương để nói về ngụ ngôn, trọng ngôn và chi ngôn : Trong cuốn sách này (Nam hoa kinh), ngụ ngôn chiếm chín phần mười, trọng ngôn chiếm bảy phần mười trong chín phần mười đó, một phần mười là chi ngôn, tùy cơ ứng biến, mỗi ngày một khác nhưng vẫn hợp với cái lí của tự nhiên.

Ngụ ngôn:

Ngụ ngôn chiếm chín phần mười là mượn việc hay người ngoài để luận (vì tự mình nói ra thì nhiều người không tin).

Chẳng hạn, cha không đích thân mà nhờ bà mai hỏi vợ cho con, vì cha khen con mình thì người ngoài không tin bằng người ngoài khen nó.

Người cha làm như vậy, không có lỗi gì cả, tâm lí mọi người như vậy thì phải theo.

Nói cách khác, ngụ là ở, là gửi, là mượn, mượn lời người khác nói thay cho mình.

Trọng ngôn:

Trọng ngôn chiếm bảy phần mười (của ngũ ngôn) vì muốn ngăn những lời tranh biện của thiên hạ, nên phải dẫn lời của các bậc tiền bối.

Nói cách khác, những lời nói mà thiên hạ cho là đáng tin như lời của Hoàng Đế, Khổng Tử, Lão Tử, Nhan Hối hoặc những nhân vật có tiếng tăm trong lịch sử.

Chi ngôn:

Là tùy cơ ứng biến, mỗi ngày mỗi khác nhưng vẫn hợp lí với tự nhiên, suy diễn ra hoài cho đến suốt đời.

Nói cách khác, chi ngôn xuất hiện mỗi ngày là tùy theo hoàn cảnh, hợp với lí tự nhiên để truyền đạo lí.

## II. HAI LOẠI NHÂN VẬT

Căn cứ vào các truyện được trích dẫn, chúng tôi tạm chia nhân vật truyện thành hai loại :

Một, nhiều tầng lớp người trong xã hội : vua chúa, quan lại, nông dân, thương nhân, thư sinh, thầy thuốc, hoà thượng, đạo sĩ, đánh xe, đồ tể, người giàu, kẻ nghèo.



Hai, những con vật, đồ vật được nhân cách hoá : rồng, cọp, rắn, chim, chuột ; những đồ vật như tượng gỗ, tượng đất.

Như Trang Tử đã nói về trọng ngôn : Đôi khi chúng ta nói ra, người ta không tin, nên phải mượn lời của những người đi trước (thánh nhân, hiền nhân, vua chúa) để nói, thì người ta mới tin.

Tức là đôi khi những nhân vật trong truyện ngụ ngôn không phải là nhân vật có thật, mà đó là những nhân vật tưởng tượng, hư cấu.

### III. NỘI DUNG VÀ MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG NGỤ NGÔN:

Nội dung truyện ngụ ngôn rất phong phú, có nhiều tầng nghĩa, nên được sử dụng vào nhiều mục đích khác nhau :

1. Các triết gia (Trang Tử, Mạnh Tử, Liệt Tử) dùng ngụ ngôn để nêu lên học thuyết của mình.
2. Các nhà chính trị (Quản Trọng, Ân Anh, Mạnh Tử) nêu cách cai trị đất nước, hoặc can gián các vua chúa.
3. Các nhà ngoại giao (Ân Anh) ứng dụng vào trong ngoại giao, giữ gìn quốc thể, giữ thể diện trong giao tiếp.
4. Các nhà du thuyết (Chiến Quốc sách) dùng để thuyết phục các vua chúa nên

dùng chiến lược, mưu kế của mình hoặc dăng sách lược, mưu kế cho các vua chúa.

5. Chỉ trích những thói hư tật xấu của con người : chủ quan, bảo thủ, thói keo kiệt, tự cao tự đại, nịnh bợ, giả dối.

6. Phản ánh những điều ngang trái, nhân tình thế thái trong xã hội : người trung thực bị kẻ giả hoạt lợi dụng, kẻ dối trá hưởng nhiều lợi lộc, người thật thà chịu thiệt thòi.

7. Những kinh nghiệm, những bài học khôn ngoan giúp người ta thêm vốn sống ở đời.

Nội dung ngụ ngôn rất phong phú, mỗi câu chuyện tuy ngắn gọn nhưng phản ánh được những khía cạnh của đời sống.

Bấy nhiêu câu chuyện là bấy nhiêu cảnh đời, là bức tranh xã hội sinh động của mấy nghìn năm của Trung Hoa được thu gọn vào mấy trăm trang sách.

Mỗi chuyện ngụ ngôn có nhiều tầng nghĩa khác nhau, có nhiều công dụng khác nhau ; tùy theo kinh nghiệm sống, tùy cách suy nghĩ, tùy theo hoàn cảnh, mà mỗi người có những suy luận khác nhau, tìm ra ý nghĩa khác nhau.

#### IV. TRUYỆN NGỤ NGÔN - THẦN THOẠI, TRUYỀN THUYẾT

## VÀ TRUYỀN THUYẾT LỊCH SỬ:

Theo các nhà nghiên cứu, khó mà phân biệt được ranh giới giữa truyện ngụ ngôn với thần thoại, truyền thuyết và truyền thuyết lịch sử ; do ba nguyên nhân :

Một, ngụ ngôn với thần thoại, truyền thuyết có chung một nguồn gốc (bắt nguồn từ dân gian).

Hai, ngụ ngôn và thần thoại, truyền thuyết đều được thể hiện bằng phương pháp nhân cách hoá và bút pháp khoa trương.

Ba, một số nhà sáng tác đã dùng truyền thuyết, thần thoại, hoặc truyền thuyết lịch sử, từ đó nhào nặn, thêm thắt, thành chuyện ngụ ngôn.

Ví dụ : Những truyện ngụ ngôn của Trang Tử rất gần gũi với thần thoại và truyền thuyết. Những truyện ngụ ngôn của Hàn Phi Tử thì lại gần gũi với truyền thuyết lịch sử.

## V. NGỤ NGÔN VÀ HÀI HƯỚC:

Như đã nêu ở trên, chuyện ngụ ngôn thường dùng lối khoa trương phóng đại, nêu ra những mâu thuẫn bất ngờ ; hư hư, thực thực ; nửa đùa, nửa thực, nên ngụ ngôn rất gần gũi với chuyện hài hước (u mặc), tiểu lâm.

Ranh giới giữa ngụ ngôn và truyện hài hước, tiểu lâm rất mong manh, đôi khi

không phân biệt được truyện hài hước, tiểu lâm hay ngụ ngôn. Vì vậy, có nhiều tác giả trích những chuyện tiểu lâm xếp vào thể loại ngụ ngôn.

Đọc những truyện ngụ ngôn, chúng ta cảm thấy rất lí thú và không khỏi bật cười, có tiếng cười rất sảng khoái, có tiếng cười ưu tư ; có thể cười người nhưng cũng có thể tự cười mình.

Tiếng cười sảng khoái làm cho chúng ta quên mệt nhọc, lao khổ, lọc bớt những u ám trong tâm hồn, khôn ngoan hơn và vui sống.

## VI. NGỤ NGÔN VÀ THÀNH NGỮ, NGẠN NGỮ, CÁCH NGÔN:

Qua quá trình lưu truyền và sàng lọc, những tên truyện ngụ ngôn đã được đúc kết, tinh luyện thành những thành ngữ, ngạn ngữ và cách ngôn.

Ví dụ : Ngu Công dời núi, Cò trai tranh nhau ngư ông đắc lợi, Bào Đình mổ bò, Vẽ rắn thêm chân, Cáo mượn oai cạp, Nhất tiễn song điêu,Ếch ngồi đáy giếng.

## VII. SỰ PHÂN CHIA THỜI KÌ:

Theo Vương Chấn, tác giả cuốn Ngụ ngôn cổ sự, chia những ngụ ngôn được trích trong các tác phẩm văn chương Trung Hoa làm ba thời kì :

### 1. TIÊN TẦN

Các tác giả, tác phẩm tiêu biểu : Quản Trọng, Ân Tử, Tôn Tử, Mặc Tử, Khổng Tử, Mạnh Tử, Trang Tử, Liệt Tử, Thận Tử, Doãn Văn Tử, Hàn Phi Tử, Vu Lăng Tử, Lã Thị Xuân Thu, Chiến quốc sách.

## 2. HÁN, NGŨY, TẤN, NAM BẮC TRIỀU, TÙY, ĐUỜNG, NGŨ ĐẠI, TỔNG, NGUYÊN:

Các tác phẩm tiêu biểu : Hàn thi ngoại truyện, Hoài Nam tử, Sử kí, Thuyết phạm, Thuyết uyển, Tân tự, Luận hành, Phong tục thông, Kim lâu tử, Xuất diệu kinh.

## 3. MINH, THANH

Các tác phẩm tiêu biểu : Úc Ly tử, Tạp ngôn, Ứng giai lục, Tiểu lâm, Tiểu phủ, Tuyết đào tiểu thuyết, Luận hành, Ngự trai chí tập.

Chương hai: THỜI TIÊN TẦN.

## 1. LÀM HÀNG RÀO CHUÔNG NGỰA (Quản Tử)

Một lần, Tề Hoàn Công đi xem xét chuông ngựa, hỏi người coi chuông ngựa :

- Làm hàng rào chuông ngựa có khó không ?

Người coi chuông ngựa ấp úng, không dám trả lời. Tề Hoàn Công hỏi Quản Trọng. Quản Trọng tâu :

- Làm hàng rào chuông ngựa, khó là chọn cây cọc. Chọn cây cọc thứ nhất cong, chọn cây cọc thứ hai cong, thì những cây cọc khác thẳng cũng vô ích. Chọn cây cọc thứ nhất thẳng, chọn cây cọc thứ hai thẳng, thì những cây cọc tiếp theo đều ngay hàng thẳng lối.

Tề Hoàn Công hiểu ra.

## LẠM BÀN

Quản Trọng mượn chuyện chọn cọc gỗ để nói về công việc và thuật dùng người : Mọi sự vật khó là chỗ bắt đầu, bắt đầu cẩn thận thì thành công, bắt đầu không cẩn thận thì thất bại.

Dùng những người có tính ngay thẳng, chính trực thì làm nên sự nghiệp, dùng người có tính cong queo, lươn lẹo thì mọi việc không thành công.

## 2. CỌP SỢ NGỰA (Quản Tử)

Một hôm, Tề Hoàn Công cưỡi ngựa đi chơi, đến khu rừng, bỗng thấy con cọp. Con cọp thấy con ngựa không dám tấn công, chỉ len lén nhìn.

Tề Hoàn Công lấy làm lạ, hỏi Quản Trọng :

- Xưa nay, ngựa sợ cọp, tại sao nay cọp lại sợ con ngựa của trẫm ?

Quản Trọng tâu :

- Con cọp không phải sợ con ngựa mà sợ sắc lông con ngựa có nhiều màu (tạp sắc), cộng với ánh sáng mặt trời, con cọp tưởng là con beo, con báo, nên không dám tấn công.

**LẠM BÀN:**

Thân xác con ngựa là nội dung, sắc lông con ngựa là hình thức ; đôi khi, sự hào nhoáng bên ngoài làm cho người ta loá mắt và bị lừa.

### 3. CHUỘT TRONG MIẾU THỔ ĐỊA (Án Tử Xuân Thu)

Vua nước Tề là Cảnh Công, hỏi Án Tử :

- Cái gì có hại cho quốc gia và đáng lo nhất ?

Án Tử trả :

- Những con chuột trong miếu thổ địa là có hại cho quốc gia và đáng lo nhất ?

Tề Cảnh Công ngạc nhiên hỏi :

- Tại sao ?

Án Tử trả :

- Tường vách các miếu thổ địa được xây bằng bùn đất, nhào nặn mà thành, chuột đào vách ẩn náu trong đó hoặc sau những tượng thần. Lúc im ắng chúng bò ra, xơi hết đồ cúng kiếng, khi có tiếng động, chúng lại rúc vào vách hoặc sau tượng thần để ẩn náu. Nếu dùng lửa đốt chuột, thì cháy miếu, đổ tượng.



Tương tự, bọn tay chân, tâm phúc, sủng thần vốn là tiểu nhân nhưng ngụy trang thành những người lương thiện, nấp sau lưng hoặc dưới bóng của bề hạ ; chờ lúc nước đục thả câu tha hồ thao túng, kiểm soát, xúi dục bề hạ làm điều bất đức.

Nếu để những con chuột cỡ bự tầm quốc gia sống thì đất nước đại loạn, nhưng cũng không thể đốt chúng, giết chúng được.

Đó là điều có hại cho quốc gia và điều đáng lo nhất!

LẠM BÀN:

Tham nhũng là mối hại, mối lo của quốc gia, là bài toán mấy nghìn năm khó giải. Vì loại chuột này núp dưới bóng hoặc sau lưng kẻ cầm quyền và chúng hoá thân thành người lương thiện, chỉ bắt được chúng khi nào chúng bị lòi đuôi hoặc xa rời chỗ ẩn náu.

#### 4. ÁN ANH ĐI SỨ NƯỚC SỞ (Án Tử Xuân Thu)

Quan đại phu nước Tề là Án Anh, mình không đầy năm thước, phụng mệnh Tề Cảnh Công đi sứ nước Sở.

Sở Linh Vương muốn sỉ nhục Án Anh, liền hỏi :

- Nước Tề quả thật không có người hay sao ?

Án Anh nói :

- Người nước Tề tôi, hà hơi thì thành ra mây, vẩy mồ hôi thành ra mưa, đi thì phải chen vai, đứng thì phải chen chân, sao gọi là không có người ?

Sở Linh Vương nói :

- Thế sao lại sai tiểu nhân sang sứ nước ta ?

Án Anh đáp :

- Nước tôi có cái lệ : Người hiền sang sứ nước hiền, người ngu đi sứ nước ngu, đại nhân sang sứ đại quốc, tiểu nhân đi sứ tiểu quốc. Tôi là tiểu nhân, bất tài bất đức, vậy mới phụng mệnh sang sứ nước Sở.

Sở Linh Vương nghe nói, có ý hổ thẹn.

LẠM BÀN

Án Anh đã dùng thủ pháp gây ông đập lưng ông.

## 5. THỦY THỔ KHÁC NHAU (Án Tử Xuân Thu)

Sở Linh Vương mời rượu Án Anh, được một lúc có ba bốn võ sĩ giải một tên tù đi qua dưới thềm. Sở Linh Vương hỏi :

- Tên tù ấy, người nước nào ?

Võ sĩ tâu :

- Người nước Tề.

Sở Linh Vương hỏi :

- Hãn phạm tội gì ?

Võ sĩ tâu :

- Tội ăn trộm.

Sở Linh Vương ngoảnh lại hỏi Án Anh :

- Người nước Tề quen thói ăn trộm hay sao ?

Án Anh đáp :

- Tôi nghe nói, giống quýt xứ Giang Nam ngọt, nhưng đem sang trồng xứ Giang Bắc hoá ra chua là tại thổ nghi không giống nhau.

Người nước Tề, ở Tề không có thói ăn trộm, khi sang nước Sở hoá ra quen thói ăn trộm, thế là tại thổ nghi nước Sở, không phải tại thổ nghi nước Tề.

LẠM BÀN:

Phong tục, xã hội, giáo dục khác nhau thì tính cách, hành vi của con người khác nhau.

## 6. CHIM BẰNG VÀ TIÊU MINH (Án Tử Xuân Thu)

Tề Cảnh Công hỏi Án Tử :

- Trên đời này con gì là lớn nhất ?

Án Tử thưa :

- Có ! Ở Bắc Hải có một con chim bằng, chân nó đạp mây, lưng nó đội trời, đuôi nó vắt ngang qua trời, thân nó che cả trời, lúc nó bay thì rợp trời, không thấy mỏ nó đâu cả.

Tề Cảnh Công lại hỏi :

- Thế con vật nào là nhỏ nhất ?

- Có ! Ở Đông Hải có một con trùng, nó làm tổ ở ngay lông mi con muỗi, đẻ rất nhiều trứng, trứng nở ra trùng, bay đi bay lại mà con muỗi không thấy được chúng. Không biết nó tên gì nhưng ngư dân ở Đông Hải gọi nó là con tiêu minh.

LẠM BÀN:

Mọi sự vật đều có tính chất tương đối. Vì vậy, quan sát khách quan, không nên chủ quan gọi nó là lớn hoặc là nhỏ.

## 7. SUẤT NHIÊN (Tôn Tử)

Ở Thường Sơn có một con rắn. Khi đầu bị đánh thì đuôi cứu ứng ; khi đuôi bị đánh thì đầu cứu ứng ; khi thân bị đánh thì đầu đuôi đều cứu ứng. Gọi là suất nhiên.

LẠM BÀN:

Ứng dụng vào binh pháp, cứu ứng hô ứng lẫn nhau để giành chiến thắng.

## 8. NGỒI CHUNG MỘT THUYỀN (Tôn Tử)

Nước Ngô và nước Việt đánh nhau luôn, từ đó người Việt và người Ngô ghét nhau thậm tệ và xem nhau như thù địch.

Một hôm, một người nước Ngô và người nước Việt cùng ngồi chung một con thuyền vượt sông.

Thuyền bơi nửa chừng, bỗng nhiên sóng gió nổi lên ùng ùng, thuyền sắp lật. Hai người nước Ngô và nước Việt quên cả chuyện ghét nhau, người ra sức chèo thuyền, người cố sức tát nước. Cuối cùng, hai người thoát nạn.

LẠM BÀN:

Cùng hoạn nạn, cùng mục đích, chính là lúc dễ hoá giải mâu thuẫn nhất. Bản chất con người vốn có tính hợp quần, tương thân tương ái, nhưng thù hận và thiên kiến đã làm cho họ xa nhau.

## 9. NHUỘM TƠ (Mặc Tử)

Một hôm, Mặc Tử thấy một người thợ đang nhuộm tơ, liền suy nghĩ :

Tơ trắng như tuyết, khi bỏ vào màu xanh thì biến thành tơ xanh, khi bỏ vào màu vàng tơ biến thành màu vàng. Bỏ vào màu nào thì tơ biến thành màu đó, chẳng lẽ tâm tính con người cũng vậy ư !

LẠM BÀN:

Việt Nam có câu : "Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng ; hoàn cảnh ảnh hưởng rất lớn đến tâm tính, tính cách, nhân cách của con người. Một xã hội lương thiện, sẽ làm cho con người hướng thiện, một nền giáo dục hoàn hảo sẽ làm cho con người vươn lên sự hoàn hảo.

## 10. MỞ CỬA CHO TRỘM (Mặc Tử)

Một người nhà giàu, sợ ăn trộm, cho xây tường cao quanh nhà nhưng lại trở một cái cửa nhỏ hình cái quạt.

Một đêm tên trộm trèo tường vào, khua khoắng tiền bạc, thoát ra bằng cửa nhỏ hình quạt.

LẠM BÀN

Mọi luật pháp đều có kẽ hở, kẻ gian lợi dụng kẽ hở của luật pháp.

## 11. SỞ VƯƠNG THÍCH NGƯỜI CÓ EO NHỎ (Mặc Tử)

Sở Linh Vương thích và thường sủng ái những người có eo lưng nhỏ. Quần thần biết ý và sợ bị thất sủng, nên ông nào ông nấy bó eo thật chặt, ăn ít, có ông còn nhịn ăn để giữ eo.

Một năm sau, quần thần ai nấy xanh xao, gầy ốm, có ông đang thiết triều, đói quá, chóng mặt, ngã lảo.

### LẠM BÀN

Việc đối xử tùy theo sở thích của cấp trên sẽ gây ra hậu quả khó lường. Thời nào cũng có bọn nịnh nọt, xum xoe, hùa theo cấp trên một cách mù quáng.

## 12. CÂU TIỀN LUYỆN QUÂN (Mặc Tử)

Việt Vương Câu Tiễn rất thích những chiến sĩ dũng cảm, hàng ngày Câu Tiễn trực tiếp huấn luyện một đội quân thủy chiến, hiệu lệnh rất nghiêm.

Một hôm, muốn thử tinh thần dũng cảm của quân sĩ, liền cho người phóng hoả một chiếc thuyền, rồi Câu Tiễn cầm trống vừa đánh vừa hô : Bao nhiêu châu ngọc của nước Việt đều ở trên thuyền. Mau cứu đi !



Một trăm quân sĩ, nghe lệnh, quên sống chết, nhất tề xông vào ngọn lửa. Câu Tiễn đánh trống thu quân, quân sĩ mới dừng lại.

LẠM BÀN :

Huấn luyện quân sĩ không chỉ chú ý đến kĩ thuật chiến đấu mà còn phải rèn luyện tinh thần dũng cảm. Nhờ vậy, sau này nước Việt đánh thắng nước Ngô.

### 13. MỘT CÁCH GIÚP ĐỠ NGƯỜI (Mặc Tử)

Một người có một đứa con trai rất ngỗ nghịch, dạy hoài không được, ông ta tức mình lấy roi đánh con.

Thấy vậy, anh hàng xóm tốt bụng, lấy một cây gậy thật to, mang sang nhà láng giềng và nói :

- Ông lấy cái gậy này mà đánh, vừa sướng tay mà hăn cũng chóng như tử, nếu ông đánh mệt thì tôi đánh giúp cho.

LẠM BÀN:

Giúp người là tốt, nhưng giúp người mà không hiểu sự tình, theo kiểu anh hàng xóm đúng là chuyện hoang đường.

## 14. LỖ BAN CHẾ TẠO CHIM KHÁCH (Mặc Tử)

Tương truyền, thời Xuân Thu có một người thợ rất giỏi tên là Lỗ Ban. Lỗ Ban chuyên tâm tìm tòi, dùng trúc, gỗ ... tạo ra con chim khách biết bay lượn. Con chim khách bay lượn vòng vòng ba ngày đêm không nghỉ.

Ai nấy đều tán thưởng, Lỗ Ban cũng giương giương tự đắc. Riêng Mặc Tử nói với Lỗ Ban :

- Ông chế ra con chim bay lượn vòng vòng là rất giỏi, nhưng sao ông không tìm cách chế ra hai trục xe, có thể chở nặng được 50 thạch ?

Theo tôi, hiện thời, vật nào mà người ta dùng được là vật có giá trị, vật gì con người chưa dùng được là vật không có giá trị.

**LẠM BÀN:**

Một xã hội tiến bộ là coi trọng sự phát minh và sáng tạo, con chim khách bay làm cho người ta vui mắt, trục xe mạnh giúp người ta chuyên chở thêm được thực phẩm, sản phẩm, nguyên liệu đến những nơi khác.

Mặc Tử không chê việc sáng tạo, phát minh, nhưng ông khuyên những nhà phát minh cần chú ý là việc nào nên làm trước việc nào nên làm sau.

Con người còn phải mang vác nặng thì không còn giờ đâu mà thưởng thức thú

vui, nhìn chim khách bay lượn, cho nên ưu tiên cho việc làm trục xe.

## 15. TẬT ĂN TRỘM (Mặc Tử)

Mặc Tử nói với Lỗ Dương Văn Quân :

- Tôi có biết một người, nhà có rất nhiều trâu, bò, dê, làm thịt, cả nhà ăn không hết, thừa mứa, nhưng những người trong nhà có tính ăn trộm vặt, thấy người nào, kể cả người nghèo, có cái bánh nhỏ cũng tìm cách lấy trộm mà ăn.

Lỗ Dương Văn Quân nói :

- Ông ám chỉ ai ?

Mặc Tử đáp :

- Nước Sở vốn có nhiều núi rừng, sông ngòi, sản vật, tài nguyên không thiếu, khai thác không hết. Nước Sở thấy nước Tống, nước Trịnh nhỏ bé, tìm cách vơ vét tài nguyên, sản vật của các nước này.

Lỗ Dương Văn Quân nói :

- Hoá ra thói ăn trộm đã ăn vào máu hay sao ?

LẠM BÀN:

Mặc Tử lên án chiến tranh, bản chất chiến tranh là ăn trộm tài nguyên của nước khác. Ông cũng ám chỉ bọn tham quan, ăn mặc thừa mứa, tiêu xài huy hoắc, thực chất là bọn ăn trộm, ăn cướp cái bánh của những người nghèo.

## 16. CON ỄNH ƯƠNG VÀ CON GÀ TRỐNG (Mặc Tử)

Tử Ly, học trò của Mặc Tử, hỏi Mặc Tử :

- Thưa thầy, nói có ích lợi gì không ?

Mặc Tử đáp :

- Trò xem, con ễnh ương, loài ếch nhái kêu suốt đêm, khô cổ mà không ai để ý. Con gà trống gáy buổi sáng, mọi người nghe đều thức dậy.

LẠM BÀN:

Nói nhiều nhưng nói vô nghĩa lí chẳng ai nghe. Nói ít nhưng có nghĩa lí, thức tỉnh người khác, thì người ta nghe.

## 17. CHÍNH SÁCH VÀ HỔ DỮ (Khổng Tử)

Khổng Tử đi qua một vùng núi non hiểm trở, hoang vu, thấy một bà lão ngồi khóc bên một nấm mồ. Ông sai Tử Lộ lại hỏi nguyên do. Bà lão đáp :

- Cha chồng tôi bị cướp vồ nơi đây, chồng tôi cũng vậy, rồi đến lượt con trai tôi.

Khổng Tử hỏi :

- Chỗ này nguy hiểm như vậy, sao không đi chỗ khác ?

Bà lão đáp :

- Vì đây không có quan lại hà khắc.

LẠM BÀN:

Chính sách hà khắc còn khốc hại hơn là hổ dữ.

## 18. LẤY DÊ THAY TRÂU (Mạnh Tử)

Lương Huệ Vương đang ngồi trên đại điện, thấy một người dắt con trâu đi ngang sân điện, mắt con trâu trông rất bi thảm, ông hỏi người hầu :

- Người ấy dắt trâu đi đâu vậy ?

Người hầu tâu :

- Dem đi giết để lấy máu bôi chuông.

Lương Huệ Vương nói :

- Nó có tội gì đâu ? Sao giết nó để lấy máu bôi chuông, thật là tội nghiệp !

Người hầu lại tâu :

- Lệ đúc chuông thì phải lấy máu trâu để cúng tế và bôi chuông, nay không giết trâu thì lấy gì tế và bôi chuông ?

Lương Huệ Vương nói :

- Sao không giết con dê thay cho con trâu ?

## **LẠM BÀN:**

Trâu hoặc dê khi bị giết, chúng đều đau đớn như nhau, Lương Huệ Vương chỉ thấy sự bi thảm của con trâu, nên tha cho con trâu ; không thấy sự bi thảm của con dê, nên muốn dùng dê thay trâu.

Nói chung, Lương Huệ Vương không có cái nhìn toàn diện khi giải quyết vấn đề, trong xử lý công việc và trị lý quốc gia. Lòng từ bi, nhân ái của Lương Huệ Vương chỉ là giả dối, hư ngụy.

### **19. LÀM CHO LÚA CHÓNG CAO (Mạnh Tử)**

Nước Tống, có một người nông dân cày ruộng, cấy lúa.

Mấy hôm sau, ra thăm đồng, anh ta thấy lúa mọc quá chậm, anh ta liền nâng các gốc lúa lên.

Lúc về nhà anh ta khoe với người nhà :

- Hôm nay, ta đã có cách làm cho cây lúa chóng cao rồi.

Người nhà ra ruộng xem, thấy cả ruộng lúa chết héo cả.

**LẠM BÀN:**

Quá trình sinh trưởng của cây lúa là theo quy luật tự nhiên, vừa làm không theo quy luật vừa nóng vội thì lúa phải chết.

Mọi hành động đều tuân theo quy luật, không nên nóng vội ; nóng vội, bất chấp quy luật, sẽ hỏng cả công việc.

## 20. NGƯỜI SỞ HỌC TIẾNG NƯỚC TỀ (Mạnh Tử)

Vị đại phu nước Sở muốn con mình học giỏi ngôn ngữ nước Tề, liền mời thầy về dạy và dặn nếu con ông lười học thì cứ la mắng, cần thiết thì dùng roi để đánh.

Về sau, người con trai nói rất thạo tiếng nước Tề và cùng đưa con trai (cháu nội vị đại phu) sang nước Tề một thời gian, đứa con trai cũng biết nói tiếng nước Tề.

Lúc về lại quê nhà nước Sở, anh ta cũng bắt con trai mình phải nói tiếng nước Tề, mỗi lần nghe con nói tiếng nước Sở, anh ta dùng roi để đánh đòn.

**LẠM BÀN:**

Trong giao tiếp, việc học tiếng nước ngoài là cần thiết nhưng học để sùng bái nước ngoài và mất gốc là không nên.



Ở nước Tề, nói tiếng nước Tề là đúng, về nơi chôn nhau cắt rốn, nước Sở, thì phải nói tiếng mẹ đẻ, tiếng Sở. Về Sở mà nói tiếng nước Tề là khoe mẽ, là hợm mình.

Kiến thức là cần nhưng ứng dụng kiến thức thích hợp với hoàn cảnh khách quan lại cần hơn, vận dụng kiến thức không đúng, chủ quan, chỉ làm trò cười cho thiên hạ.

## 21. TÊN TRỘM GÀ (Mạnh Tử)

Có một tên trộm, cứ mỗi đêm ăn trộm trong làng một con gà. Người hàng xóm biết được, khuyên tên trộm :

- Ông không nên ăn trộm nữa, đi đêm cũng có ngày gặp ma. Lại nữa, ăn trộm không phải là hành vi của người quân tử.

Tên trộm nói :

- Ông nói chí phải, tôi chỉ ăn trộm hết năm này thôi, sang năm tôi sẽ đổi nghề để trở thành người quân tử.

LẠM BÀN:

Mạnh Tử ám chỉ nhà cầm quyền đã biết chính sách cai trị của mình là sai nhưng vẫn không chịu sửa chữa kịp thời.

## 22. THÔNG MINH CŨNG BỊ LỪA (Mạnh Tử)

Tử Sản, đại phu nước Trịnh, một hôm ông ta câu được một con cá. Ông dặn tên tiểu lại thả con cá vào ao cá. Tên tiểu lại vâng vâng dạ dạ nhưng đem về nhà nướng để ăn.

Mấy ngày sau, Tử Sản hỏi tên tiểu lại về tình trạng sức khoẻ của con cá. Tên tiểu lại liền thoảng trình :

- Tiểu nhân nghe lời đại nhân, thả cá xuống ao, nó không thiết ăn uống bơi lội, chắc nó quen với biển hồ sông rộng, không quen với cái ao chật hẹp. Ban đầu nó lờ đờ, sau đó nó chìm xuống, mấy bữa nay không thấy nó đâu cả, chắc nó chết rồi !

Tử Sản nghe xong, nói :

- Ờ phải ! Nó không quen sống trong ao mà.

Tên tiểu lại đi ra, vừa đi vừa nghĩ :

- Ai cũng nói Tử Sản là người thông minh, hoá ra ông ta là kẻ hồ đồ, dễ bị ta bịp.

**LẠM BÀN:**

Người thông minh đến mấy cũng dễ bị bọn bẻm mép, gian manh lừa bịp.

Mọi việc không tra xét kỹ càng, chỉ nghe thuộc hạ thuật lại, báo cáo lại là không chính xác.

Nhà cầm quyền đưa ra pháp lệnh nhưng không rõ cấp dưới thi hành như thế nào thì không thành công, thật thành giả, sống thành chết.

### 23. BẠCH KHUÊ TRỊ THỦY (Mạnh Tử)

Thời Xuân Thu, Bạch Khuê làm tướng quốc nước Ngụy, ông than thở với Mạnh Tử :

- Ngày nay, tôi đã đem hết tâm lực để trị thủy nhưng không thành công bằng vua Vũ ngày xưa là tại sao ?

Mạnh Tử nói :

- Ngày xưa, vua Vũ căn cứ theo quy luật của nước, nước chảy từ chỗ cao xuống chỗ thấp, từ chỗ thấp chảy ra biển, nước không ứ đọng tạo ra hồng thủy, nên thành công.

Ngày nay, ông đắp đê điều ngăn nước, để nước tràn đến các nước láng giềng, là

kế tạm thời.

Lâu ngày nước ứ đọng, gặp mùa lũ lụt, không chỉ nước Ngụy mà các nước láng giềng cũng sẽ bị nạn hồng thủy. Đó là sự sai lầm của ông.

## **LẠM BÀN:**

Thực hiện kế sách lớn mà không nắm được quy luật khách quan sẽ dẫn đến sai lầm và tai họa. Không có cái nhìn toàn diện, chỉ thấy cục bộ, giải quyết cục bộ thì không thành công.

## **24. PHÙNG PHỤ ĐÁNH CỌP (Mạnh Tử)**

Nước Tấn, có một người tên là Phùng Phụ có tài bắt hổ. Sau đó, Phùng Phụ cho rằng, giết hại loài vật là phạm vào tội sát sinh, liền bỏ nghề săn và giết hổ.

Một hôm, Phùng Phụ đến làng bên chơi, thấy người làng đang đuổi đánh một con hổ.

Bị dồn đến một góc núi, cùng đường, hổ quay lại muốn tấn công những người săn đuổi, ai nấy đều khiếp đảm, kêu cứu om sòm.

Phùng Phụ thấy nguy cấp liền ra tay đánh hổ. Mọi người vui mừng reo hò. Riêng bọn hủ nho đang đứng xem, bịt miệng cười, chê Phùng Phụ là kẻ ngu dốt, chuyên lo chuyện bao đồng.

## **LẠM BÀN:**

Việc bắt cộp dũ để cứu người là chuyện cần kíp, là việc nghĩa, Phùng Phụng quên cả những điều mà mình đã cấm kị, quên cả bản thân.

Bọn hủ nho đã bất tài, không cứu được người, lại chê cười người khác, quả là bất trí.

Người chân chính vì nghĩa quên mình, tùy cơ ứng biến ; kẻ hủ nho khư khư ôm cứng giáo điều, kiêu căng, chấp nhất.

## **25. VƯỜN CỦA TỀ TUYÊN VƯƠNG (Mạnh Tử)**

Tề Tuyên Vương hỏi :

- Vườn hoa của Văn Vương thời xưa vuông vức bảy chục dặm, phải vậy không ?

Mạnh Tử đáp :

- Truyện có chép như vậy.

- Như vậy có quá lớn không ?

- Thế mà dân còn cho là nhỏ đấy.

- Còn vườn của quả nhân chỉ có bốn chục dặm, mà dân cho là lớn là tại sao ?

Mạnh Tử nói :

- Vườn Văn Vương vương bảy chục dặm nhưng người cắt cỏ, kiếm củi, kẻ bắt trĩ, bắt thỏ vào được. Dân được chơi trong vườn của vua nên cho là nhỏ.

Lúc tôi mới tới biên giới nước Tề, hỏi những điều đại cấm trong nước rồi mới dám vào. Tôi nghe nói, ở ngoài kinh đô có vườn vương vức bốn chục dặm, kẻ nào vào đó giết hươu nai thì bị trị tội như giết người. Như vậy, vương bốn chục dặm khác gì cái hầm để bẫy dân. Dân cho rộng là phải.

**LẠM BÀN:**

Dân khổ mà kẻ cầm quyền vui riêng một mình dù tổn kém ít dân vẫn oán ghét.

26. CON VE SẦU VÀ CON CHIM CƯỜI CON CHIM BĂNG (Trang Tử)

Biển Bắc, có con cá gọi là cá Côn, mình dài không biết mấy nghìn dặm. Nó biển

thành con chim, gọi là chim Bằng, lưng rộng không biết mấy nghìn dặm, khi tung cánh bay, thì cánh nó như đám mây trên trời.

Biển Bắc động thì nó dời về biển Nam, là Ao Trời. Khi nó dời về biển Nam, nó đập nước tung toé lên ba nghìn dặm, rồi nương gió lốc lên cao chín vạn dặm.

Con ve sầu và con chim Cưu cười con chim Bằng : Chúng tao bay vù lên cây du, cây phượng, có lúc bay không tới mà rớt xuống đất. Hà tất phải bay cao chín vạn dặm để xuống phương Nam.

### **LẠM BÀN:**

Trí lực nhỏ không thể so với trí lực lớn ; cái hiểu biết nông cạn của con ve sầu, con chim Cưu không thể biết được cái chí lớn của con chim Bằng.

Kẻ bất tài, không nhìn xa trông rộng, lại cười người nhìn xa trông rộng, chê bai người tài.

### **27. VUA NGHIÊU NHƯỜNG NGÔI (Trang Tử)**

Vua Nghiêu muốn nhường ngôi cho Hứa Do, liền nói với Hứa Do :

- Mặt trời, mặt trăng đã xuất hiện, được làm sao còn sáng được nữa, mà không tắt đi ? Mưa đã đổ xuống rồi, còn tưới ruộng làm gì cho phí sức ?

Phu tử mà lên ngôi thì nước sẽ trị, tôi còn giữ hư vị này, như người đại diện trong tang lễ, tôi tự thấy làm xấu hổ. Tôi xin giao thiên hạ cho phu tử.

Hứa Do đáp :

- Nhà vua trị nước, nước đã được bình trị. Bây giờ tôi lên ngôi, thế là cầu danh ư ? Danh là khách của cái thực, tôi sẽ đóng vai khách sao ?

Con chim tiêu liêu, làm tổ trong rừng, chiếm bắt quá một cành cây. Con yến thử uống nước sông, bắt quá đầy bụng thì thôi.

Xin nhà vua giữ lấy ngôi. Tôi có dùng thiên hạ vào việc gì đâu.

Nếu người đầu bếp mà không biết nấu nướng, thì nên làm đại diện cho người chết, người chủ tể cũng không thể bỏ chức vụ của mình mà thay cho người đầu bếp được.

Nói xong, Hứa Do từ biệt vua Nghiêu mà đi.

**LẠM BÀN:**

Danh phải đi liền với thực, chức vụ đi liền với tài năng, người nào giỏi việc gì thì làm việc ấy.



Hữu danh vô thực, có chức vụ nhưng không có tài năng, chẳng khác nào anh đầu bếp không biết nấu bếp, như người đại diện cho cái thầy người chết ; người chủ tế chỉ biết tế lễ, không biết nấu bếp lại làm thay cho người đầu bếp, sẽ sinh loạn.

## 28. KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC VẬT LỚN (Trang Tử)

Huệ Tử nói với Trang Tử :

- Vua Ngụy cho tôi một giống bầu lớn, tôi đem trồng được những trái chứa được năm thạch. Dùng cả trái để chứa nước thì nó không chịu được, khiêng đi sẽ bể ; nếu xẻ nó thành nhiều phần, thì lại nông quá, không chứa được bao nhiêu. Thành thử, nó lớn mà vô dụng, cho nên tôi đã đập bỏ.

Trang Tử nói :

- Vậy là ông vụng sử dụng những vật lớn rồi.

### **LẠM BÀN:**

Trang Tử chê Huệ Tử lòng không thông đạt, không biết sử dụng những vật lớn, thay vì đập bỏ, có thể dùng làm trái bầu nổi giúp người ta vượt sông.

Vật nhỏ có công dụng nhỏ, vật lớn có công dụng lớn, mỗi vật có công dụng khác

nhau, người thông đạt là người biết tìm ra công dụng và sử dụng sự vật.

Trang Tử cũng ám chỉ, những người lãnh đạo không thông đạt thì cũng không dùng được những tài năng lớn.

## 29. CÙNG MỘT PHƯƠNG THUỐC (Trang Tử)

Một người nước Tống chế được một phương thuốc bôi ngón tay cho khỏi nứt nẻ. Gia đình đó đời đời làm công việc đập lụa.

Một người lạ hay tin, đến trả 100 đồng tiền vàng để mua phương thuốc. Người đó họp cả họ lại, nói :

- Chúng ta đời đời đập lụa, chỉ kiếm được vài đồng tiền vàng. Bây giờ, chỉ có một buổi có thể kiếm được 100 đồng tiền vàng. Nên bán đi !

Người lạ kia được phương thuốc, lại thuyết vua Ngô. Lúc đó, nước Việt đang gây chiến với Ngô, vua Ngô bèn phong làm tướng. Mùa đông, hai bên thủy chiến.

Nước Việt đại bại, phải cắt đất cho Ngô. Vua Ngô đem đất đó phong cho ông ta.

**LẠM BÀN:**

Cùng một phương thuốc, người phải đập lũa, người được phong chức tước, đất đai, là do cách dùng khác nhau.

Biết cách dùng vật, dùng người thì đạt được lợi ích to lớn, không biết dùng vật, không biết dùng người thì không thu được lợi ích.

### 30. BÓNG HỎI BÓNG (Trang Tử)

Cái bóng của bóng hỏi cái bóng :

- Lúc này anh đi, bây giờ anh ngừng ; lúc này anh ngồi, bây giờ anh đứng. Tại sao anh không có thái độ độc lập vậy ?

Cái bóng đáp :

- Sở dĩ tôi như vậy là vì phải tùy thuộc vào một cái gì. Cái gì đó lại tùy thuộc vào một cái gì khác. Tôi tùy thuộc vào một cái gì như con rắn tùy thuộc vảy của nó, con ve tùy thuộc vào cánh của nó. Làm sao tôi hiểu được cái gì làm cho tôi lúc này thế này, lúc khác thế khác.

### **LẠM BẢN:**

Chuyên sống dựa vào người khác, không có tư tưởng độc lập.

### 31. BÀO ĐÌNH MỔ BÒ (Trang Tử)

Một tên bếp của vua Văn Huệ mổ bò, hai tay nắm con vật, đưa hai vai ra thúc nó, rồi hai chân bấm vào đất, hai đầu gối ghì chặt nó.

Hắn đưa lưỡi dao cắt xoẹt xoẹt, phát những âm thanh có tiết tấu như vũ khúc tang lâm và bản nhạc kinh thủ.

Văn Huệ khen :

- Giỏi ! Nghệ thuật của người sao mà cao tới mức đó.

Hắn đặt lưỡi dao xuống đáp :

- Thần nhờ thích cái Đạo, nên nghệ thuật mới tiến được. Hồi mới học nghề mổ bò, thần chỉ thấy con bò thôi.

Ba năm sau, thần không còn thấy con bò nữa. Lúc này thần dùng tinh thần hơn là dùng mắt. Cảm quan ngưng lại, chỉ còn tinh thần là hoạt động.

Thần biết cơ cấu thiên nhiên của con bò, chỉ lách lưỡi dao vào những chỗ kẽ trong thân thể nó, không đụng đến kinh lạc, gân, bắp thịt, xương lớn của nó.

Một người đồ tể giỏi, một năm mới làm cùn một con dao, vì chỉ cắt thịt mà thôi. Một người đồ tể tầm thường, một tháng làm cùn một con dao, vì phải chặt vào xương. Con dao này đây, thần dùng đã mười chín năm rồi mà còn bén như mới mài.

Khớp xương nào cũng có kẽ, mà lưỡi dao thì mỏng. Biết đưa những lưỡi thật mỏng ấy vào những kẽ ấy thì dễ dàng như đưa vào chỗ không.

Vì vậy, dùng mười chín năm, mà lưỡi dao của thần vẫn bén như mới mài.

Mỗi khi gặp một khớp xương khó, thần nín thở nhìn cho kĩ, chậm chậm, đưa lưỡi dao thật nhẹ tay, khớp xương rời ra dễ dàng như bùn rơi xuống đất. Rồi thần cầm dao, ngẩng lên, nhìn bốn bên, khoan khoái, chùi dao, đút nó vào vỏ.

Vua Văn Huệ nói :

- Lời tên bếp đó thật hay ! Nghe rồi ta hiểu được phép dưỡng sinh.

LẠM BÀN:

Mọi việc, mọi vật đều có quy luật, tìm ra được quy luật thì dễ giải quyết vấn đề.

32. CÁI CHẾT CỦA THẦN HỒN ĐỘN (Trang Tử)

Vua Nam Hải tên là Mau Lẹ ; vua Bắc Hải tên là Thành Linh ; vua Trung Ương tên là Hồn Độn, tức không phân biệt.

Một hôm, Mau Lẹ và Thành Linh gặp nhau ở xứ của Hồn Độn, được Hồn Độn tiếp đãi trọng hậu. Muốn đáp lòng tốt đó, hai người bàn với nhau :

- Người ta ai cũng có bảy lỗ (thất khiếu) để thấy, nghe, ăn và thở, mà anh Hồn Độn không có một khiếu nào cả, tội mình thử đực cho anh ta có đủ thất khiếu đi !

Thế là, mỗi ngày họ đực một khiếu. Bảy ngày sau, Hồn Độn chết.

## **LẠM BÀN:**

Đôi khi thất khiếu làm cho con người mất đi bản tính. Nhiệt tình, thiếu suy xét sẽ làm chết người.

### **33. CÁI TÂM VÀ MÁY MÓC (Trang Tử)**

Trang Tử sau khi xuống nước Sở ở phương Nam, trở về Tấn, đi qua đất Hán Âm, thấy một ông lão làm vườn.

Ông ta xuống một đường hầm, tới một cái giếng, rồi xách lên một vò nước để tưới rau. Quá cực nhọc nhưng kết quả chẳng được bao nhiêu. Trang Tử nói với ông lão :

- Có một cái máy, một ngày có thể tưới một trăm luống rau. Ông có thích dùng nó không ?

Ông lão ngẩng lên hỏi :

- Cái máy ấy ra sao ?

- Máy ấy bằng gỗ, phía sau nặng, phía trước nhẹ, đưa vò nước lên như kéo bằng tay vậy, nhanh như nước sôi tràn nồi, tên nó là cái cao.

Ông lão nghe xong, hơi giận, rồi cười, nói :

- Lão nghe thầy lão dạy, hễ dùng cơ giới thì tất có cơ sự, có cơ sự tất có cơ tâm. Đã có cơ tâm thì thiên tính không còn trong trắng nữa và tâm thần không yên ổn. Tâm thần không yên ổn thì Đạo sẽ lánh xa, không che chở mình nữa.

Lão biết cái lợi của cơ giới nhưng không muốn dùng nó, chỉ có thể thôi !

Tử Cống xấu hổ, cúi đầu.

**LẠM BÀN:**

Không để con người mất đi thiên tính là điều tốt nhưng quá bảo thủ là tự làm khổ mình.

### 34. CẶN BÃ CỔ NHÂN (Trang Tử)

Tề Hoàn Công, thời Xuân Thu, đang đọc sách trên nhà. Luân Biển đang đeo bánh xe ở nhà dưới, nói với Tề Hoàn Công :

- Cuốn sách của ngài đang đọc là cặn bã của cổ nhân. Lấy tôi làm ví dụ, kĩ thuật chế tạo bánh xe của tôi cũng không dùng ngôn ngữ để truyền cho con tôi.

Cổ nhân đã chết rồi, thì tư tưởng, kĩ thuật của họ cũng không truyền lại được. Vì thế, cuốn sách của ngài đang đọc, chẳng qua cũng chỉ là cặn bã của cổ nhân.

### **LẠM BẢN:**

Không nên quá câu nệ vào chữ nghĩa, sách vở.

### 35. BẮT CHƯỚC TÂY THI (Trang Tử)

Nàng Tây Thi đau tim mà nhăn mặt. Một người đàn bà trong xóm thấy vậy cho là đẹp, cũng ôm ngực mà nhăn mặt.



Những người hàng xóm giàu có thấy vậy, đóng cửa kĩ không ra khỏi nhà, còn người nghèo thì dắt vợ chồng con bỏ chạy.

## **LẠM BÀN:**

Không biết sở đoản của mình, bắt chước sở trường của người một cách mù quáng.

### **36. HÀ BÁ NHÌN BIỂN (Trang Tử)**

Mùa thu, khi nước dâng, cả trăm con sông đổ dồn vào Hoàng Hà, dòng nước mênh mông tới nổi đứng bên bờ này nhìn qua bờ kia, không phân biệt được con bờ với con ngựa.

Hà Bá, thần sông Hoàng Hà, cho rằng mình làm chủ được hết cái đẹp trong thiên hạ. Nhưng khi xuôi dòng qua phía đông, tới Bắc Hải, thấy nước mênh mông mới quay lại nói với Thần biển là Nhược rằng :

- Tục ngữ có câu : Người nào đã nghe được trăm điều về đạo, thì đã tự cho không ai bằng mình. Đó là chính trường hợp của tôi.

Tôi đã từng nghe, người ta chê kiến văn của Trọng Ni không được bao nhiêu, khinh nghĩa khí của Bá Di là tầm thường. Mới đầu tôi không tin. Bây giờ tôi thấy chỗ vô biên của ngài, nếu tôi không đến cửa của ngài mà thụ giáo, thì nguy cho tôi, tôi sẽ bị bậc thức giả chê cười mất.

## LẠM BÀN:

Bế học là mệnh mông, không nên tự mãn với những hiểu biết của mình.

### 37. ẾCH NGỒI ĐÁY GIẾNG (Trang Tử)

Một con ếch nhỏ, ngồi trong một cái giếng sục, nói với con rùa lớn Biển Đông :

- Tôi sung sướng quá ! Tôi có thể ra khỏi giếng, nhảy lên miệng giếng, rồi lại vào giếng, rồi nghỉ ngơi trong những kẽ gạch của thành giếng. Bơi trong nước thì nước đỡ rách và cảm tôi, nhảy xuống thì bùn đỡ tôi lên tới mắt cá.

Nhìn lại phía sau, thấy con loăng quăng, con cua, con nòng nọc, không có con nào sướng bằng tôi.

Vả lại, một mình chiếm một chỗ nước tụ, tự do bơi lội trong một cái giếng sục, còn gì vui hơn ? Sao anh không vào giếng tôi coi một chút cho biết ?

Con rùa Biển Đông vừa mới muốn dứt cái chân bên trái vào giếng, thì không còn chỗ, vì cái đuôi bên phải đã bít cái giếng. Nó từ từ rút chân ra và nói với con ếch :

- Biển Đông mệnh mông nghìn dặm đã thấm gì, sâu thẳm nghìn nhải cũng chẳng thấm gì ? Thời vua Vũ, cứ mười chín năm lụt, vậy mà mực nước Biển Đông không lên.

Thời vua Thang, cứ tám năm thì bảy năm hạn hán, vậy mà bờ biển không lùi ra xa. Không vì thời gian ngắn hay dài mà thay đổi, không vì mưa nhiều hay ít mà tăng giảm, đó là cái vui lớn của Biển Đông.

Con ếch ngồi trong giếng sục, nghe vậy ngạc nhiên, thu mình, hoảng hốt bối rối.

### **LẠM BÀN:**

Kiến thức nông cạn hẹp hòi nhưng lại tự mãn, khi nghe những lời uyên bác mới ngạc nhiên, bối rối.

### **38. CHIM UYÊN SỒ VÀ CHIM CÚ (Trang Tử)**

Trang Tử sang thăm Huệ Tử làm tế tướng nước Lương. Có kẻ nói với Huệ Tử là Trang Tử đến để tranh ngôi tế tướng. Huệ Tử sợ hãi, sai người đi tìm Trang Tử suốt ba ngày ba đêm.

Khi tới, Trang Tử nói :

- Ông có biết, một con chim ở phương Nam, người ta gọi là Uyên Sồ không ? Khi nó cất cánh từ Nam Hải lên Bắc Hải, không phải là cây ngô đồng thì nó không đậu, không phải hột luyện thì nó không ăn, không phải là nước suối ngọt thì nó không uống.

Một con cú đương rĩa xác một con chuột, thấy nó bay ngang, sợ nó tranh ăn, ngẩng lên nhìn, kêu lên một tiếng lớn để dọa nó.

Nay ông vì cái ghế tể tướng nước Lương, mà cũng muốn kêu lên để dọa tôi hay sao ?

### **LẠM BÀN:**

Lấy bụng ta suy ra bụng người ; bụng dạ hẹp hòi tham lam, thích danh vọng, lợi lộc, suy ra ai cũng tham lam hẹp hòi, thích danh lợi như mình.

### **39. LỖ HẦU NUÔI CHIM (Trang Tử)**

Xưa, có một con chim biển đáp xuống ngoài thành nước Lỗ. Vua Lỗ ra bắt nó, rước nó về thái miếu, đặt tiệc mừng nó, cho tấu nhạc Cừu thiên, làm cỗ thái lao (bò, cừu và heo) khoản đãi nó.

Nhưng con chim dớn dác, lo âu, không ăn một miếng thịt, không uống một giọt rượu. Ba ngày sau, nó chết.

### **LẠM BÀN:**

Không hiểu đặc tính của sự vật, sự việc, hành động theo chủ quan của mình thì không thành công.

#### 40. LUYỆN GÀ CHƠI (Trang Tử)

Kỷ Sảnh Tử luyện gà đá cho vua. Được mười ngày nhà vua hỏi :

- Xong chưa ?

- Chưa ! Gà con kiêu khí, tự thị.

Mười ngày sau vua lại hỏi :

- Xong chưa ?

- Chưa ! Mắt nhìn còn hăng, khí còn thịnh.

Mười ngày sau, nhà vua hỏi :

- Xong chưa ?

Kỷ Sảnh Tử tâu :

- Gần được ! Nghe gà khác gáy, nó không xúc động nữa.

Xem nó như con gà bằng gỗ, đức nó đã hoàn bị rồi, gà lạ không dám đương đầu với nó, thấy nó là quay đầu chạy.

## **LẠM BÀN:**

Tu dưỡng đạo đức, tính khí là quan trọng nhất.

### 41. ĐẠO Ở ĐÂU (Trang Tử)

Đông Quách Tử hỏi Trang Tử :

- Cái ông gọi là Đạo ấy, nó ở đâu ?

Trang Tử đáp :

- Ở khắp nơi.

- Phải chỉ ra chỗ nào mới được chứ.

- Trong con kiến.

- Sao mà thấp vậy ?

- Trong cọng cỏ.

- Còn thấp hơn nữa ư ?

- Trong mảnh sành.

- Càng thấp nữa !

- Trong cục phân.

Đông Quách Tử không hỏi nữa.

### **LẠM BÀN:**

Trang Tử nói với Đông Quách Tử : Những câu hỏi của ông không đi tới thực chất của vấn đề. Như viên xét thuế hỏi người coi chợ về cách dẫm chân lên con heo để biết nó mập hay không : Càng lún chân xuống thì heo càng mập. Ông đừng nên chỉ hấn một vật nào, phải hỏi bao quát, như vậy sẽ không bỏ sót.

Đạo tối cao cũng vậy mà lời nói cao cả cũng vậy : bao hàm, phổ biến và đủ cả.

#### 42. NHÀ NHO NƯỚC LỖ (Trang Tử)

Trang Tử vào yết kiến Lỗ Ai Công. Ai Công nói :

- Nước Lỗ có rất nhiều nhà Nho nhưng ít ai được như tiên sinh.

Trang Tử nói :

- Nước Lỗ rất ít Nho sĩ.

Ai Công hỏi :

- Khắp nước Lỗ nhiều người đều mặc áo nhà Nho, sao tiên sinh nói là ít.

Trang Tử đáp :

- Tôi nghe nói, nhà nho nào đội cái mũ tròn là biết được thiên thời, đi giày vuông là biết được địa hình, đeo ngọc ngũ sắc là biết quyết đoán khi hữu sự.



Thực ra, bậc quân tử có những tài đó không nhất thiết phải ăn mặc như vậy. Những kẻ ăn mặc như vậy chưa chắc đã có những tài đó. Nhà vua không tin cứ ra lệnh : Kẻ nào không đủ tài mà ăn mặc như vậy sẽ bị xử tử hình.

Ai Công làm y lời.

Năm sau, nước Lỗ không còn ai dám mặc đồ nhà Nho nữa. Chỉ có một ông già dám bận đồ nho, đứng trước cung Ai Công. Ai Công mời vào hỏi việc nước, người ấy nói thao thao bất tuyệt, thiên biến vạn hoá.

Trang Tử nói :

- Vậy cả nước Lỗ chỉ có một nhà nho (chân chính), sao bảo là nhiều nhà Nho được ?

**LẠM BÀN:**

**Chiếc áo không làm nên thầy tu, có bằng cấp nhưng chưa hẳn có chân tài thực học. Kẻ học để khoe mẽ thì nhiều, người thực học thì quá ít.**

43. CON KHỈ NGẠO MẠN (Trang Tử)

Vua Ngô qua Trường Giang lên núi Khi. Nhiều con khỉ thấy, sợ, chạy trốn vào

rừng sâu. Chỉ có một con ung dung ngồi gãi, tỏ tài để khiêu khích nhà vua.

Vua Ngô bắn một mũi tên. Nó bắt được. Nhà vua lại bảo bọn tùy tùng tập trung lại bắn. Rốt cuộc con khỉ bị bắn chết.

### **LẠM BÀN:**

Nhà vua quay lại bảo bạn là Nhan Bất Nghi : Con khỉ ấy chết vì cậy tài và khiêu khích quả nhân.

### **44. NGHIÊN CỨU KINH ĐIỂN (Trang Tử)**

Một bọn học nho muốn nghiên cứu Kinh Thi, Kinh Lễ, khai quật một cái mộ cổ. Thầy của họ bảo họ :

- Mặt trời sắp mọc rồi ! Xong chưa ?

Họ đáp :

- Chưa lột xong quần áo, nhưng trong miệng có hạt châu mà trong Kinh Thi có nói :

Lúa mọc xanh xanh

Mọc bên sườn đồi

Sống không bố thí

Chết ngậm hạt châu làm gì ?

Rồi họ nắm tóc kéo lên, nắm râu kéo xuống, để mở miệng người chết ra, dùng  
dùi sắt để cạy hàm, thận trọng lấy hạt châu ra mà không làm hư nó.

**LẠM BÀN:**

**Bọn buôn thần bán thánh, buôn kinh điển, buôn luôn người đã chết để kiếm  
miếng ăn. Miệng nói**

thao thao bất tuyệt về nhân nghĩa, thực chất là những tên xấu xa, tàn nhẫn.

45. ĐẠO LÍ ĂN TRỘM (Liệt Tử)

Nước Tống, có một người họ Hưởng rất nghèo, anh ta nghe người họ Quốc,  
nước Tề, rất giàu có, liền sang nước Tề để học cách làm giàu.

Người họ Quốc không hề dấu diếm, nói :

- Sở dĩ tôi giàu có là nhờ tài ăn trộm, một năm trộm đủ ăn đủ mặc, hai năm trộm thì xây nhà xây cửa... từ khi biết ăn trộm tôi đã trở nên người giàu có của nước Tề.

Người họ Hưởng nghe lời chỉ giáo, hớn hờ về nhà, quyết làm nghề ăn trộm.

Lần nào đi ăn trộm, tay thì đào tường, khoét vách, mắt nhìn trước nhìn sau, đồng tai nghe động tĩnh, rất căng thẳng, nên chẳng trộm được gì.

Lần nọ, chưa trộm được thì đã bị bắt giam vào ngục, bị đánh đập, tra khảo ; trong nhà còn có vật gì cũng bị tịch thu hết ráo, vì bị nghi là đồ ăn trộm, nhà đã khổ lại thêm cùng khổ.

Mãn hạn tù, anh ta sang nước Tề, nặng lời trách móc ông nhà giàu họ Quốc.

Ông họ Quốc nghe xong, liền hỏi :

- Ông có biết đạo lí của nghề ăn trộm không ?

Anh họ Hưởng trả lời :

- Đã làm nghề ăn trộm mà còn nói đạo lí cái quái gì ?

Ông họ Quốc nói :

- Làm nghề ăn trộm, trên phải thông thiên văn dưới phải tường địa lí, phải biết thiên thời và địa lợi.

Chẳng hạn, trời mưa đất ướt thì cho cày bừa trông trọt, mùa nắng thì phơi phong ; đến mùa gặt hái thì thu về, xây kho để trữ những gì đã thu hoạch được.

Phải biết rừng nào có nhiều thú, sông ngòi nào nhiều cá tôm, mùa nào thì săn bắt ; biết vùng nào có vàng, có ngọc, có đá quý để khai thác, mua bán.

Tôi nói ăn trộm là biết trộm của trời, của đất, tôi đâu có nói với ông là đào tường khoét vách, trộm của cải của người ta !

Anh họ Hướng nghe nói chừng hững.

**LẠM BÀN:**

Học không đến nơi đến chốn, không biết phương pháp làm giàu, không thích làm việc mà muốn hưởng thụ, đó là điều không tưởng.

Không biết khai thác tài nguyên thiên nhiên làm giàu cho đất nước, chỉ biết bòn rút của nhân dân, thì cũng chẳng khác những tên trộm của quốc gia.

#### 46. CẢM GIÁC BAN ĐẦU (Liệt Tử)

Một người sinh ở nước Yên, do lưu lạc, từ nhỏ đã phải sang nước Sở sinh sống. Lúc về già, chạnh lòng quê hương, ông cùng một người bạn thuộc đường, đi về thăm quê.

Đến nước Tấn, ông bạn đường chơi lờm, chỉ thành nước Tấn nói là thành nước Yên. Ông lão người nước Yên than thở không nguôi, cho rằng, không mấy chốc, thương hải đã biến thành tang điền (Biển xanh biến thành cồn dâu, ý nói cuộc đời thay đổi).

Lúc ngang miếu thổ địa, thấy hoang tàn đổ nát, ông ta lại càng bi thương. Khi đến bãi tha ma, người bạn vẫn đùa dai, nói đó là ngôi mộ của tổ tiên ông ta. Ông ta khóc rống lên, vô cùng thảm thiết.

Thấy không thể đùa mãi, ông bạn đường nói là đùa chơi, đây là nước Tấn, không phải là nước Yên ; lúc ấy ông ta mới lau khô nước mắt.

Đến nước Yên, ông bạn đường dẫn ông ta đi thăm thành quách, miếu thổ địa, mồ mã tổ tiên nhưng mắt ông ta vẫn ráo hoảnh.

**LẠM BÀN:**

Những cảm giác, những phút ban đầu làm cho người ta cảm xúc, cảm động, lâu dần cảm giác, cảm xúc đã trở nên trở lì, vô cảm.

Nói lẫn đầu người ta có thể tin, nói mãi sinh nhàm chán, lời nói chẳng còn có tác dụng gì.

#### 47. NGU CÔNG DỜI NÚI (Liệt Tử)

Hai ngọn núi Thái Hình và Vương Oác rộng bảy trăm dặm vuông, cao vạn nhải (nhải : tám thước), xưa kia vốn ở nam Kí Châu và phía bắc Hà Dương.

Ở gần Bắc Sơn có ông Ngu Công, tuổi đã chín mươi, nhà đối diện với núi, bức mình cho rằng, núi chắn lối, sự giao thông với bên ngoài hoá ra bất tiện. Ông bèn hội họp con cháu trong nhà và nói :

- Ta với các con tận lực san bằng núi đó để có con đường đi thẳng ra Dự Nam, tới Hán Âm.

Mọi người đều bằng lòng, duy có bà vợ tỏ ý nghi ngờ :

- Sức ông không san nổi ngọn đồi Khôi Phủ, làm sao san nổi núi Thái Hình và Vương Oác ? Với lại san rồi, đem đất đá đổ vào đâu ?

Những người khác đều nói :

- Đổ xuống ở phía dưới Bột Hải, phía bắc Ân Thổ.

Thế rồi, ông lão sai ba người con cháu đập đá, đào đất, đổ vào sọt, đội vác, khiêng lại đổ ở phía cuối Bột Hải.

Một quả phụ ở gần đó, có một đứa con trai mới thay răng sữa, cũng tới tiếp tay, tới hết đông qua hè lại, mới trở về nhà.

Ông lão Trí Tẩu ở Hà Khúc hay tin, chế nhạo và ngăn cản :

- Sao mà ngu thế ! Già nua yếu đuối như vậy, không nhổ được một cọng cỏ trên núi, mà đòi san bằng đất đá.

Ông Ngu Công ở Bắc Sơn, thờ dài, đáp :

- Chú thật vô tình, lòng không sao chuyển được, không bằng người đàn bà góa và đứa trẻ yếu ớt này. Tôi chết thì con tôi lại sinh cháu, cháu tôi lại sinh chắt... con con cháu cháu sinh hoài bất tuyệt, không lúc nào thiếu người, mà núi kia thì cứ như vậy không tăng, vậy lo gì không san phẳng được.

Ông Trí Tẩu, ở Hà Khúc, không biết đáp sao.

Vị thần chỉ huy loài rắn hay chuyện đó, sợ việc san núi không thành, tâu với



Thượng Đế.

Thượng Đế cảm động vì lòng thành của Ngu Công, sai hai người con của thần Khoa Nga đội hai trái núi đỏ, đặt một trái ở Sóc Đông, một trái ở Ung Nam.

Từ đó, phía nam Kí Châu và ở phía bắc Hà Dương không còn ngọn núi cao nào ngăn cách bộ hành nữa.

### **LẠM BÀN:**

Sự quyết tâm đôi khi mạnh hơn cả sức mạnh của thần thánh.

Ngu Công là người ngu, hồ đồ ; Trí Tấu là người khôn ngoan, sáng suốt. Có lúc người ngu, hồ đồ, lại biết lo cho thiên hạ hơn là người khôn ngoan, sáng suốt.

### **48. KHỔNG TỬ CŨNG CHỊU THUA (Liệt Tử)**

Khổng Tử đi chơi ở phía đông, thấy hai đứa trẻ cãi nhau. Hỏi duyên cớ, một đứa nói :

- Con bảo rằng mặt trời khi mọc thì gần chúng ta, giữa trưa ở xa chúng ta.

Đứa kia bảo :

- Con thì cho rằng, mặt trời khi mới mọc ở xa chúng ta, giữa trưa thì ở gần.

Đứa thứ nhất cãi :

- Mặt trời mọc lớn như cái bánh xe, giữa trưa nhỏ như cái mâm hoặc như cái chén. Ở xa thì nhỏ, ở gần thì lớn, chẳng phải thế ư ?

Đứa kia đáp :

- Mặt trời mới mọc thì không khí mát mẻ, giữa trưa thì nóng như nước sôi. Ở gần thì nóng, ở xa thì mát, như vậy là đúng !

Khổng Tử không biết làm sao. Hai đức trẻ cười, nói :

- Vậy mà ai cũng bảo, ông là người biết nhiều.

**LẠM BÀN:**

**Bế học rộng lớn, dù bác học cũng không ngừng học, đôi khi uyên bác đến mấy cũng không thể lí giải được một việc bình thường trước mắt.**

## 49. KỶ XƯƠNG HỌC BẮN CUNG (Liệt Tử)

Theo truyền thuyết, Cam Dăng là thần tiễn, bắn trăm phát trăm trúng, dù là chim bay, thú chạy rơi vào tầm bắn của ông ; đệ tử chân truyền của ông là Phi Vệ.

Có một người tên là Kỷ Xương đến xin Phi Vệ học bắn cung. Phi Vệ nói :

- Người hãy về tập nhãn lực trước đã, tập nhìn vào mục tiêu mà không hề chớp mắt.

Kỷ Xương về nhà, nằm ngửa nhìn khung cửa của vợ dệt vải, nhìn con thoi. Sau hai năm luyện tập, Kỷ Xương có thể nhìn con thoi chuyển động trên khung cửa, mà không chớp mắt, rồi đến nhà thầy. Phi Vệ lại nói :

- Người hãy về luyện nhìn mục tiêu, nhỏ thành lớn, vật không thấy rõ thành rõ.

Kỷ Xương lại về nhà, lấy đuôi bò treo con rận ở cửa sổ để luyện mắt. Sau hai năm luyện tập, Kỷ Xương nhìn con rận to bằng cái bánh xe, mọi vật nhỏ khác đều to hòn núi. Kỷ Xương lại đến thưa với Phi Vệ.

Phi Vệ nghe xong, vui mừng và nói :

- Thế là người đã thành tài rồi, học hành gì nữa.

## LẠM BÀN:

Muốn học một nghề gì cũng phải khổ công luyện tập mới thành tài.

### 50. LỚN VÀ NHỎ (Liệt Tử)

Dương Chu bái kiến Lương Vương. Dương Chu nói việc trị nước dễ như trở bàn tay. Lương Vương hỏi :

- Trong nhà chỉ có một bà vợ lớn, một bà vợ nhỏ, cũng đã khó trị rồi. Huống chi một hoa viên có cả trăm nghìn hoa thơm dị thảo, người có tài đến mấy cũng khó mà biết hết được. Thế mà, tiên sinh nói trị nước dễ như trở bàn tay, có phải là nói quá lời chăng ?

Dương Chu đáp :

- Đại vương đã thấy người chăn dê chưa ? Trong một cánh đồng cỏ rất lớn, thả một trăm con dê nhưng chỉ cần một đứa trẻ cầm cây roi đi sau bầy dê. Đứa trẻ lừa về hướng đông thì dê đi về hướng đông, đứa trẻ lừa dê về hướng tây thì bầy dê theo hướng tây. Ngày xưa, vua Nghiêu, vua Thuấn cũng căn cứ vào cái lí đó mà chăn dắt nhân dân.

Tôi cũng từng nghe, con cá lớn có thể nuốt được thuyền nhưng nó không hề mắc cạn, con chim bằng bay rất cao nhưng không hề rơi xuống, duyên do vì cái bụng con cá lớn, cái chí chim bằng cao xa.

Tôi lại nghe, trống Đại Lữ to lớn nhưng người đánh trống tiết tấu rời rạc thì không thể điều khiển được một điệu múa bình thường.

Tương tự, trị lí quốc gia là chú trọng vào những việc lớn, làm những việc lớn, không nên chấp nhất vào những việc vụn vặt tuế toái. Tôi nói, trị lí quốc gia dễ như trở bàn tay là vậy.

### **LẠM BÀN:**

**Xử lí một sự việc nên nắm được những điều cốt yếu, cái nào chính, cái nào phụ ; nếu không nắm được những điều cốt yếu thì sự việc rối tinh, rối mù.**

### **51. QUAN DOÃN TỬ DẠY BẮN CUNG (Liệt Tử)**

Liệt Tử học bắn cung, bắn trúng tâm của cái bia, quay lại hỏi ý kiến Quan Doãn Tử. Quan Doãn Tử hỏi :

- Nhà ngươi có biết đạo lí tại sao bắn trúng hay không ?

Liệt Tử nói :

- Tôi không biết !

Quan Doãn Tử hỏi :

- Không biết thì không nên làm.

Liệt Tử về tập bắn cung ba năm nữa, đến thỉnh giáo Quan Doãn Tử. Quan Doãn Tử hỏi :

- Người có biết đạo lí tại sao bắn trúng không ?

Liệt Tử trả lời :

- Tôi biết.

- Biết thì làm đi !

Doãn Tử nói tiếp :

- Chẳng riêng việc bắn cung, việc trị nước, tu thân cũng vậy. Cho nên, các bậc thánh nhân ít nghĩ tới sự đắc thất mà hiểu đạo lí tại sao tồn vong ?

**LẠM BÀN:**

Mọi việc mọi vật đều có nguyên nhân, có quy luật, có yếu lĩnh, cần phải biết nguyên nhân, quy luật, biết yếu lĩnh mới làm ; không nắm được quy luật, yếu lĩnh, là làm bừa, cầu may.

## 52. PHẢI BIẾT BÁN TÀI NĂNG (Liệt Tử)

Họ Thi, người nước Lỗ, có hai người con trai, một người hiếu học văn, một người thích binh pháp.

Người con thích học văn đem sở học của mình dâng Tề hầu, được Tề hầu dùng làm sư phó cho các công tử.

Người con thích việc binh đem binh pháp của mình dâng vua Sở, được vua Sở cho coi việc quân.

Gia đình họ Thi nhờ lộc của hai con mà trở nên giàu sang.

Một người láng giềng họ Mạnh cũng có hai người con trai, cũng mong được giàu sang như họ Thi, qua nhờ họ Thi chỉ điểm.

Họ Thi cũng thật thà kể lại sự thành công của hai người con trai của mình. Họ Mạnh y lời về nói với hai con. Một người con họ Mạnh, đem sở học của mình dâng vua Tần. Vua Tần nói :

- Thời này, các chư hầu dùng võ lực mà tranh nhau, chỉ cần binh khí và lương

thực thôi. Nếu chúng ta dùng nhân nghĩa mà trị nước, là theo con đường diệt vong mất.

Rồi sai người đem thiến. Ít lâu sau thả ra.

Người con kia qua nước Vệ, dâng binh pháp lên vua Vệ. Vua Vệ nói :

- Nước mình nhỏ, chung quanh là những nước lớn. Nước nào lớn thì mình thờ, nước nào nhỏ thì mình vờ về ; nếu trông cậy vào binh lực thì nguy mất.

Nếu để cho hãn được toàn mệnh mà về, hãn qua nước khác sẽ là mối nguy lớn cho chúng ta.

Bèn chặt chân, trả về nước Lỗ.

Về tới nhà, cha con nhà họ Mạnh đấm ngực, oán trách họ Thi. Họ Thi nói :

- Gặp thời thì thịnh, không gặp thời thì suy. Con đường của bác cũng giống con đường của tôi nhưng kết quả khác nhau là tại không gặp thời chứ không phải là hành động sai. Vả lại, ở đời không có nguyên tắc nào luôn đúng, không có việc nào luôn luôn sai.

Cái mà thời trước dùng thì ngày nay có thể bỏ đi ; cái mà ngày nay bỏ đi, ngày sau có thể dùng.



Dùng hay bỏ, điều đó không quyết định được phải hay trái.

Rình thời cơ, nắm lấy cơ hội, cái đó không có quy tắc nào cả, mà thuộc về sự nhanh trí. Nếu không nhanh trí thì có biết rộng như Khổng Khâu, có tài năng như Lữ Thượng, đi đến đâu cũng khốn thôi.

Lúc ấy, cha con họ Mạnh mới không trách cứ họ Thi nữa.

### **LẠM BÀN:**

Cuộc sống, hoàn cảnh không ngừng thay đổi, nắm được cơ hội thì thành công, không nắm được cơ hội là thất bại.

### **53. CON NGỰA TUYỆT TRẦN (Liệt Tử)**

Người xem tướng ngựa nổi tiếng là Bá Nhạc. Một hôm, Tần Mục Công nói với Bá Nhạc :

- Ông đã già rồi, con cháu có người nào đi tìm ngựa được không ?

Bá Nhạc nói :

- Ngựa tốt, coi hình dáng, gân cốt thì biết được. Nhưng con ngựa đệ nhất thiên hạ thì có cái gì đó như ẩn như hiện, như có như không, cảm được nhưng không thấy được, nó chạy nhưng không tung bụi lên, gọi là tuyệt trần, không để lại dấu xe.

Mấy đứa con của thần bất tài, giảng cho chúng hiểu thế nào là ngựa tốt mà không giảng cho chúng nhận ra được con ngựa tuyệt trần, nên không sai chúng đi được.

Thần có một người bạn cùng chở củi và rau, tên là Cửu Phương Cao, coi ngựa không kém gì thần, đại vương nên gọi người đó tới.

Mục Vương vời Cửu Phương Cao đến, sai đi tìm ngựa.

Ba tháng sau, người đó trở về tâu :

- Đã tìm được ngựa rồi ! Ở Sa Khâu.

Mục Vương hỏi :

- Ngựa ra sao ?

- Ngựa cái vàng.

Mục Công sai người đi bắt ngựa, thì ra là một con ngựa đực đen. Mục Công bực lắm, cho mời Bá Nhạc và trách :

- Hồng ! Hồng bét ! Người mà ông giới thiệu đi tìm ngựa mà lại không phân biệt được ngựa đực hay ngựa cái, màu đen hay màu vàng, thì làm sao mà chọn ngựa, biết ngựa ?

Bá Nhạc ngậm ngùi và thở dài, rồi nói :

- Ông ta đã đạt đến cái mức ấy ư ? Thế thì ông ấy đã hơn hẳn thần cả nghìn, vạn lần rồi ! Cái mà ông Cao xét, là xét cái huyền vi của trời, ông ấy nhận thấy cái tinh thần mà quên cái thô thiển, xét cái ở trong mà quên cái ở ngoài ; cái gì đáng thấy thì thấy, cái gì không đáng thấy thì thôi ; cái gì đáng nhìn thì nhìn, cái gì không đáng nhìn thì bỏ.

Cái thuật của ông Cao có phải chỉ dùng mà xem tướng ngựa mà thôi, còn quý và hữu dụng hơn thế nữa !

Khi dắt ngựa về, quả nhiên con ngựa hay, không ngựa nào bằng.

## **LẠM BÀN:**

Xét người nên xét về bản chất, không nên xét bề ngoài.

## **54. KHÔNG ĂN THỨC ĂN CỦA KẺ TRỘM (Liệt Tử)**

Có một người ở phương Đông, tên Viên Tinh Mục, chuẩn bị một chuyến đi xa. Nhưng mới đi nửa đường đã hết lương thực, ông ta sắp chết đói bên vệ đường.

Ở đất Cô Phụ, có một tên trộm khét tiếng tên là Khâu, anh trộm thấy người đi đường sắp chết liền cho ông ta một bầu nước và một nắm cơm.

Viên Tinh Mục ăn uống xong, tỉnh táo hẳn ra, tạ ơn và hỏi tên tuổi. Anh ăn trộm nói :

- Tôi tên là Khâu.

Viên Tinh Mục thất kinh hỏi dồn :

- Có phải người là tên trộm khét tiếng ở đất Cô Phụ không ?

- Vâng !

Viên Tinh Mục nói :

- Ta là nhân nghĩa, thà chết đói còn hơn là ăn cơm uống nước của tên ăn trộm.

Nói xong, ông ta móc cổ, nôn ọe cho đến hết, nhảy nhót lung tung và ngã lăn chết bên vệ đường.

## **LẠM BÀN:**

Nguyên tắc, máy móc, chấp nhất, thiên kiến là tự giết mình.

### 55. MẤT DÊ (Liệt Tử)

Người láng giềng của Dương Tử mất dê, đã sai tất cả những người trong nhà đi tìm, lại xin Dương Tử cho trẻ đi tìm hộ.

Dương Tử hỏi :

- Mất một con dê sao nhiều người đi tìm thế ?

Người kia đáp :

- Vì đường có nhiều ngã rẽ.

Lại hỏi :

- Tìm được không ?

- Không.

- Sao không tìm được ?

Đáp :

- Lại một ngã rẽ lại gặp ngã rẽ khác, không biết theo ngã nào, nên phải về.

**LẠM BÀN:**

**Quá nhiều ý kiến càng xa rời cái gốc của chân lí.**

56. DƯƠNG BỐ ĐÁNH CHÓ (Liệt Tử)

Dương Châu có một người em trai tên là Dương Bố. Dương Bố có nuôi một con chó.

Một hôm, Dương Bố mặc bộ quần áo trắng đi ra ngoài. Lúc về, gặp mưa, quần áo ướt, bùn lấm lem, bộ áo quần trắng hoá thành màu đen.

Dương Bố vừa về đến cửa, con chó xồ ra sữa nhặng lên. Dương Bố giận quá, lấy roi đuổi đánh con chó.

Dương Châu thấy vậy, nói :

- Giả sử con chó lúc đi lông màu trắng, lúc về lông nó đen tuyền, thì chú có nhận ra chó của mình hay không ?

Dương Bố nghe nói, liền không đuổi đánh con chó nữa.

### **LẠM BẢN:**

Mọi sự việc đều có nguyên nhân, chưa tìm ra nguyên nhân, hành xử một cách nóng nảy là sai lầm.

### **57. PHÓNG SINH (Liệt Tử)**

Hằng năm, cứ gần đến ngày mồng một tháng giêng, những người trong vùng thường đem chim cừ đem đến dâng cho Triệu Giản Tử.

Triệu Giản Tử trọng thưởng rất hậu hĩnh.

Một người khách lấy làm lạ hỏi Triệu Giản Tử :

- Thế ông dùng chim vào việc gì ?

- Tôi dùng để phóng sinh vào ngày mồng một tháng giêng, để tỏ đức hiếu sinh của mình đối với loài vật.

Người khách nói :

- Ông lầm rồi ! Ông càng phóng sinh thì người ta càng tìm cách săn bắt, bẫy chim cừ. Những con chim bị truy bắt, bị bẫy, con nào may mắn không chết thì cũng bị giam cầm đói khát, chờ đến ngày ngai phóng sinh, chúng khổ sở biết đường nào.

Triệu Giản Tử tạ tội và nói :

- Ông dạy chí phải !

LẠM BÀN:

Sự nhân đức giả dối chỉ thêm tàn hại sinh linh.

58. TRỜI KHÔNG THIÊN VỊ (Liệt Tử)



Nước Tề, có người họ Điền, trước khi đi xa tế thần đường sá và mở tiệc, thực khách đông đến số nghìn. Giữa bữa tiệc, có người dâng lên món chim nhạn. Họ Điền nhìn, rồi nói :

- Trời thật hậu đãi loài người ! Sinh ngũ cốc, cá chim để cho chúng ta ăn.

Khách khứa đều tán thưởng âm ỉ.

Con họ Bảo, mới mười hai tuổi, ngồi chiếu dưới, nói :

- Lời ngài nói là không đúng. Vạn vật trong trời đất và người đều là sinh vật, không có vật nào quý, không có loài nào hèn. Chỉ dùng trí khôn và sức mạnh để chinh phục lẫn nhau, ăn thịt lẫn nhau, không phải loài này sinh ra để loài khác ăn thịt. Loài người thấy cái gì ăn được thì ăn, trời đâu có vì người mà sinh ra loài đó.

Nếu như ông nói, muỗi mòng đốt da ta, hổ lang ăn thịt ta, thế thì trời sinh ra loài người để cho muỗi mòng đốt, hổ lang ăn thịt hay sao ?

LẠM BÀN:

Cậu bé họ Bảo phản bác thuyết Thượng đế an bài của ông họ Điền.

59. KHUYÊN NGƯỜI VÌ LỢI (Liệt Tử)

Một người có cây ngô đồng khô. Người láng giềng thấy vậy bảo :

- Cây ngô đồng khô là điềm gở đấy.

Người kia vội đồn đi.

Cha người láng giềng bèn xin về làm củi. Người vừa đồn cây ngô đồng nói :

- Người cha anh này muốn xin củi nên xui ta đồn cây. Láng giềng mà thủ đoạn như vậy là không tốt.

**LẠM BÀN:**

Không suy nghĩ kĩ, nhẹ dạ, cả tin sẽ bị người khác lợi dụng, lừa gạt.

**60. NGỜ OAN (Liệt Tử)**

Một người đánh mất một cái rửa, ngờ con người láng giềng lấy trộm. Từ đó, anh thấy dáng đi nó đúng là dáng đi của tên ăn trộm rửa, vẻ mặt hăn cũng là vẻ mặt thẳng ăn trộm, cách nói năng của hăn y hệt cách nói năng của bọn đạo tặc.

Ít lâu sau, anh ta đào đất lại tìm thấy cây rựa.

Hôm sau, anh ta để ý nhìn đứa con người láng giềng, thấy dáng đi, vẻ mặt, nói năng cũng không đến nỗi nào.

LẠM BÀN:

Nhìn người, đánh giá con người theo thiên kiến của mình.

#### 61. LÍ LẼ CỦA TÊN ĂN CƯỚP (Liệt Tử)

Nước Tề, có một người rất tham lam ; một hôm, anh ta ăn mặc chỉnh tề, đội mũ ngay ngắn, đi đến khu bán vàng bạc.

Thấy vàng nhiều quá, lòng tham nổi lên, anh ta liền vơ lấy một nắm vàng và bỏ chạy.

Lúc bị bắt, một vị quan hỏi :

- Người mù hay sao mà dám cướp vàng giữa ban ngày ban mặt ?

Người ấy trả lời :

- Bấm ! Mỗi khi tôi thấy vàng thì lóa mắt, không thấy ai chung quanh cả.

LẠM BÀN:

Lòng tham khiến người ta mất cả lí trí và trơ trẽn.

## 62. TÔN THỨC NGAO DẶN CON (Liệt Tử)

Tôn Thúc Ngao đau nặng sắp mất, dặn con :

- Nhà vua mấy lần phong đất cho cha, cha đều từ chối. Cha chết rồi, chắc nhà vua sẽ phong đất cho con. Con nhớ đừng nhận đất phỉ nhiêu. Ở biên giới Sở và Việt, có chỗ đất tên là Tẩm Khâu (đất ngủ, đất chết), khô cằn, nghe cái tên đất ai cũng ghét, vì người Việt sợ ma mà người Việt thích những tên đẹp. Chỉ có đất ấy giữ lâu được thôi.

Thúc Ngao mất, quả nhiên vua Sở đem đất tốt phong cho con ông. Người con từ chối xin đất Tẩm Khâu và ở đất ấy lâu dài.

LẠM BÀN:

Nhường nhịn, không tranh giành là một cách giữ mình.

### 63. CÁCH CƯ XỬ CỦA BỌN CƯỚP (Liệt Tử)

Ngưu Khuyết là một bậc đại Nho, sống ở miền núi (Tam Tấn : Hàn, Ngụy, Triệu), gặp cướp tại Ngẫu Sa, mất hết quần áo, hành trang, xe và trâu, phải đi bộ mà nét mặt vẫn vui vẻ.

Bọn cướp chạy theo, hỏi tại sao mất cướp mà cũng không thấy phiền bức. Ngưu Khuyết đáp :

- Người quân tử không vì những vật nuôi mình mà làm hại mình.

Bọn cướp nói :

- Ôi ! Thực là người hiền.

Rồi bọn chúng bàn với nhau :

- Lão này hiền như vậy, gặp vua Triệu, nhà vua dùng ông ta để trị mình, thì tụi mình không có đất sống.

Bàn xong, bọn chúng chạy theo và giết Ngưu Khuyết.

Một người nước Yên, nghe chuyện, họp bà con lại khuyên :

- Nếu đi đường có gặp cướp thì đừng xử sự như ông Ngưu Khuyết.

Mọi người cho là phải.

Chẳng bao lâu, em người đó qua Tấn, tới cửa ải gặp bọn cướp, nhớ lời khuyên của anh, ra sức chống cự.

Chống trả không nổi, liền chạy theo bọn cướp. Bọn cướp nổi giận hỏi :

- Tội tao tha chết cho là rộng lượng rồi. Mà còn lẻo đẻo chạy theo năn nỉ hoà, cứ vậy tông tích bọn tao bị lộ mất. Tội tao theo cái nghề này rồi, hơi đâu mà nghĩ đến nhân với nghĩa.

Rồi chúng giết người đó, đánh trọng thương những người đi theo.

LẠM BÀN:

Không có bài học kinh nghiệm nào trong đời mà ứng dụng cho mọi tình huống.

64. TƯỚNG MÌNH GIÀU (Liệt Tử)

Một người nước Tống đi trên đường lượm được một khế ước của ai đánh rơi, đem về nhà giấu kĩ, lén đếm những dấu khắc trên di ước.

Một hôm, người ấy nói với láng giềng :

- Rồi bác xem, chẳng bao lâu tôi sẽ giàu có.

LẠM BÀN:

Người xưa dùng thẻ trúc hoặc gỗ để khắc lên đó những hạng mục của cái để làm tin, gọi là di ước.

Người nước Tống vừa không biết chữ, vừa không phải của mình mà cứ cho là của mình, không làm mà muốn hưởng, lại còn khoe mẽ với hàng xóm.

## 65. GẠT KHỈ (Liệt Tử)

Nước Tống có một người khéo nuôi khi ; ông ấy yêu khi, nuôi được một bầy khi, ông hiểu ý chúng, chúng hiểu ý ông.

Ông giảm khẩu phần trong nhà để khi được ăn no. Gặp năm đói kém, ông đành phải bớt thức ăn của chúng. Sợ chúng phản kháng, ông gạt chúng :

- Tao cho chúng bay ăn hạt dẻ, sáng ba chiều bốn, đủ không ?

Bầy khỉ giận ra vẻ không chịu. Ông nói :

- Thế thì sáng bốn, chiều ba nhé ?

Bầy khỉ như hớn hờ, phục xuống.

LẠM BÀN:

**Tác giả tự bình : Các sinh vật khôn và dại gạt nhau như vậy cả, thánh nhân dùng trí mà gạt bọn dân ngu, cũng như người nuôi khỉ dùng trí mà gạt khỉ. Số hạt dẻ không đổi mà khỉ trước giận sau vui.**

## 66. THUẬT BẤT TỬ (Liệt Tử)

Xưa có một người cho rằng mình biết cái thuật bất tử. Vua Yên sai sứ giả lại đón. Sứ giả chậm trễ, chưa tới thì người đó đã chết rồi.

Vua Yên giận lắm, muốn đem giết. Một bề tôi thấy vậy, liền can vua :



- Ai cũng sợ chết, quý mạng sống, mà người đó không tự cứu sống mình được, sao có thể làm cho đại vương bất tử được.

Vua Yên thôi không giết sứ giả nữa.

LẠM BÀN:

Cái hại của mê tín và vọng tưởng.

## 67. LO TRỜI ĐẤT SẬP (Liệt Tử)

Nước Kì, có một người lo trời đất sập, không biết ở đâu cho yên, sinh mất ăn, mất ngủ.

Một người bạn lo cho anh ta, bèn giảng :

- Trời chỉ chứa cái khí, không chỗ nào là không có khí, anh co duỗi, hô hấp, vận động trong cái khí của đất trời, tại sao còn lo trời sập ?

Anh ta hỏi :

- Nếu quả trời chỉ chứa cái khí, thì tại sao mặt trời, mặt trăng, các vì sao lại không rớt ?

Người kia đáp :

- Mặt trời, mặt trăng, các vì sao cũng chỉ là những ánh sáng trong cái khí tụ lại mà thôi. Dù chúng có rớt xuống, cũng không làm cho chúng ta bị thương.

- Nhưng đất thì sao ?

Người kia đáp :

- Đất chỉ chứa những khối, để lấp những chỗ trống ở bốn phương, không đâu là không có khối. Dù đi, đạp, dẫm suốt đời cũng vẫn là di chuyển trên mặt đất, sao lại sợ đất sụt.

Anh ta giải được nỗi lo, mừng quá. Người kia cũng mừng quá, vì khỏi lo cho bạn nữa.

LẠM BÀN:

Lo xa là tốt nhưng lo xa quá hoá ra viễn vông.

68. THÁO PHỦ HỌC ĐÁNH XE (Liệt Tử)

Thầy của Tháo Phủ là Thái Đậ. Tháo Phủ theo thầy học nghề đánh xe ba năm, luôn giữ lễ, cung kính nhưng thầy không dạy một lời.

Tháo Phủ càng giữ lễ và cung kính hơn nữa. Lúc đó, Thái Đậ mới nói :

- Thơ cổ có câu :

Muốn trở thành thợ giỏi làm cung, ban đầu học làm thúng.

Muốn trở thành thợ đúc giỏi, ban đầu tập đúc cái búa.

Trước hết, anh hãy xem ta đi và bắt chước ta, rồi sau đó cầm được sáu dây cương, chế ngự sáu con ngựa.

Tháo Phủ thưa :

- Con xin vâng lời !

Tháo Phủ lấy các khúc cây về, bề ngang chỉ vừa đặt chân lên, tính xem bước chân dài ngắn ra sao mà đặt thành đường đi, rồi dẫm lên, chạy qua chạy lại, không trật bước nào.

Tháo Phủ tập ba ngày thì thành thạo.

Thái Độ khen :

- Anh miễn tiếp, tập rất mau ! Thuật đánh xe cũng như vậy. Thuật anh đi trên các khúc cây nhập vào chân anh, rồi ứng vào lòng anh.

Suy ra, thuật đánh xe là biết điều hoà dây cương, hàm thiếc, gò lại hay buông lơi ở mép con ngựa thế nào cho vừa phải. Hiểu rõ cách đánh ngựa trong lòng mình, thì tiết điệu khi mau khi chậm sẽ ứng ra bàn tay cầm kéo dây cương ; hiểu thấu trong lòng thì cử động bên ngoài sẽ hợp với ý ngựa.

Nhờ vậy mà biết tiến, lui theo phép tắc, rẽ hay chạy vòng quanh đúng quy cũ mà không trật đường, tiến rất xa mà không hao khí lực.

Sở dĩ, đạt được thuật đánh xe là đạt chỗ sử dụng hàm thiếc, rồi ứng vào dây cương ; đạt chỗ sử dụng dây cương, rồi ứng vào bàn tay ; đạt ở bàn tay, rồi ứng vào lòng.

Như vậy, không cần dùng mắt để nhìn, không cần dùng roi để thúc ngựa, tuy lòng thì an nhàn, thân thể ngay ngắn, nhưng dây cương cũng hề không loạn, hai mươi bốn móng ngựa bước đúng không sai, rẽ hoặc vòng, tiến hoặc lui đều đúng mực, sau đó có thể khiến cho bánh xe chạy khít đường, móng ngựa dẫm vào đúng chỗ, không phân biệt nơi núi hoặc hang, nơi đồng cao hoặc chỗ đồng lầy.

Nghề ta chỉ có vậy thôi !

LẠM BÀN:

Học nghề gì cũng phải nắm được yếu lĩnh và phương pháp.

## 69. CÁCH TRỊ TRỘM CƯỚP (Liệt Tử)

Nước Tấn có cái nạn trộm cướp. Một người tên là Khích Ung có tài nhận ra kẻ trộm, chỉ nhìn khoảng giữa lông mày và mí mắt mà biết được kẻ ăn trộm.

Tấn hầu sai người đó nhận diện trăm lần, nghìn lần, không lần nào trật cả. Tấn hầu rất mừng nói với Triệu Văn Tử :

- Ta kiếm được một người mà trừ hết bọn trộm cắp trong nước, đâu có cần gì nhiều biện pháp.

Văn Tử tâu :

- Nhà vua dùng cách nhận diện kẻ trộm đó mà diệt được kẻ trộm, thì không sao diệt hết được kẻ trộm. Khích Ung sẽ chết bất đắc kì tử cho mà xem.

Chẳng bao lâu, bọn trộm cướp bàn tính với nhau :

- Chúng ta khốn đốn vì tên Khích Ung đó.

Rồi chúng âm mưu giết chết Khích Ung.

Tấn hầu nghe tin, hoảng sợ, lập tức vội Văn Tử vào nói :

- Đúng như lời ông nói, Khích Ung chết rồi, làm sao diệt trộm cướp đây ?

Văn Tử nói :

- Ngạn ngữ nước Chu có câu : Dò kiếm cá dưới vực thì sẽ bất hạnh. Tìm đến những điều ẩn kín thì gặp tai ương.

Nhà vua muốn trong nước không có trộm cướp thì không gì bằng dùng những người hiền mà giao cho trọng trách, người trên sẽ sáng suốt, người dưới sẽ nhờ vậy mà được cải hoá. Khi dân có lòng liêm sỉ, thì làm gì còn trộm cướp ?

Tấn hầu nghe lời, cử Tùy Hội lo việc nước.

Bọn trộm cướp dần dần trốn hết.

LẠM BÀN:

Trị nước là trị ở gốc là chính, trị ở ngọn chỉ là phụ.

## 70. MỘT CON THỎ, MỘT TRĂM NGƯỜI ĐUỔI (Thận Tử)

Ở một cánh đồng nọ, có một con thỏ đang chạy, thế là có một trăm người đuổi theo để bắt. Nếu bắt được con thỏ, nó sẽ thuộc về ai ?

Nếu đã biết nó thuộc về ai thì các bậc thánh hiền thời Đường Nghiêu đã không khổ công tìm cách giải quyết.

Cho nên, việc cai trị quốc gia, việc đầu tiên là phải định cho rõ danh và phận.

LẠM BÀN:

**Việc chế định pháp lệnh (danh, phận) rất quan trọng việc cai trị ; nếu pháp lệnh không rõ ràng, người ta sẽ đổ xô tranh giành nhau chỉ vì một mối lợi còn con.**

## 71. CỰ LONG, ĐĂNG XÀ VÀ GIUN ĐẤT (Thận Tử)

Con cự long cưỡi mây mà bay, con đăng xà nướng theo sương ở không trung mà ngao du đây đó.

Nếu mây và sương tan đi, thì con cự long, con đằng xà rơi xuống đất, chẳng khác nào con giun đất.

**LẠM BÀN:**

**Cự long, đằng xà là những con vật tưởng tượng, nó rất linh thiêng.**

Mọi sự vật đều nương tựa vào nhau, có điều kiện để phát triển.

Thiếu điều kiện, không có chỗ nương tựa thì cũng trở thành vô dụng.

72. TỀ TUYÊN VƯƠNG BẮN CUNG (Doãn Văn Tử)

Tề Tuyên Vương rất thích bắn cung, ưa điệu võ giường oai trước đám tay chân và quần thần.

Ông ta thường giường một cái cung, khí lực mạnh khoảng 3 thạch, nhưng bọn tâm phúc nói quá lên là 9 thạch ; bọn tay chân lực lưỡng cũng giả bộ ráng sức giường thử, rồi nói :

- Cung này mạnh quá, nặng quá, chỉ có đại vương mới giường nổi.

Tề Tuyên Vương giường cung nhẹ nhàng như không. Bọn tay chân lại có thêm



một cơ hội tán thưởng.

Thấy vậy, Tề Tuyên Vương rất đặc ý.

### **LẠM BÀN:**

Bọn đua nịnh thường phóng đại tài năng của cấp trên, cấp trên cứ tưởng rằng mình có tài năng thực, sinh ra tự cao tự đại một cách ngu muội.

### **73. KHIÊM TỐN (Doãn Văn Tử)**

Nước Tề có một vị Hoàng Công, nổi tiếng là người khiêm tốn. Ông ta có hai cô con gái rất xinh đẹp, nhưng ai hỏi thì ông nói hai người con gái của ông rất xấu.

Tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa, nên hai cô con gái đến tuổi lấy chồng nhưng chẳng ai đến mai mối, cầu hôn.

Nước Vệ, có một người góa vợ, mạo muội xin phép được gặp hai người con gái của Hoàng Công.

Khi gặp, thấy hai cô gái đều là tuyệt thế giai nhân.

Người góa vợ nói với những người quen biết :

-Hai cô con gái của ông ta rất đẹp nhưng Hoàng Công quá khiêm tốn nên nói sai sự thực đó thôi.

Từ đó, có rất nhiều người đến mai mối, cầu hôn hai cô gái.

LẠM BÀN:

Khiêm tốn là tính tốt, nhưng quá khiêm tốn thành ra nói sai sự thực.

#### 74. GÀ VÀ PHƯỢNG HOÀNG (Doãn Văn Tử)

Nước Sở, có một người chuyên săn bắt gà rừng. Một hôm, có một người qua đường, thấy anh ta săn được một con gà rừng, nhưng không biết đó là con gà bèn hỏi. Anh thợ săn gạt rằng :

- Đây là con phượng hoàng.

Người qua đường nghĩ rằng, xưa nay nghe nói phượng hoàng là con vật quý hiếm, nếu đem dâng cho vua Sở sẽ được trọng thưởng, liền hỏi :

- Thế ông có bán không ?

- Bán !

Hai bên ngã giá là mười hai lượng vàng. Người khách qua đường ôm gà rừng về nhà. Không ngờ đêm ấy, con gà rừng chết toi.

Vừa mất vàng, vừa không được gặp nhà vua, người khách buồn lắm, luôn than thở với mọi người.

Chuyện đến tai vua Sở, nhà vua cảm động lắm, liền cho mời người khách đến vừa an ủi, vừa thưởng cho gấp 10 lần số vàng mua phượng hoàng, vừa ban cho một chức quan.

LẠM BÀN:

**Khi không thông hiểu về một việc gì đó, thì dễ bị người ta lường gạt ; sự lường gạt theo dây chuyền, cuối cùng vật giả lại thành tiền thật, chức tước thật !**

75. HIẾU LẦM (Doãn Văn Tử)

Ở một làng nọ, một ông lão đặt tên cho con trai lớn của mình là Cướp (Đạo) và Nện (Đạo).

Một hôm, người con trai lớn ra đường, không biết ông lão muốn dặn gì, chạy theo gọi ý ới : Cướp ! Cướp !

Những người đi đường tưởng người con trai lớn là tên cướp liền vây bắt và đánh cho một trận la liệt, giải lên quan.

Đến công đường, ông lão không gọi tên con là Cướp nữa mà lại gọi : Nện ! Nện !

Ông quan tưởng ông lão muốn nện tên cướp liền hô lính lấy gậy nện cho anh con trai một trận như tử.

LẠM BÀN:

**Ông lão không cẩn thận trong lúc đặt tên cho con sinh ra hiểu lầm. Quan xử án, không rõ đầu đuôi sự việc cũng xử.**

## 76. HIỂN NGỌC (Doãn Văn Tử)

Nước Ngụy, có một người nông dân cày ruộng, bắt được một khối ngọc thạch, đường kính gần một xích (thước). Nhưng anh ta không biết đó là ngọc thạch, khoe với người hàng xóm. Người hàng xóm muốn đoạt khối ngọc thạch, nói với người nông dân :

- Đây là cục đá kì quái thôi ! Ai được nó thì nhà không yên đâu, chi bằng đem nó bỏ lại chỗ cũ đi.

Người nông dân lo sợ nhưng vẫn tiếc, đem khối ngọc thạch về nhà.

Đêm đến, khối ngọc thạch tỏa sáng cả nhà, trông rất lạ. Người nông dân sang nhà hàng xóm hỏi han. Anh hàng xóm nói :

- Tôi đã nói mà ! Đó là ánh sáng của loài ma quỷ, không sớm vứt nó đi thì tai hoạ không lường.

Người nông dân nghe lời, đem khối ngọc thạch vứt ra ruộng.

Anh hàng xóm rình mò, trộm khối ngọc thạch, đem dâng Ngụy Vương. Ngụy Vương liền gọi người thợ ngọc đến xem. Người thợ ngọc nói :

- Khối ngọc này thật là quý, đáng giá cả năm tòa thành. Tôi mới thấy đây là lần đầu.

Ngụy Vương mừng lắm, cho anh dâng ngọc một ngàn cân vàng, còn cho hưởng bổng lộc vào hàng đại phu.

LẠM BÀN:

**Thời nào cũng có kẻ lừa gạt, của lừa gạt biến thành của cải chính thức, chỉ thiệt thòi cho những người thật thà, chất phác.**

## 77. KHUÊ NỮ GẶP CƯỚP (Tuân Tử)

Một cô con gái chưa chồng, tay đeo vòng ngọc, lưng giắt ngọc bội, cổ đeo kiềng vàng, đi vào rừng bỗng gặp cướp.

Cô gái quỳ xuống khóc lóc năn nỉ. Bọn cướp không tha, lột sạch đồ trang sức.

LẠM BÀN:

**Đeo vàng ngọc là mời trộm cướp đến, dù có khóc lóc van xin, trộm cướp vẫn không tha. Cái hại của khoe khoang của cải và tài năng.**

## 78. VẬT NGHIÊNG (Tuân Tử)

Khổng Tử đến cúng bái miếu thờ Lỗ Hoàn Công, trông thấy trên bàn thờ có một cái bát nghiêng, hỏi người giữ miếu :

- Cái đó là cái gì ?

- Là cái bát đựng rượu dùng để thờ cúng, tỏ lòng thành kính.

Khổng Tử nói với các đệ tử :

- Cái bát này nếu không có rượu thì nó nghiêng, nhưng đổ đầy rượu thì nó lật, đổ rượu vừa phải thì nó đứng yên, rất vững.

Các đồ đệ nghe lời, lấy rượu đổ vào vừa phải, quả nhiên chén rượu không nghiêng nữa.

Khổng Tử nói :

- Đạo lí (khiêm tốn) đầy mà không tràn chính là chỗ đó.

LẠM BÀN:

Khiêm tốn thì được lợi ích, tự mãn là tai hoạ.

79. NGỌC BIỆN HOÀ (Hàn Phi Tử)

Thời Xuân Thu, ở nước Sở, có một người tên là Biện Hoà tìm ở núi Sở được một khối ngọc, liền đem dâng lên Sở Lệ Vương.

Lệ Vương cho mời thợ ngọc đến xem xét. Xem xong, người thợ ngọc nói, đó chỉ là một khối đá thường. Lệ Vương cho Biện Hoà là lừa dối, trả ngọc và chặt chân trái.

Lệ Vương mất, Vũ Vương lên thay. Biện Hoà lại đem ngọc dâng lên Vũ Vương. Vũ Vương lại cho mời thợ ngọc đến. Người thợ ngọc này cũng cho rằng đây chỉ là cục đá, nơi nào chẳng có. Vũ Vương tức giận trả ngọc và chặt chân phải Biện Hoà.

Vũ Vương qua đời, Văn Vương lên thay. Biện Hoà nghe tin, ôm ngọc lết đến dưới chân núi Sở, ngồi khóc ba ngày ba đêm đến chảy cả máu mắt.

Văn Vương biết chuyện, phái người tìm Biện Hoà đến hỏi :

- Trong thiên hạ những người bị chặt hai chân như ngươi rất nhiều, nhưng họ đâu có khóc thương tâm như nhà ngươi ?

Biện Hoà đáp :

- Tôi khóc không phải là bị chặt hai chân. Tôi dâng ngọc quý mà các vua Sở đều cho là vật tầm thường, thật cho là giả. Người trung trinh mà bị cho là kẻ lừa dối. Hỏi tôi không đau, không khóc sao được ?

Văn Vương cho mời thợ ngọc đến, điêu khắc.

Quả nhiên đó là viên ngọc quý, gọi là ngọc Biện Hoà.



LẠM BÀN:

**Tìm nhân tài, khảo sát nhân tài như tìm ngọc, không kĩ lưỡng sẽ không phân biệt được thật giả.**

#### 80. ĐŨA NGÀ VOI (Hàn Phi Tử)

Thấy vua Trụ ăn bằng đôi đũa ngà voi, thúc phụ vua Trụ là Cơ Tử vô cùng lo lắng. Ông nghĩ : Đã dùng đũa ngà voi thì phải dùng chén bát bằng ngọc mới xứng, đã có chén bát bằng ngọc thì phải có sơn hào hải vị mới xứng. Đã ăn sơn hào hải vị thì phải ăn mặc gấm vóc lụa là, trang sức cầu kì mới xứng. Đã ăn mặc gấm vóc lụa là thì phải ở lầu son gác tía. Cứ như vậy, thì nguy mất. Ta không mau mau rời bỏ chốn này, chỉ tổ thiệt thân.

Năm năm sau, quả như lời đoán của Cơ Tử, vua Trụ xa hoa tột bậc, là một trong những nguyên nhân dẫn đến mất nước.

LẠM BÀN:

Nhìn một việc nhỏ suy ra việc lớn, nhìn nguyên nhân có thể biết hậu quả, kết quả.

#### 81. KHOE CỦA HỐI LỘ (Hàn Phi Tử)

Có người đem dâng cho Tử Hân, quan đại phu nước Tống, một khối ngọc. Tử

Hãn không nhận.

Người khác thấy vậy, nói với Tử Hãn :

- Khối ngọc này quý lắm ! Nếu điêu khắc, mài dũa mà đeo hoặc trưng bày thì rất thích hợp với địa vị cao quý của ông.

Tử Hãn nói :

- Hoá ra ông bảo tôi khoe của ăn hối lộ với mọi người ư ?

LẠM BÀN:

Thanh liêm là trang sức quý nhất của quan lại.

## 82. CON RẮN THẦN (Hàn Phi Tử)

Ao nọ sắp cạn nước, hai con rắn phải dời nơi ở, con rắn nhỏ tinh khôn nói với con rắn lớn :

- Anh với tôi bỏ đi nơi khác, ắt phải băng qua những con lộ. Người ta thấy sẽ đánh anh và tôi đến đập đầu !

Con rắn lớn hỏi :

- Vậy thì làm sao ?

Con rắn nhỏ nói :

- Tôi sẽ quấn vào anh, thành ra hình thù kì dị. Người ta thấy, bảo là rắn thần, lúc ấy anh và tôi tha hồ mà trườn.

Con rắn lớn nghe theo. Khi bò ngang con đường. Một người trông thấy, hô lên :

- Xem kìa ! Một con rắn thần.

LẠM BÀN:

Những kẻ giao hoạt câu kết với nhau làm chuyện kì quái, nếu không xét kĩ sẽ bị lừa.

83. NGỰA GIÀ THUỘC ĐƯỜNG (Hàn Phi Tử)

Thời Xuân Thu, Tề Hoàn Công, Quản Trọng, Thấp Bằng đi đánh nước Cô Trúc.

Lúc trở về lạc đường, Tề Hoàn Công rất nóng ruột. Quản Trọng nói :

- Tôi có một cách tìm ra đường.

Tề Hoàn Công hỏi :

- Cách gì ?

- Tìm một con ngựa già, thả cho nó đi trước, nó sẽ tìm được đường về.

Quả nhiên, con ngựa già tìm được đường về nước.

Trên đường về, quân Tề không có nước uống. Tề Hoàn Công truyền cho quân sĩ đào núi lấy nước, ai đào được trước sẽ trọng thưởng.

Thấp Bạng nói :

- Chỗ nào có tổ kiến thì có nước, nên tìm chỗ có kiến mà đào.

Quân sĩ tìm kiếm khắp nơi, không có tổ kiến, về nói lại với Thấp Bạng. Thấp Bạng nói :

- Bây giờ là mùa đông, kiến hay tìm chỗ ấm áp mà làm tổ, tất là về phía mặt trời, cứ theo đó mà đào.

Quân sĩ nghe lời, đào được mạch nước.

Tề Hoàn Công khen :

- Thấp Bằng thật là bậc thánh.

LẠM BÀN:

Kinh nghiệm cuộc sống nhiều khi quý hơn cả sách vở.

84. ĐI LÀM ĂN XA (Hàn Phi Tử)

Nước Lỗ, có một cặp vợ chồng chuyên nghề làm mũ, hai người bàn với nhau sang nước Việt để sinh sống.

Một người nói :

- Hai vợ chồng nhà người sang đó mà chết đói hay sao ?

Cặp vợ chồng hỏi :

- Sao mà chết đói được ?

Người đó nói :

- Người nước Việt không để tóc cũng không đội mũ. Làm mũ mà bán không được thì chẳng là đói hay sao.

Cặp vợ chồng làm mũ nghe xong, từ bỏ ý định sang nước Việt.

LẠM BÀN:

**Trước khi muốn làm nghề gì cũng phải tìm hiểu nhu cầu của người sử dụng, tránh sở đoán, sử dụng sở trường.**

85. XẤU VÀ ĐẸP (Hàn Phi Tử)

Dương Chu đến nước Tống, ở trong một nhà trọ. Ông chủ nhà trọ có hai bà vợ, một bà rất đẹp, một bà rất xấu.

Ông chủ nhà trọ yêu quý bà vợ lùn xấu, không mấy ưa bà vợ đẹp. Dương Chu hỏi nguyên nhân. Ông chủ nhà trọ nói :

- Người vợ đẹp của tôi luôn tự cho mình là đẹp, nên tôi thấy bà ấy không đẹp. Người vợ xấu của tôi, luôn tự cho mình là xấu, nên tôi không thấy bà ta xấu.

LẠM BÀN:

**Dương Chu nói với các đệ tử : Hành động như hiền nhân mà đừng có thái độ cho mình là bậc hiền, thì tới đâu cũng được người ta quý.**

#### 86. BA CON RẬN CẢI NHAU (Hàn Phi Tử)

Một hôm, ba con rận sống trên đầu con heo cãi nhau ỏm tỏi. Một con rận ở thân con heo thấy thế hỏi :

- Mấy chú cãi nhau về cái gì thế ?

Mấy con rận nói :

- Chúng tôi tranh luận, trên thân con heo này máu ở đâu nhiều hơn ?

Con rận kia nói :

- Mấy chú toàn cãi chuyện không đâu. Con heo này mập lắm rồi ! Thế nào kì tế lễ sắp đến, nó cũng bị thịt thôi. Lúc đó mấy chú và tôi đều bị thui chín cả, còn đâu mà cãi nhau.

Mấy con rận kia nhao nhao :

- Thế thì làm sao ?

- Chỉ có cách đua nhau hút máu nó, nó gầy đi, hoạ may mới thoát nạn.

Mấy con rận đua nhau ngày đêm hút máu.

Đến ngày sắp tế lễ, chủ nhà thấy con heo này gầy quá, bèn chọn con heo khác.

**LẠM BÀN:**

Vì sự tồn tại của bọn rận, chúng phải câu kết với nhau để hút máu con heo.

## 87. SỐNG NHỜ (Hàn Phi Tử)

Vua Tề, thời Chiến Quốc, rất thích nghe thổi sáo, mỗi lần nghe sáo có đến 300



người hợp tấu.

Nam Quách tiên sinh không biết thổi sáo nhưng muốn kiếm ăn, xin vua Tề cho mình vào đội sáo. Mỗi lần hợp tấu, ông ta đưa sáo lên nhóp nhép.

Vua Tề mất, con vua Tề kế vị. Vua mới cũng thích nghe sáo nhưng không muốn nghe hoà tấu, chỉ muốn nghe từng người thổi sáo.

Nam Quách tiên sinh xem chừng không còn kiếm ăn được liền lĩnh mất.

LẠM BÀN:

Không thể dấu diếm mãi sự dốt nát khi không có nghề, không có tài năng thực sự.

## 88. MUA HỘP ĐỰNG NGỌC (Hàn Phi Tử)

Thời Xuân Thu, có một người nước Sở đến nước Trịnh mua ngọc, mua được một viên ngọc quý.

Ông ta tìm loại gỗ quý đóng một cái hộp, ngoài còn chạm trổ rất tinh vi, lấy ngọc thạch, phi thúy để trang trí, dùng cái hộp để đựng ngọc.

Một người nước Trịnh, thấy cái hộp đẹp quá, liền mua cái hộp với giá rất cao. Người bán lấy viên ngọc ra và bán cái hộp.

LẠM BÀN:

Cái hộp là hình thức, ngọc là nội dung, chạy theo hình thức mà quên nội dung.

### 89. NGƯỜI NƯỚC VỆ GÁI CON (Hàn Phi Tử)

Có người nước Vệ, trước khi tiễn con gái về nhà chồng, dặn :

- Con phải thu tóm tiền bạc, lỡ mai kia nhà chồng đuổi con, chồng con bỏ con thì con cũng có tiền bạc, lấy chồng khác, sống với nhau đến trọn đời.

Người con gái nghe theo.

Về ở nhà chồng, cô ta tìm mọi cách vơ vét tiền bạc, không từ một cái gì. Nhà chồng thấy cô dâu quá quắt liền đuổi ra khỏi nhà.

Người nước Vệ, thấy vậy không trách mắng con gái mà còn khen lấy khen để, con gái mình thật là thông minh.

LẠM BÀN:

**Chỉ trích bọn tham quan, không lo hạnh phúc chung, không làm tròn chức phận, chỉ lo hạnh phúc riêng mình, tìm mọi cách để vơ vét của cải, làm vật phòng thân.**

## 90. TRANH CẢI VỀ TUỔI TÁC (Hàn Phi Tử)

Có hai người nước Trịnh tranh nhau về tuổi tác và sống lâu. Một anh nói :

- Ông không tin ư ? Tôi sinh cùng năm với vua Nghiêu đấy !

Anh kia cũng không vừa, nói :

- Ông không biết à ! Hoàng Đế là anh của tôi mà, tôi chỉ sinh sau anh ấy thôi.

Hai người cứ thế mà viện dẫn, chẳng ai nhường ai.

## **LẠM BÀN**

Vua Nghiêu, Hoàng Đế là những nhân vật trong truyền thuyết thời cổ đại. Hai người vừa nói khoác vừa tranh luận những chuyện vô bổ.

## 91. VẼ GÌ DỄ NHẤT (Hàn Phi Tử)

Tề vương hỏi một người thợ vẽ :

- Theo ông, vẽ cái gì khó nhất ?

Người thợ vẽ đáp :

- Vẽ con chó, con ngựa là khó nhất.

- Thế thì vẽ gì dễ nhất ?

Người thợ vẽ đáp :

- Vẽ yêu quý là dễ nhất.

- Tại sao ?

Người thợ vẽ giảng giải :

- Con chó, con ngựa là những con vật mà ai cũng thấy, cũng biết rõ ; buổi sáng

thì chúng khác, chiều chúng lại khác, nắm bắt thần thái mà vẽ cho thực đúng, mọi người chấp nhận là rất khó.

Người ta không thấy được yêu quý, nên vẽ nhăng vẽ cuội, người ta cũng dễ tin.

## **LẠM BÀN:**

**Đôi khi những việc nguy tạo dễ hơn là sự thực. Nói sự thực mới khó, nói điều không tưởng thì dễ.**

### 92. MUA GIÀY (Hàn Phi Tử)

Một người nước Trịnh, muốn lên phố mua một đôi giày, anh ta cẩn thận dùng cái thước đo hai bàn chân cho chính xác nào dài, rộng, cao...

Đến cửa hàng giày dép, lựa chán chê nhưng quên mất số đo, anh ta xin lỗi và chạy về nhà đo chân lại. Về nhà đo đạc xong, trở lại thì hàng giày dép đóng cửa tự lúc nào.

Có người biết chuyện, hỏi anh ta :

- Sao không dùng hai bàn chân mà thử giày, còn phải chạy về nhà đo làm gì ?

Anh ta đáp :

- Trời ! Dùng thước đo mà chưa chính xác, huống gì là dùng hai bàn chân.

**LẠM BÀN:**

**Vừa giáo điều vừa ngu dốt sẽ làm những chuyện khôi hài.**

93. TĂNG TỬ DẠY CON (Hàn Phi Tử)

Một hôm, Tăng Tử và vợ đi ra chợ, đứa con nhỏ năng nặc đòi đi theo.

Vợ Tăng Tử dỗ con :

- Con ngoan, ở nhà đi ! Cha mẹ về sẽ làm thịt con heo cho con ăn.

Đứa bé vâng lời.

Lúc về, Tăng Tử chuẩn bị bắt heo và làm thịt. Vợ Tăng Tử nói :

- Thiếp dỗ nó thôi mà ! Làm thịt con heo làm gì ?

Tăng Tử nói :

- Làm cha mẹ không nên nói dối với con cái, con cái sẽ bắt chước, lớn lên nó chuyên nói dối thì nguy cho nó.

Nói xong, đi bắt con heo làm thịt.

**LẠM BÀN;**

Cách giáo dục hay nhất là cha mẹ phải làm gương cho con cái.

#### 94. RƯỢU CHUA VÌ CHÓ (Hàn Phi Tử)

Nước Tống, có một người bán rượu rất đàng hoàng, phục vụ ân cần, quán rất đông khách, mùi rượu thơm nức.

Một thời gian sau, quán ế khách, lâu bán không được rượu bốc mùi chua nồng nặc.

Chủ quán rượu thấy vậy liền hỏi ông già Dương Thanh. Dương Thanh nói :

- Quán này có nuôi một con chó dữ.

Chủ quán nói :

- Chó dữ thì có liên quan gì đến rượu ?

- Này nhé ! Có người sợ chó, sai con cầm tiền đi mua rượu, con bị chó cắn. Từ đó ai dám đến mua rượu nữa. Rượu đã không bán được, lâu ngày sinh mùi chua.

Không phải vì chó dữ là vì cái gì ?

**LẠM BÀN:**

**Xét về buôn bán, thì việc phục vụ rất quan trọng, người phục vụ không tốt thì khách không đến**

**mua. Xét về cai trị, kẻ tay chân thường làm sai lệch mệnh lệnh của cấp trên, biến hay thành dở.**

95. MÂU THUẦN (Hàn Phi Tử)

Một người vừa bán cái mâu, vừa bán cái thuẫn ; anh ta rao bán cái thuẫn :



- Cái thuẫn rất cứng, dù loại mâu sắc bén cỡ nào cũng không đâm thủng được.

Lúc bán cái mâu, anh ta nói :

- Cái mâu này rất sắc, dù bất cứ loại thuẫn nào nó cũng đâm xuyên qua một cách dễ dàng.

Người đứng xem, hỏi anh ta :

- Thế thì anh đem cái mâu đâm vào cái thuẫn, xem nó thế nào ?

Anh ta im lặng.

**LẠM BÀN;**

Nhiều sự vật đối lập lẫn nhau, bài trừ lẫn nhau, mâu thuẫn nhau.

Miệng lưỡi con buôn nói đường nào cũng hợp lí.

96. ÔM CÂY ĐỢI THỎ (Hàn Phi Tử)

Một người nông dân nước Tống cày ruộng, giữa đám ruộng có gốc cây. Một hôm, có một con thỏ chạy qua, va phải gốc cây, gãy cổ mà chết.

Thế là, người nông dân bỏ cả việc cày bừa, ôm gốc cây chờ đợi, mong sẽ được thêm thỏ.

### **LẠM BÀN:**

Không làm việc, chỉ ngồi đợi vận may. Những chính sách cũ, lỗi thời, không còn thích hợp trong

việc trị dân trong tình hình mới.

### **97. KHÔNG THẤY ĐƯỢC LÔNG MI (Hàn Phi Tử)**

Sở Trang Vương muốn đánh nước Việt, Đỗ Tử hỏi rằng :

- Tại sao đại vương muốn đánh nước Việt ?

Trang Vương nói :

- Tình hình chính trị nước Việt rất hỗn loạn, quân đội nước Việt rất yếu.

Đỗ Tử nói :

- Tôi tuy ngu muội nhưng biết rằng, người ta sáng mắt nhất có thể nhìn rất xa nhưng không thể nhìn được lông mi của mình.

- Nghĩa là sao ?

Đỗ Tử nói :

- Quân đội nước Sở của đại vương vừa bị nước Tần đánh bại nên cũng rất yếu. Nội bộ nước Sở của đại vương cũng lục đục không ngừng nên cũng rất hỗn loạn. Đại vương không thấy quân đội nước mình yếu, tình hình chính trị của mình cũng hỗn loạn mà chỉ thấy tình hình chính trị và quân đội của nước Việt mà thôi.

Sở Trang Vương nghe xong, bỏ ý định đánh nước Việt.

**LẠM BÀN:**

**Tôn Tử nói : Biết người biết ta trăm trận trăm thắng. Sở Trang Vương chỉ thấy người, không thấy ta.**

## 98. BỆNH NHẸ THÀNH BỆNH NẶNG (Hàn Phi Tử)

Thời Xuân Thu, có một người nước Trịnh là Tần Hoãn làm thuốc giỏi lắm, sang ở đất Lư Thôn, bởi vậy còn gọi là Lư Y.

Tương truyền, Lư Y được một dị nhân cho uống một viên thuốc, tự nhiên mắt sáng như gương, trông thấy cả lực phủ ngũ tạng người ta.

Vì Lư Y giỏi y thuật như Biển Thước ngày xưa, nên người ta thường gọi là Biển Thước. Biển Thước đi khắp đó đây, chữa bệnh cứu người.

Một hôm, ông đến Lâm Tri vào yết kiến Tề Hoàn Công và nói :

- Chúa công bệnh ở thớ thịt, nếu không chữa sớm thành ra bệnh nặng.

Hoàn Công nói :

- Ta chẳng có bệnh gì cả.

Năm ngày sau, Biển Thước vào nói :

- Bệnh Chúa công đã đi vào mạch máu, thế nào cũng phải chữa trị mới được.

Hoàn Công không trả lời.

Năm ngày nữa, Biển Thước lại vào, nói :

- Bệnh Chúa công đã vào ruột và dạ dày rồi, không thể không chữa.

Hoàn Công cũng không thèm trả lời. Biển Thước lại lui ra. Hoàn Công bực bội, phàn nàn :

- Tệ thật ! Thầy thuốc hay bày trò ! Ta chẳng bệnh gì cả, mà ông ta cứ nói ta bệnh.

Năm ngày nữa, vừa trông thấy Tề Hoàn Công, Biển Thước nói :

- Bệnh Chúa công đã đến tủy rồi ! Bệnh ở da thịt còn xoa thuốc được, bệnh ở mạch máu còn chích thuốc được, bệnh ở dạ dày còn chích thuốc được. Bệnh đã đến tủy rồi thì không chữa được. Bởi vậy, tôi xin lui ra.

Năm ngày nữa, Hoàn Công ngã bệnh, sai người triệu Biển Thước. Biển Thước đã đi xa. Tề Hoàn Công rất hối hận.

**LẠM BÀN:**

**Mỗi người đều có tật hư thói xấu, có những sai lầm, phải sửa chữa ngay, nếu để lâu ngày sẽ trở**

thành thói quen, rất khó sửa đổi.

### **99. MỘNG TƯỚNG CỦA CON SÊN (Vu Lăng Tử)**

Ở Trung Châu, có một con sên yếu đuối chẳng có tài năng gì nhưng muốn làm một việc vĩ đại và sống thọ.

Hắn nghĩ : Ta đi về hướng đông đến núi Tần, xem sự hùng vĩ của thế núi, ước phải đi mất ba nghìn năm. Sau đó, đi về phía nam, đến sông Giang Hán, xem sự mênh mông của dòng sông này, ước phải đi mất ba nghìn năm. Tổng cộng, ta đi mất sáu nghìn năm và thọ được sáu nghìn năm.

Nghĩ đến đó, con sên cảm khái quá thì triển hết sức lực để bắt đầu làm việc vĩ đại. Do gắng sức thái quá, con sên rơi tõm xuống đám rau gai, bị gai đâm và chết.

Mấy con kiến thấy vậy, ôm bụng cười.

**LẠM BẢN:**

Thiếu thực tế sẽ rơi vào ảo tưởng và có thể chết vì những ảo tưởng.

#### 100. CỬ HIỀN (Lã Thị Xuân Thu)

Tấn Bình Công hỏi Kì Hoàng Dương :

- Huyện Nam Dương khuyết chức huyện lệnh, ai có thể đảm nhiệm được chức đó ?

Kì Hoàng Dương tâu :

- Giải Hồ có thể giữ được chức vụ đó !

Tấn Bình Công hỏi :

- Chẳng phải Giải Hồ là kẻ thù của người chằng ?

Kì Hoàng Dương tâu :

- Chúa công hỏi người đảm đương chức huyện lệnh ở Nam Dương, chớ đâu có hỏi kẻ thù của thần ?

Tấn Bình Công khen :

- Tốt !

Bèn bổ nhiệm Giải Hồ. Người trong nước ai cũng khen phải.

Ít lâu sau, Tấn Bình Công hỏi :

- Hiện nay thiếu chức đô úy, ai có thể đảm đương được chức vụ đó ?

Kì Hoàng Dương tâu :

- Ngọ có thể chức vụ đó.

Tấn Bình Công hỏi :

- Chẳng phải Ngọ là con của khanh sao ?

Kì Hoàng Dương tâu :

- Chúa công hỏi người đảm đương chức đô úy, chứ có hỏi con thần đâu !



Tấn Bình Công khen :

- Tốt !

Bèn cho Ngọ làm đô úy. Người trong nước ai cũng khen phải.

### **LẠM BÀN:**

Khổng Tử nghe chuyện nói : Tiến cử người tài, chẳng hề vì người ấy là kẻ thù của mình mà dìm đi, cũng chẳng phải con của mình mà tránh né.

Có thể nói, Kì Hoàng Dương là người chí công.

### **101. PHÚC THÔN GIẾT CON (Lã Thị Xuân Thu)**

Phúc Thôn thuộc phái Mặc gia, sống ở nước Tần, con ông ta giết người. Tần Huệ Vương nói :

- Tiên sinh tuổi đã cao, mà chỉ có một người con, quả nhân đã hạ lệnh không được giết nó. Khanh phải nghe theo lời ta.

Phúc Thôn thưa :

- Phép của Mặc gia đã định, kẻ giết người phải bị tội chết, kẻ làm người khác bị thương phải chịu nhục hình (sát nhân giả tử, thương nhân giả hình), để ngăn cấm việc giết người và đánh người khác. Đó là đại nghĩa của thiên hạ. Dù chúa công và các quan có tha cho nó, thì thần cũng phải giết nó, thực hiện phép lớn của Mặc gia, nghĩa lớn của thiên hạ.

Phúc Thôn không nghe Huệ Vương, giết chết con mình.

**LẠM BÀN:**

**Lời của tác giả : Ai chẳng thương con, nén nỗi đau riêng để thực hành đại nghĩa, bậc học giả Mặc gia thật là chí công, vô tư.**

102. LÓC THỊT ĐỂ NHẬU (Lã Thị Xuân Thu)

Nước Tề, có một người ở thành phía đông, một người ở thành phía tây, cả hai đều tranh nhau nổi tiếng về lòng dũng cảm.

Một hôm, hai người gặp nhau trên đường, mời nhau vào quán uống rượu.

Rượu vào lời ra, một người nói :

- Ông và tôi đều là người dũng cảm, bây giờ ta thử tài, ai dũng cảm hơn ai ?

Người kia nói :

- Bằng cách nào ?

- Thân thể ông và tôi đều có thịt cả, bây giờ chúng ta xẻo thịt, chấm với nước tương, nhậu chơi !

Tiếp đó, hai người tự xẻ thịt mình, nhai nhồm nhoàm và chết.

**LẠM BÀN:**

Sử dụng lòng dũng cảm không đúng chỗ, hữu dũng vô mưu, chỉ có thiệt thân.

103. NGƯỜI CÓ MÙI HÔI (Lã Thị Xuân Thu)

Một người thân thể bốc ra mùi hôi nồng nặc rất khó chịu, cha mẹ, anh em, bạn bè đều muốn tránh xa.

Anh ta buồn quá, liền trốn ra một hoang đảo để ở. Trên hoang đảo cũng có một người hôi hám, hai người gặp nhau, ở chung với nhau rất tương đắc.

## **LẠM BÀN:**

Vật cùng loại thì tụ lại với nhau, người có cùng đặc điểm thì dễ thân nhau.

### 104. TẮT AO TÌM NGỌC (Lã Thị Xuân Thu)

Tư Mã Hoàn Đồi, người nước Tống, có một viên ngọc quý. Sau này, phạm tội phải trốn ra nước ngoài.

Vua Tống nhân đó muốn đoạt viên ngọc, sai người đến nhà Tư Mã Hoàn Đồi tra vấn.

Người nhà nói, nghe đâu Tư Mã Hoàn Đồi chôn ngọc ở ao cá.

Vua Tống cho người tát cạn nước, đào tung cả ao để tìm ngọc, cá trong ao chết sạch nhưng không thấy ngọc.

## **LẠM BÀN:**

Tàn bạo, tham lam, làm việc vô ích là phá hoại.

### 105. DÒ SÔNG (Lã Thị Xuân Thu)

Nước Việt muốn đánh nước Tống, trước khi xuất quân cho người đi dò độ nông sâu của Ứng Thủy (tên con sông lúc bấy giờ).

Đang đêm, quân Việt đang vượt sông, không ngờ nước sông Ứng Thủy dâng cao, chảy xiết ào ào, chìm chết hết cả nghìn quân. Nước Việt chưa đánh đã thua.

#### **LẠM BÀN:**

**Mọi vật, mọi việc đều thay đổi, biến hoá theo quy luật khách quan, không hiểu được sự biến hoá sẽ thất bại.**

### 106. KHẮC THUYỀN TÌM GƯƠM (Lã Thị Xuân Thu)

Có một người ở nước Sở, khi đi thuyền qua sông đã đánh rơi kiếm, liền đánh dấu vào mạn thuyền.

Thuyền cập bến, người đó liền theo vết khắc, lội xuống nước mò tìm.

#### **LẠM BÀN:**

Bảo thủ, chủ quan thì không đạt được mục đích, đôi khi chủ quan bảo thủ cũng

đồng nghĩa với ngu dốt.

#### 107. BỊT TAI TRỘM CHUÔNG (Lã Thị Xuân Thu)

Họ Phạm, nhà Tấn, bị đánh bại và diệt vong, để lại một cái chuông. Một người thấy cái chuông muốn trộm đem về nhà.

Nhưng chuông lớn quá không mang nổi ; anh ta nghĩ ra một cách, dùng cái chùy nện để cho chuông vỡ ra từng miếng rất dễ mang.

Lại nghĩ, nếu nện thì chuông kêu lên, mọi người nghe thấy sẽ biết anh ta là người ăn trộm. Muốn an toàn, anh ta vừa nện chuông vừa bịt tai lại.

#### **LẠM BÀN:**

**Việc làm liều lĩnh nhưng tự cho là đúng. Còn có nghĩa là bưng tai bịt mắt mọi người để làm chuyện dối trá.**

#### 108. THUẬT CẢI TỬ HOÀN SINH (Lã Thị Xuân Thu)

Nước Lỗ, có một người tên là Công Tôn Trác, nói với người nhà bệnh nhân :

- Tôi có thuật làm cho người chết sống lại, cải tử hoàn sinh.

Người nhà bệnh nhân hỏi :

- Ông dùng linh đơn hay có y thuật gì đặc sắc không ?

- Có gì đâu ! Tôi đã từng trị liệu cho những người bệnh bán thân bất toại. Tôi tăng lượng thuốc thật nhiều, người bệnh uống xong chết, khi chết thì đầu thai, chẳng phải là cải tử hoàn sinh hay sao ?

**LẠM BÀN:**

Không biết chữa bệnh, tin vào chuyện hoang đường, lại còn khoe khoang, lừa gạt người khác.

#### 109. DỪNG GỖ TƯƠI LÀM CỘT KÈO (Lã Thị Xuân Thu)

Cao Dương, đại phu nước Tống, mua gỗ về làm nhà. Người thợ làm nhà nói :

- Từ từ, đợi gỗ khô chắc đã rồi làm cột kèo. Nay gỗ đang tươi, dùng làm cột kèo khi khô lại nó sẽ bị cong, không đỡ nhà thì cũng xiên xẹo rất khó coi.

Cao Dương nói :

- Ông biết một mà chẳng biết hai, gỗ tươi thì nặng và mềm, gỗ khô thì nhẹ và cứng, làm nhà bằng gỗ tươi thì nhà càng thêm chắc chắn, lại dễ làm.

Người thợ phải nghe lời.

Nhà mới làm được ít lâu, cột kèo cong queo nhà như muốn đổ.

### **LẠM BÀN:**

Vừa không giỏi nghề, vừa chủ quan, cố chấp thì không thành công.

### **110. XEM TƯỚNG CHÓ (Lã Thị Xuân Thu)**

Nước Tề, có một người giỏi xem tướng chó. Người hàng xóm muốn nuôi một con chó để bắt chuột, liền đem con chó cho người xem tướng chó để xem nó thế nào ? Người xem tướng chó nói :

- Con chó này hay lắm !

Người hàng xóm nuôi chó lớn, nhưng nó không bắt chuột.

Người hàng xóm đến trách người xem tướng chó :



- Ông nói con chó nhà tôi hay lắm nhưng chuột chạy ngang mũi nó cũng không thềm bắt là sao ?

Người xem tướng chó nói :

- Chó hay là chó săn được loài cáo, loài chồn trong rừng, ngoài đồng nội. Ai lại dùng nó vào việc bắt chuột ?

- Nhà tôi nhiều chuột lắm ! Tôi chỉ muốn dùng nó bắt chuột thôi !

Người xem tướng chó nói :

- Thế thì ông dùng mấy miếng gỗ kẹp chân nó lại. Hoạ chẳng nó mới chịu bắt chuột.

**LẠM BÀN:**

**Không biết cách dùng người, dùng người không đúng chỗ, không biết dùng sở trường, chỉ muốn dùng sở đoản của người khác.**

111. LỜI KHEN MẤT NƯỚC (Lã Thị Xuân Thu)

Liệt Tinh Cao Tử là người hiền, được vua Tề rất quý trọng. Một hôm, ông mặc áo quần màu trắng, mũ giày cũng màu trắng để vào triều.

Đi giữa đường bị trận mưa sớm, ướt như chuột lột, áo quần, giày mũ lấm lem ; ông chạy vội vào cái đình để trú mưa, hỏi người hầu :

- Người trông bộ dạng ta thế nào ?

Người hầu đáp :

- Trông ngài tinh tươm, đường bộ và đẹp lắm.

Mưa tạnh, Liệt Tinh Cao Tử đến cái giếng soi thử, thấy mình chẳng ra thể thống gì cả.

Ông nghĩ : Ta được Tề Vương kính trọng, nên hãnh nể sợ ta mà khen ta, bịt mắt ta, nói láo không nói thật.

Huống chi Tề Vương có vô số người khen, nói láo không nói thật, bịt mắt. Nước Tề sắp mất rồi !

**LẠM BÀN:**

**Người sáng suốt phải xét lại lời khen, lời dua nịnh của thuộc hạ. Nếu tin lời bọn chúng, có ngày gặp họa.**

#### 112. MÔI HỖ RĂNG LẠNH (Lã Thị Xuân Thu)

Tấn Hiến Công muốn đánh nước Quắc, đem vàng ngọc và ngựa chiến cho vua Ngu để mượn đường. Vua Ngu vui vẻ nhận lời. Đại thần Quan Chi Kì can :

- Tục ngữ nói, môi hở thì răng lạnh. Nước Ngu và nước Quắc dựa vào nhau như môi với răng, nước Quắc mất thì nước Ngu cũng mất. Xin cân nhắc, đừng cho nước Tấn mượn đường.

Vua Ngu không nghe. Quan Chi Kì thấy tình thế nguy ngập liền đem cả nhà đi nước khác lánh nạn.

Quả nhiên, Tấn thôn tính nước Quắc xong, diệt luôn nước Ngu, lấy lại ngựa và vàng ngọc.

#### **LẠM BÀN:**

Sự tương quan, nương tựa vào nhau, mất sự tương quan, nương tựa là mất tất cả.

#### 113. CÓ CHA BƠI GIỎI (Lã Thị Xuân Thu)

Một người đi ngang khúc sông, thấy một cháu bé ngồi khóc hu hu. Người này hỏi tại sao khóc ? Cháu bé nói :

- Cháu không biết bơi, không dám vượt sông.

Người ấy nói :

- Cháu đừng sợ, cứ bơi đi, ta biết bố cháu là người bơi rất giỏi.

**LẠM BÀN:**

Suy luận một cách máy móc là xui người khác đi vào chỗ chết.

#### 114. BIẾN THƯỚC GẶP TẦN VŨ VƯƠNG (Chiến Quốc sách)

Danh y Biến Thước yết kiến Tần Vũ Vương. Tần Vũ Vương kể bệnh, Biến Thước xin trị. Kẻ tả hữu can :

- Đại vương đau ở phía trước tai, phía dưới mắt. Trị chưa chắc hết bệnh mà tai bị điếc, mắt bị mờ thì tính sao ?

Vũ Vương kể lại với Biến Thước và không muốn chữa bệnh. Biến Thước giận, liệng cục đá (dùng để trị bệnh) xuống, nói :

- Đại vương hỏi kẻ bậc trí giả, rồi lại hỏi lại kẻ ngu, chắc chắn sẽ hỏng việc. Do đó, cũng suy ra chính trị của nước Tần như thế nào rồi.

**LẠM BÀN:**

**Không tin người tài năng lại đi tin kẻ thân cận tầm thường, ngu dốt là những căn bệnh chết người.**

115. NÓI MÃI PHẢI TIN (Chiến Quốc sách)

Tăng Tử (Tăng Sâm) ở đất Bí, ở đất này có tên sát nhân trùng tên với Tăng Tử.

Người ta báo tin cho mẹ Tăng Tử :

- Tăng Sâm giết người !

Bà mẹ Tăng Tử nói :

- Con tôi hiền, không thể giết người.

Nói rồi, thản nhiên ngồi dẹt.

Một lát sau, có người lại nói :

- Tăng Sâm giết người !

Bà mẹ vẫn thản nhiên ngồi dệt.

Một lát nữa, lại có người báo tin :

- Tăng Sâm giết người.

Lần này, bà mẹ Tăng Tử sợ thật, quăng thoi, leo tường mà trốn.

### **LẠM BÀN:**

Mẹ Tăng Sâm hiền, tin Tăng Sâm nhưng có ba người nói, mẹ hiền cũng không tin con nữa. Việc không có thật, nói mãi người ta cũng tưởng là thật.

### **116. VỀ RẰN THÊM CHÂN (Chiến Quốc sách)**

Một người nước Sở, cúng giỗ xong, cho bốn người nhà một chai rượu. Bốn người nhà bảo nhau :

- Mấy người uống thì thiếu, một người uống thì thừa. Chi bằng, chúng ta vẽ một con rắn, ai vẽ xong trước thì được uống rượu.

Một người vẽ xong trước, lấy chai rượu, một tay cầm chai rượu, một tay cầm bút vẽ thêm và nói :

- Tôi có thể vẽ thêm chân cho nó.

Vẽ chưa xong, thì người khác vẽ xong rắn, giật chai rượu nói :

- Rắn vốn không có chân, sao anh lại vẽ chân cho nó ?

Rồi uống hết chén rượu. Người vẽ rắn thêm chân đứng chững hững.

## **LẠM BÀN:**

Làm những việc vô ích. Thêm thắt chỉ làm sai sự thật.

## **117. LỄ ÍT NHƯNG MUỐN LỢI NHIỀU (Chiến Quốc sách)**

Một người nông dân cúng thần ruộng, cầm một cái giò lợn, một vò rượu, khăn

rằng :

- Đất cao xấu, xin cho đầy bờ, ruộng thấp tốt xin cho đầy xe. Ngũ cốc cho sai hạt, lúc chín gặt ùn ùn về đầy nhà.

**LẠM BÀN:**

**Bỏ ra ít mà muốn thu lợi nhiều.**

118. TƯỢNG ĐẤT VÀ TƯỢNG GỖ (Chiến Quốc sách)

Tượng bằng sành đào bảo tượng bằng đất :

- Anh vốn là đất ở bờ phía tây, được nặn thành hình người ; tới tháng tám, mưa xuống, nước sông Tri dâng lên, anh sẽ rã rời tan nát.

Tượng bằng đất đáp :

- Không phải vậy ! Tôi là đất ở bờ phía tây, tôi tan nát rã rời, thì lại thành bờ đất phía tây. Còn anh sành đào ở Biển Đông. Người đã dẻo trở mà thành người, mưa xuống, nước sông Tri dâng lên, cuốn anh mà chảy đi, anh sẽ phiêu bạt, chưa biết ra sao đâu.



**LẠM BÀN:**

**Cả hai gặp nguy hiểm không có lối thoát như nhau, còn chỉ trích bài bác lẫn nhau, thật là bất trí.**

119. KHÔNG THÍCH LÀM QUAN (Chiến Quốc sách)

Ở nước Tề, có người vào gặp Điền Biễn, hỏi :

- Tôi nghe nói, ngài rất thanh cao, không thích ra làm quan, muốn chia ngọt xẻ bùi với dân nghèo, chúng tôi rất cảm kích.

Điền Biễn hỏi :

- Ai nói với người như vậy ?

Người này nói :

- Người hàng xóm của tôi.

- Người ấy thế nào ?

Người này nói :

- Cô hàng xóm đã 23 tuổi, không lấy chồng nhưng đã có bảy đứa con.

Điền Biển hỏi :

- Không lấy chồng sao lại có nhiều con như vậy ?

Người này nói :

- Chắc cũng giống ngài thôi ! Ngài không muốn làm quan nhưng nhà ngài gạo cơm không thiếu, tiền bạc dư dả, kẻ hầu kẻ hạ có cả trăm người. Những tên quan tham cực nhọc mới được như ngài.

Điền Biển nghe xong, đi vào trong nhà, không nhìn lại.

**LẠM BÀN:**

Thói giả nhân giả nghĩa của nhà giàu. Người ngụy quân tử, bên ngoài ra vẻ thanh cao, bên trong đầy dục vọng, tham lam.

120. CÁO MƯỠN OAI CỘP (Chiến Quốc sách)

Con hổ tìm các con vật để ăn thịt, gặp con cáo. Con cáo nói :

- Mày không dám ăn thịt ta đâu ! Thượng Đế sai tao làm thủ lãnh các loài thú, mày ăn thịt tao là trái lệnh Thượng Đế. Mày không tin, thì tao đi trước, mày theo sau, xem các loài thú có sợ tao mà chạy trốn hay không.

Con hổ cho là phải, đi theo con cáo. Các loài thú thấy vậy, liền sợ chạy tán loạn. Con hổ tưởng các loài sợ con cáo.

**LẠM BÀN:**

**Bọn tay chân thường dựa vào hơi chủ để hù dọa người khác.**

121. CHIM KHÔNG BỊ TÊN CŨNG RỐT (Chiến Quốc sách)

Một hôm, Cánh Luy cùng với vua Ngụy ngồi ở một cái đài cao, ngửa mặt nhìn chim bay. Cánh Luy tâu :

- Tôi không dùng tên mà hạ được con chim.

Vua Ngụy nói :

- Bắn giỏi đến thế ư ?

Cánh Luy nói :

- Vâng !

Lát sau, có một con chim nhạn từ phương đông bay lại. Cánh Luy dùng cung không tên mà hạ được.

Vua Ngự hỏi :

- Làm sao mà được như vậy ?

Cánh Luy nói :

- Con nhạn bệnh sẵn. Nó bay chậm mà tiếng kêu rất bi thảm. Bay chậm là bị thương, tiếng kêu bi thảm là vì đã lạc bầy từ lâu. Vết thương chưa lành mà lòng sợ hãi chưa hết, nghe tiếng cây cung bật, hoảng hốt vội bay cao, vết thương vỡ ra, nên nó phải rớt xuống.

**LẠM BÀN:**

Con chim bị thương thấy cây cung cũng sợ, người trải qua những thất bại thấy

nghịch cảnh đã vội hoảng sợ.

## 122. CHÓ ĐUỔI THỎ (Chiến Quốc sách)

Con Lư ở nước Hàn là loài chó chạy nhanh trong thiên hạ. Con Thuần ở Đông Quách là loài thỏ chạy nhanh nhất trong hải nội. Con Lư nước Hàn đuổi con thỏ Đông Quách, ba lần chạy vòng quanh núi ; thỏ phía trước đã khốn đốn mà chó phía sau cũng mệt đừ, cả chó lẫn thỏ đều kiệt sức, lăn ra chết. Lão nông phu trông thấy chẳng phí một chút sức mà bắt được cả hai.

### **LẠM BÀN:**

Hai thế lực tương tranh, chỉ có lợi cho thế lực thứ ba.

## 123. CHÓ ĐÁI GIẾNG (Chiến Quốc sách)

Một người có một chó khéo giữ nhà nên cứng lắm. Con cho đá vào giếng. Người hàng xóm thấy vậy, muốn vào mách chủ nhà. Con chó thấy người hàng xóm cứ đứng mà sủa. Người hàng xóm sợ không vào gặp chủ được.

### **LẠM BÀN:**

Kẻ tay chân gian xảo tìm cách bưng bít những lỗi lầm của mình với cấp trên.

## 124. CON NGỰA GIÀ GẶP BÁ NHẠC (Chiến Quốc sách)

Con ngựa kị, khi nó tới tuổi già, người ta bắt nó kéo xe muối lên núi Thái Hàng, móng nó duỗi ra, đầu gối nó khuyu lại, đuôi nó, chân nó mồ hôi đầm đìa, nhỏ giọt xuống đất trộn với mồ hôi trắng. Giữa dốc nó thụt lui, ráng đội cày xe lên nhưng không leo lên được nữa.

Bá Nhạc gặp nó, xuống xe, ôm đầu nó mà khóc, cởi áo ra mà phủ cho nó. Nó cúi đầu xuống mà phì hơi, ngẩng cổ lên mà hí, tiếng hí động tới trời, trong trẻo như tiếng kim thạch.

### **LẠM BÀN:**

Biết người, thông cảm với người, thì người tận tâm tận lực phục vụ cho mình.

## 125. CHỢ CÓ HỔ (Chiến Quốc sách)

Bàng Thông tâu với Ngụy Vương :

- Nay có một người nói, chợ có hổ, Đại vương có tin không ?

Vua đáp :

- Không !

- Hai người nói ở chợ có hồ Đại vương có tin không ?

- Quả nhân tin.

Bàng Thông nói :

- Ở chợ làm gì có hồ, đó là lẽ hiển nhiên. Nhưng hễ ba người nói, thành ra chợ có hồ.

**LẠM BÀM:**

Kẻ dèm pha bóp méo sự thật, chúng nói mãi làm người ta phải tin.

**126. CÀNG HÀNH ĐỘNG CÀNG XA MỤC ĐÍCH (Chiến Quốc sách)**

Vua Ngụy muốn đánh Hàm Đan. Quý Lương hay tin, đang đi xa vội quay về, áo quần xốc xếch, đầu đầy cát bụi, vào yết kiến vua Ngụy :

- Hôm nay, khi đến đây tôi đã gặp một người đi trên đường cái hướng về phía bắc mà đánh xe, bảo tôi rằng : Tôi muốn qua nước Sở.

Tôi nói : Qua nước Sở sao lại đi về hướng bắc ? Đáp : Ngựa tôi hay. Tôi nói : Ngựa hay nhưng đó không phải là đường qua Sở. Đáp : Tôi có nhiều lương thực. Tôi lại nói : Lương thực nhiều nhưng đó không phải là đường qua Sở. Đáp : Người đánh xe của tôi giỏi. Tôi nói : Cái giỏi đó lại càng xa nước Sở.

## **LẠM BÀN:**

Không xác định được mục đích, càng làm càng sai.

### 127. MUA XƯƠNG NGỰA (Chiến Quốc sách)

Thời xưa, một ông vua bỏ ra một nghìn dật vàng để mua con thiên lí mã. Ba năm không mua được. Viên quan hầu cận, tâu với vua :

- Tôi xin đi tìm ngựa.

Ông vua bèn sai đi. Ba tháng sau, người ấy đã tìm được con thiên lí mã, nó đã chết nhưng vẫn bỏ ra năm trăm lượng vàng mua cái đầu của nó đem về. Ông vua giận quá bảo :

- Ta muốn mua ngựa sống, chứ mua ngựa chết để làm gì, phí mất năm trăm dật vàng ?



Viên quan nói :

- Ngựa chết mà còn chịu mua với năm trăm dật vàng, huống chi là ngựa sống. Trong thiên hạ hay tin, tất cho rằng nhà vua biết mua ngựa, người ta sẽ đem ngựa đến.

Quả nhiên, chưa đầy một năm, người ta dắt ba con ngựa thiên lí đến.

LẠM BÀN:

Thành tâm tìm người tài, biết cách đối xử với người tài, người tài sẽ đến.

## 128. GIÁ NGỰA TẶNG VỢT (Chiến Quốc sách)

Một người muốn bán ngựa tốt, ba ngày liền đứng giữa chợ mà không ai để ý tới, bèn lại thăm Bá Nhạc và nói :

- Tôi có ngựa tốt muốn bán, ba ngày liền đứng giữa chợ mà không ai hỏi. Xin ông đi vòng quanh mà ngó nó, khi đi rồi thì quay lại nhìn. Tôi xin biếu ông tiền chỉ dùng trong một ngày.

Bá Nhạc bèn đi vòng quanh con ngựa mà ngó, khi đi rồi quay lại mà nhìn. Và chỉ trong một buổi sáng, giá ngựa tăng lên gấp mười.

LẠM BÀN:

Sự quan trọng của người tiến cử và giới thiệu người tài.

## 129. CÒ TRAI GĂNG NHAU (Chiến Quốc sách)

Ở bờ sông Dịch, con trai há miệng ra phớt nể, con cò thấy vậy mổ ngay thịt nó. Con trai liền khép miệng lại, kẹp chặt lấy mỏ cò. Con cò nghĩ : Hôm nay không mưa, mai không mưa, tên này phải chết.

Con trai cũng nghĩ : Hôm nay hăn không rút mỏ ra được, mai cũng không, hăn sẽ chết.

Hai con găng nhau, không chịu thả nhau.

Ông chài đi ngang bắt cả hai con.

LẠM BÀN:

Hai thế lực đấu đá, thanh toán, giăng co nhau, chỉ có lợi cho thế lực thứ ba.

### 130. NÓI KHÔNG ĐÚNG LÚC (Chiến Quốc sách)

Có người nước Vệ đón dâu. Cô dâu lên xe hỏi :

- Hai con ngựa hai bên là của ai ?

Người đánh xe đáp :

- Mượn của người ta.

Cô dâu bảo người đánh xe :

- Có đánh thì đánh hai con hai bên, đừng đánh hai giữa.

Xe tới cửa, lúc xuống xe, cô dâu dặn người theo hầu :

- Tắt bếp đi kẻo cháy nhà.

Vào phòng thấy cái cối đá, cô dâu bảo :

- Dời nó lại cái cửa sổ kia, kéo vương chân người qua lại.

LẠM BÀN:

**Ba lời nói của cô dâu đều đúng cả nhưng nói không đúng lúc, vì cô dâu chưa phải là bà chủ nên rất khó nghe.**

131. CUNG VÀ TÊN (Hồ Phi Tử)

Người làm cung khoe :

- Tôi làm cung rất hay, không cần mũi tên.

Người làm tên cũng khoe :

- Tôi làm tên cũng rất hay, không cần đến cung.

Người khác nghe vậy nói :

- Không có tên, cung lấy gì mà bắn. Không có cung, tên lấy gì bắn ?

LẠM BÀN:

Có những vật nương tựa, phụ thuộc lẫn nhau, tách rời nhau chúng sẽ trở nên vô dụng.

Chương ba:HÁN, NGUY, TẤN, NAM BẮC TRIỀU,

TUỲ ĐƯỜNG, NGŨ ĐẠI, TỔNG, NGUYÊN

### 132. NGỌC CỦA QUỐC GIA (Hàn thi ngoại truyện)

Tề Tuyên Vương và Ngụy Huệ Vương cùng đi săn bắn, Ngụy Huệ Vương hỏi Tề Tuyên Vương :

- Nước của ngài có nhiều ngọc không ?

Tề Tuyên Vương đáp :

- Nước tôi không có ngọc.

Ngụy Huệ Vương khoe :

- Nước tôi nhiều ngọc lắm, có 20 khối ngọc quý đường kính mỗi khối ước chừng cũng được một tấc, muốn chở ánh sáng của ngọc chắc phải dùng 20 xe bốn ngựa. Còn những loại thường thường khác, chở cả vạn xe không hết.

Tề Tuyên Vương nói :

- Dân nước tôi không chuộng ngọc cho lắm ! Nước tôi có một ông quan tên là Đàn Tử, ông trấn thủ ở Thành Nam, nước Sở không dám dòm ngó, làm cho 20 nước vùng Tứ thủy vào triều kiến.

Có một thần tử tên là Phần Tử, giữ ở đất Cao Đường, người nước Triệu không dám đến vùng Hà Đông (đất của Tề) đánh cá.

Có một ông quan tên là Kiềm Phu, trấn thủ ở Từ Châu, những người nước Yên theo cửa Bắc, những người nước Triệu theo cửa Tây về quy thuận nước tôi đông đến bảy nghìn người.

Có một thần tử tên là Chủng Thủ, chuyên lo phòng trộm cắp, làm cho ngoài đường không ai còn thèm nhặt của rơi.

Uy đức của mấy người trên sáng rỡ ra ngoài nghìn dặm, nếu dùng hai mươi xe chở e cũng không hết.

Ngụy Vương nghe nói, làm thỉnh.

**LẠM BÀN:**

Ngụy Vương chỉ dựa vào tài nguyên không biết trị lý quốc gia lại còn khoe khoang.

Tề Vương dựa vào nhân tài để trị lí quốc gia, nhân tài là ngọc quý của quốc gia.

### 133. CÔNG NGHỊ HƯU THÍCH ĂN CÁ (Hoài Nam Tử)

Công Nghi Hưu làm tướng quốc nước Lỗ, rất thích ăn cá ; nhiều quan lại muốn lấy lòng, đem cá đến biếu, ông đều từ chối.

Có người hỏi :

- Ông thích ăn cá, người ta biếu cá, tại sao ông không nhận ?

Công Nghi Hưu đáp :

-Tôi thích ăn cá, người ta biếu cá tôi nhận, khi nhận rồi, lúc xử việc gì cũng phải nể nang người biếu cá. Đã nể nang thì xử sai, xử sai thì phạm pháp còn mang tiếng ăn hối lộ; đã phạm pháp, ăn hối lộ thì mất chức, mất quyền, mất ghế ; lúc đó thèm ăn cá cũng không có cá mà ăn.

Chi bằng, có đồng nào thích ăn cá cứ mua mà ăn, giữ được chức, được quyền, được ghế, thì có cá ăn dài dài.

LẠM BÀN:



Tham lam do chỉ thấy lợi ích trước mắt của mình, quên tai hoạ và lợi ích lâu dài.

#### 134. KHI TÊN TRỘM ĐÁNH GIẶC (Hoài Nam Tử)

Tướng nước Sở là Tử Phát ra lệnh chiêu mộ những người thợ giỏi vào quân đội.

Tên trộm nổi tiếng nước Sở xin vào ra mắt.

Tên trộm nói với Tử Phát :

-Tôi nghe ngài tuyển những người thợ giỏi, tôi xin đầu quân để phục dịch cho ngài.

Tử Phát nói :

- Được ! Nhưng người đừng có giờ thói trộm cắp ở đây.

Tên trộm vâng dạ.

Không lâu, nước Tề xuất quân đánh Sở. Tử Phát cầm quân chống đỡ.

Ba lần đánh Tề, quân Sở đều thất bại, quân Tề mạnh càng thêm mạnh. Tử Phát hội họp tướng tá nhưng chẳng ai có kế gì đẩy lui quân Tề.

Tên trộm vặt xin vào ra mắt Tử Phát và nói :

- Tiểu tốt chẳng có tài gì xuất chúng nhưng cố đem tài vật của mình đẩy lui quân Tề.

Tử Phát bằng lòng.

Đêm thứ nhất, tên trộm lẻn vào dinh tướng Tề, trộm một bức màn che giường.

Sáng ra, Tử Phát cho người đem trả lại cho tướng Tề. Tướng Tề hoảng hồn, ra lệnh canh phòng rất nghiêm.

Đêm thứ hai, tên trộm lại lẻn vào, lấy trộm cái gối của tướng Tề.

Sáng ra, Tử Phát lại cho quân đem trả cho tướng Tề. Tướng Tề lại ra sức cho người canh giữ.

Đêm thứ ba, tên trộm lại ra đi, táo tợn hơn là cắt luôn một lọn tóc của tướng Tề.

Sáng mai, Tử Phát lại cho người đem trả lọn tóc. Tướng Tề hoảng quá, sợ tên

trộm lấy đầu mình lúc nào không hay, liền hạ lệnh rút quân.

LẠM BÀN:

Không có người nào, tài năng nào lại bỏ đi, vấn đề là dùng đúng người, đúng việc.

### 135. TẦN MỤC CÔNG MẤT NGỰA (Hoài Nam Tử)

Thời Xuân Thu, Tần Mục Công đi tuần du, lúc đánh xe về thấy mất một con ngựa, ông cho quân đi tìm.

Quân hầu về báo, có một nhóm người ở trong hẻm núi đang mổ ngựa, ăn thịt. Tần Mục Công sai người đem rượu đến cho và nói :

-Nói với họ ăn thịt ngựa thì phải uống rượu, không uống rượu sẽ bị phong độc. Chúc họ vui vẻ.

Năm sau, Tần Mục Công giao chiến với Tấn Huệ Công ở đất Hàn. Tần Mục Công bị quân Tấn bao vây, vòng vây xiết chặt và sắp bị bắt. Bỗng có ba trăm người liều chết phá vỡ vòng vây, cứu Tần Mục Công ra khỏi nguy hiểm.

Đó là những người đã trộm ngựa của Mục Công.

LẠM BÀN:

Lòng khoan dung sẽ được báo đáp.

### 136. NỖI BUỒN CỦA CON NGỰA GIÀ (Hoài Nam Tử)

Thời Chiến Quốc, Điền Tử Phương, một người hiền của nước Ngụy, thấy một con ngựa già bị buộc giữa chợ, đáng vẻ con ngựa buồn rầu. Điền Tử Phương hỏi người hầu. Người hầu đáp :

- Con ngựa này già, vô dụng rồi, nên người ta buộc ở đây để bán được đồng nào hay đồng ấy.

Điền Tử Phương than thở :

- Ôi ! Người ta cũng vậy, khi trai tráng sức lực thì người ta dùng, lúc về già, yếu đuối thì người ta bỏ đi. Kể ra, ở đời vẫn có người bất nhân, bất nghĩa.

Nói xong, bỏ tiền mua con ngựa già, đem về nuôi nấng tử tế.

Bãi Tử, lão thần danh vọng của nước Ngụy, đang sống ở nước ngoài, nghe câu chuyện, rất phục và về với Điền Tử Phương.

LẠM BÀN:

Thuật dùng người là biết đối đãi với người, không nên vắt chanh bỏ vỏ.

### 137. CON NGỰA TRỜI ĐẤU BÁNH XE (Hoài Nam Tử)

Tề Trang Công ngồi trên xe đi săn, một lúc thấy một con vật nhỏ giương hai càng lên, giống hai lưỡi gươm, muốn đấu lại bánh xe. Trang Công cho dừng xe và hỏi :

- Con vật bé nhỏ này tên gì vậy ?

Người đẩy xe thưa :

- Con vật này gọi là con ngựa trời (đường lang), nó ỷ có hai cái càng sắc bén nên rất háo thắng, chỉ biết tiến không biết lùi.

Tề Trang Công nói :

- Ờ ! Hẳn là người, hẳn sẽ là một võ sĩ rất dũng cảm nhất trong thiên hạ.

Nói xong, lệnh cho người đẩy xe tránh sang một bên, nhường lối cho con bộ ngựa.

LẠM BÀN:

Chúng ta thường nói châu chấu đấu xe, ám chỉ người không lường sức mình, thiếu linh hoạt, chỉ biết tiến không biết lui.

### 138. TÁI ÔNG MẤT NGỰA (Hoài Nam Tử)

Tái Ông có con ngựa quý. Một hôm, con ngựa quý đi không về. Người trong làng đến chia buồn. Tái Ông cảm ơn và nói :

- Biết đâu trong cái rủi có cái may.

Vài hôm sau, con ngựa trở về, kéo theo một đàn ngựa khác. Người trong làng lại đến chúc mừng. Tái Ông cảm ơn rồi nói :

- Biết đâu trong cái may lại có cái rủi.

Cậu con trai Tái Ông thấy con ngựa mới bèn trèo lên cưỡi. Con ngựa lạ nhảy lồng. Cậu con té què chân. Người làng lại đến chia buồn. Tái Ông lại cảm ơn rồi nói :

- Biết đâu trong cái hoạ có cái phúc !

Ít lâu sau, chiến tranh xảy ra, trai tráng trong làng bị vơ vét hết tung ra chiến trường. Cậu con trai Tái Ông bị què, nên khỏi bị bắt lính.

LẠM BÀN:

Trong hoạ ần cái phúc, trong phúc đã có mầm hoạ. Được nghĩ đến mất, mất phải nghĩ đến cái được.

### 139. MẬT TỬ VÀ KHÁCH (Hoài Nam Tử)

Một người giới thiệu với Mật Tử một người khách mới đến. Mật Tử nói với khách :

- Tôi có ba điều thất thố với bạn bè : Một là hay cười, đôi khi khinh mạn, thiếu nghiêm trang. Hai là, ít gọi ai là thầy, như vậy không đúng với tinh thần tôn sư trọng đạo. Ba là, giao tình chưa thân thì ít nói, đúng là không biết lễ nghĩa, tôn ti trật tự gì cả.

Người khách nói :

- Tôi thấy ông cười, là thẳng thắn vô tư. Không gọi ai là thầy, chứng tỏ ông rất thông đạt. Giao tình chưa thân, ít nói, là trung hậu, chân thành.

LẠM BÀN:

Trong giao tiếp cốt yếu là phải cùng quan điểm với nhau, thực sự cầu thị, thì mới hiểu được thái độ của nhau.

#### 140. CHỈ HƯƠNG NÓI NGỰA (Sử kí)

Triệu Cao âm mưu chiếm ngôi của Tần Nhị Thế, hăn biết là triều thần không phục, liền nghĩ ra một kế để trấp áp.

Hăn đưa một cái đầu con hương vào dâng cho Nhị Thế nhưng nói là đầu con ngựa.

Nhị Thế tức cười, liền hỏi quần thần :

Đây là cái đầu con hương mà Thừa tướng Triệu Cao nói là cái đầu con ngựa.

Các khanh nghĩ sao ?

Bá quan văn võ không ai dám trả lời. Nhị Thế biến sắc.

LẠM BÀN:



Gian trá, quyền lực bẻ cong sự thực và chân lí ; người muốn sống an toàn phải chấp nhận biến trắng thành đen, hươu thành ngựa.

#### 141. TIẾN CỬ NGƯỜI VÀ TRỒNG CÂY (Thuyết Phạm)

Dương Hồ bị tội ở nước Vệ, chạy trốn sang Tấn làm gia thần của Triệu Giản Tử. Dương Hồ nói với Triệu Giản Tử :

- Từ nay, tôi cách đến già, không tiến cử ai hết.

Triệu Giản Tử hỏi :

- Tại sao thế ?

- Ở triều đình tôi tiến cử gần một nửa số người, các quan địa phương tôi tiến cử một nửa, tôi tiến cử hơn quá nửa quan trấn thủ ở biên cảnh.

Thế mà hiện nay, các quan ở triều đình li gián tôi với quốc quân, các quan ở địa phương bêu riếu tên tuổi tôi, các quan ở biên cảnh truy lùng để bắt tôi.

Triệu Giản Tử nói :

- Người đạo đức cao thượng thì nhớ ơn để báo đáp, người không có đạo đức thì luôn quên ơn và phụ nghĩa.

Nếu ta trồng cây đào, cây lí, mùa hạ cây sinh hoa, kết trái, ta có bóng mát, mùa thu ta có những quả ngọt.

Nếu ta trồng cây gai, mùa hạ không có bóng mát, mùa thu lại gặp thêm gai góc.

Việc tiến cử người, cũng như vậy mà thôi !

LẠM BÀN:

Tiến cử người không lựa chọn sẽ rước lấy tai hoạ.

#### 142. CUI GẦN LỬA (Thuyết Uyển)

Một người đến nhà bạn chơi, thấy lò bếp để quá gần củi và củ khô, liền nói với bạn :

- Ông nên xem lại củi lửa, để bắt lửa lắm đó.

Ông bạn chỉ ậm ừ, bụng nghĩ thẳng cha này xía vào việc nhà mình.

Mấy hôm sau, nhà bốc cháy. Hàng xóm láng giềng chạy đến cứu hoả, nên không thiệt hại bao nhiêu.

Người cháy nhà mừng, liền mua rượu, mổ heo mời láng giềng đến để tạ ơn nhưng ông ta không mời ông bạn.

LẠM BÀN:

Vừa không biết phòng xa lại tự ái, dẫu sự dốt nát, oán ghét người đã chỉ cho mình điều hay, lẽ phải.

143. RĂNG VÀ LƯỖI (Thuyết Phạm)

Thường Song hỏi Lão Tử :

- Lưỡi tôi còn không ?

Lão Tử đáp :

- Còn.

Thường Tùng lại hỏi :

- Răng tôi còn không ?

Lão Tử nói :

- Rụng cả rồi.

Thường Song hỏi :

- Răng tôi mọc sau mà rụng trước, lưỡi tôi có trước mà chưa rụng là tại sao ?

Lão Tử đáp :

- Vì răng cứng mà lưỡi thì mềm.

LẠM BÀN:

Mềm thắng cứng, nhu thắng cương.

144. CHIM CÚ DỜI CHỖ Ở (Thuyết Uyên)

Con chim cú và con chim cừ gặp nhau. Con chim cừ hỏi :

-Bạn sắp đi đâu ?

-Tôi sắp đến ở phương đông.

-Tại sao ?

Chim cú nói :

-Ở đây họ ghét tiếng kêu của tôi, họ cho rằng tôi đem lại điềm gở, họ đuổi tôi, làm sao mà sống nổi ?

Con chim cừ nói :

-Vấn đề là bạn phải thay đổi tiếng kêu của bạn. Với tiếng kêu đó, thì bạn có đi chỗ nào, người ta cũng ghét và đuổi bạn mà thôi.

**LẠM BÀN:**

Không thay đổi cá tính thì không thể hoà hợp với mọi người, không thể thích

nghi với hoàn cảnh.

#### 145. RỒNG VÀ CÁ (Thuyết Uyển)

Ở thiên đình có một con rồng trắng. Một hôm đẹp trời, con rồng trắng xuống hạ giới hoá thành một con cá to, bơi lội thoả thích.

Người đánh cá thấy con cá liền bắn một phát, con cá bị đui một mắt, hoá thành rồng trắng về khóc lóc, kể đầu đuôi và thỉnh cầu Thượng Đế trừng trị người đánh cá.

Thượng Đế suy nghĩ rồi nói :

- Người đánh cá thì săn bắt cá là thường ! Lỗi tại người biến thành cá, không phải lỗi người đánh cá. Sao bắt tội hăn được ?

LẠM BÀN:

Không thấy sai lầm của mình còn đổ lỗi cho người khác.

#### 146. TRỨNG ĐỂ ĐẦU ĐẰNG (Thuyết Uyển)

Tấn Linh Công muốn xây một cái đài cao chín tầng, dự trù trang trí rất xa xỉ.

Ông nói, ai can gián sẽ chém đầu.

Tuân Tức nghe vậy, liền vào xin gặp mặt. Tấn Linh Công sai thị vệ nạp sẵn cung tên. Nếu nghe Tuân Tức can về việc làm đài chín tầng thì cứ việc bắn.

Tuân Tức vào nói :

-Thần vừa mới học được một trò ảo thuật, xin biểu diễn cho bệ hạ xem để đỡ buồn bức.

Tấn Linh Công liền để cho Tuân Tức diễn trò. Ông lấy 20 con cờ chồng lên nhau, rồi lấy chín cái trứng chồng lên các quân cờ. Tấn Linh Công sợ trứng vỡ, rất hồi hộp, buột miệng nói :

-Nguy hiểm quá ta !

Tuân Tức vừa biểu diễn, vừa nói :

-Xây cái đài cũng như vậy ! Ba năm bắt dân phục dịch, nam không cày ruộng, nữ không dệt vải, tiền tài nhà nước hao tổn, các nước chung quanh thấy vậy tấn công. Đúng là nước ta như trứng để đầu đẳng.

Tấn Linh Công nói :

- Ta sai rồi ư ?

Từ đó, không nói đến chuyện xây đài chín tầng nữa.

LẠM BÀN:

Muốn can gián người khác phải có phương pháp.

#### 147. NHẠC DƯƠNG ĂN THỊT CON (Thuyết Uyển)

Nhạc Dương là tướng nước Ngụy, đem quân đánh nước Trung Sơn. Con ông ta ở Trung Sơn. Vua Trung Sơn đem mổ thịt người con đó, gửi cho Nhạc Dương. Nhạc Dương ngồi dưng trướng, húp hết một tô.

Ngụy Văn Hầu bảo Sư Tán :

- Nhạc Dương vì ta mà ăn thịt con.

Tán đáp :

- Thịt con mà ông ta còn ăn được, thì thịt ai mà ông ấy chẳng ăn ?



Nhạc Dương đánh bại quân Trung Sơn. Văn Hầu thưởng công nhưng trong bụng nghi ngờ.

LẠM BÀN:

Bọn thân cận thường độc mồm độc miệng, biến trung thần thành gian thần.

#### 148. MẶC ÁO TRÁI (Tuân Tử)

Một hôm, Ngụy Văn Hầu đi chơi, thấy một người mặc lông thú nhưng mặc trái, đưa lớp da ra ngoài, lớp lông vào trong, vai mang một bó củi và cỏ.

Ngụy Văn Hầu hỏi người ấy :

- Sao nhà ngươi lại mặc áo trái ?

Người ấy trả lời :

- Tại vì tôi quý cái áo lông này lắm, nếu mặc mặt lông ra ngoài, cọ xát sẽ làm lông rụng đi.

Ngụy Văn hầu hỏi :

-Thế thì phần da mòn đi thì lông sẽ bám vào đâu ?

LẠM BÀN:

Chỉ giải quyết cái ngọn, không giải quyết cái gốc của vấn đề, chỉ thấy ngọn không thấy gốc.

#### 149. RỒNG GIẢ VÀ RỒNG THẬT (Tuân Tử)

Công tử Diệp tự cho mình là người hiểu rồng và yêu loài rồng, trong nhà đâu cũng có rồng : cổng để tượng rồng, tường khắc rồng, kèo cột chạm rồng, treo tranh rồng la liệt ; nhà toàn rồng và rồng.

Ở thượng giới có con rồng thật, biết Công tử Diệp yêu rồng, lấy làm thích thú.

Một hôm, bay tuốt xuống nhà Công tử Diệp, đầu ló vào cửa sổ hỏi chào, đuôi dài phủ cả đại sảnh.

Công tử Diệp chưa thấy rồng thật bao giờ, nay mới thấy, thất kinh hồn vía, lăn quay bất tỉnh nhân sự.

LẠM BÀN:

**Tưởng tượng khác xa sự thật, sống quen với giả dối, thấy sự thật thì ngạc nhiên choáng váng. Giả danh yêu vật, yêu người để mua tiếng tăm.**

#### 150. GÀ, CHÓ CŨNG THÀNH TIÊN (Luận Hành)

Lưu An, Hoài Nam Vương, rất thích học và tu luyện đạo thuật, ông cũng muốn mọi người trong thiên hạ tu thành tiên, xa cuộc đời bụi bặm.

Bọn đạo sĩ bốn phương về tụ tập bu quanh Lưu An, dâng cho ông ta những thuật mới mẻ.

Không lâu, Lưu An tu thành tiên, ông độ luôn cho gia đình, vợ con, nội ngoại, bạn bè thân thích, kể cả mấy con chó con gà cũng bay lên trời. Từ đó, trên thiên đình có tiếng gà gáy, chó sủa lung tung.

#### LẠM BÀN:

Một người làm quan cả họ được nhờ, kết bè kết cánh với nhau, bọn bất tài vô tướng cũng được dịp la mắng thiên hạ.

#### 151. ĂN BÊN ĐÔNG Ở BÊN TÂY (Phong tục thông)

Nước Tề, một nhà có cô con gái đến tuổi gả chồng. Một hôm, có hai nhà con trai

đến xin hỏi cưới.

Nhà phía đông, rất giàu nhưng chú rể rất xấu trai. Nhà phía tây, chú rể đẹp trai, nhưng nhà lại rất nghèo.

Vợ chồng người có con gái phân vân bàn bạc mãi không biết nên gả cho ai ; cuối cùng, hỏi cô con gái là ổn nhất, bằng cách để cô gái trật vai áo.

Cô con gái nắn nắn bập chân của mình và nói :

- Con sẽ ăn cơm nhà phía đông nhưng ngủ nhà phía tây.

**LẠM BÀN:**

Tục hỏi con gái gọi là để lộ vai (đản), tức là con gái sẽ thiên vị ai, bênh vực ai hoặc ưng ý người nào. Cô con gái lại nắn chân, xem có khoẻ không đi đi lại lại.

Tham lam khiến cho người ta bất chấp sự thực, luân lí và đạo lí.

**152.CÁ THAM MỒI (Khổng Tùng Tử)**

Công Tư, ở nước Vệ, câu được một con cá lớn, dùng hai xe mới chở nổi. Có người hỏi tại sao ông lại câu được cá lớn như vậy. Công Tư kể :

-Ban đầu tôi dùng con cá nhỏ làm mồi, con cá này bơi qua bơi lại nhưng không thèm để ý. Sau đó, tôi dùng cái đầu heo to làm mồi, thế là con cá đớp ngay.

Nói xong, ông than :

-Khó câu cá to lắm, nhưng mồi to thì câu được. Có con cá tham nào mà không chết vì mồi thơm.

LẠM BÀN:

Người có chí lớn, có sức mạnh (con cá lớn) nhưng khi đã tham danh vọng, lợi lộc thì cũng dễ gặp tai hoạ.

### 153. ĐÀN GÂY TAI TRÂU (Mâu Tử)

Công Nghi Minh, một người giỏi âm nhạc. Một hôm, ngồi trước một con trâu, dạo khúc Thanh giác. Con trâu cứ cúi đầu gặm cỏ.

Ông gảy khúc nhạc thứ hai, giống như tiếng ruồi muỗi vo ve. Con trâu ngừng nhai cỏ, vểnh hai tai lên, đuôi ve vẩy.

LẠM BÀN:

Không nên nói với những người ít hiểu biết bằng những điều quá cao xa.

#### 154. HỌC THUẬT TRƯỜNG SINH (Tiểu lâm)

Một đạo sĩ nghe có một người biết thuật trường sinh bất tử, liền khăn gói lên đường cầu học.

Đến nơi, thì người ấy vừa chết.

Vị đạo sĩ mặt buồn rười rượi, ngồi than thở, tự trách mình không đến sớm hơn.

LẠM BÀN:

Người biết thuật trường sinh nhưng lại không bất tử đã là mâu thuẫn, người cầu học không biết điều đó lại tiếc rẻ. Cầu học nhưng không biết học cái gì.

#### 155. VÁC TRE VÀO CỬA THÀNH (Tiểu lâm)

Anh Bờm vác một vác tre vào thành bán, vì vác ngang nên không qua được cửa thành, Bờm lúng túng mãi.

Một ông lão thấy vậy nói :

- Chuyện nhỏ thế mà không nghĩ ra. Lấy cái rựa, đốn tre thành từng đoạn thì tha hồ đi lọt vào cửa thành.

LẠM BÀN:

Nhiều người tự cho rằng mình thông minh hơn người nhưng thực tế thì dốt nát hơn người.

#### 156. TƯỚNG BỊ VỢ LỪA (Tiểu lâm)

Một người ở Thiểm Tây, được một người ở đất Ngô mời ăn tiệc.

Bàn tiệc có một món lạ rất ngon, người Thiểm Tây hỏi :

- Món này là món gì ?

Người khách cùng ngồi bàn nói :

- Món này là thịt nấu với măng trúc.

Người Thiểm Tây về tới nhà, hầm hầm nổi giận, gọi vợ ra mắng :

- Tại sao bà lừa dối tôi, cái chiếu tôi nằm bà nói là chiếu trúc.

LẠM BÀN:

Cây trúc non (măng) thì nấu ăn được, trúc già dùng làm chiếu, anh ta không hiểu sự vật một cách cặn kẽ còn trách người khác.

### 157. BẢO KIÊN ĐI HỌC LỄ (Tiểu lâm)

Thời Hán, Bảo Kiên muốn vào báỉ kiến Thôi Liệt để xin làm tay chân, bộ hạ, nhưng không biết lễ nghi gì hết, lấy làm lo lắng.

Có người mách nước, nên tìm người biết nghi lễ mà học. Người dạy lễ dặn dò Bảo Kiên lời xưng và động tác, ví dụ : Xướng Bái ! thì Bảo Kiên lạy. Xướng Tụ vị ! thì Bảo Kiên cời giày và bước vào chiếu.

Lúc thực hành, người dạy xưng :

- Bái !

Bảo Kiên bái.



Người dạy xướng :

- Tựa vị !

Bảo Kiên lúng túng. Người dạy nhắc :

- Cởi giày !

Bảo Kiên xướng theo rất to :

- Cởi giày !

LẠM BÀN:

Học mà không tập trung tư tưởng, là học vẹt.

158. ÔNG NÓI GÀ BÀ NÓI VỊT (Tiểu lâm)

Một người vào bái kiến viên huyện lệnh, đến cửa hỏi người hầu :

- Ngài huyện lệnh có được vui không ?

Người kia đáp :

- Ngài đang vui.

Lúc gặp khách, viên huyện lệnh hỏi :

- Ông có đọc sách không ?

- Vâng ! Có.

- Ông đọc sách gì ?

Người ấy đáp :

- Tôi đang đọc truyện Công Dương.

- Thế ai giết họ Trần (nhân vật trong truyện Công Dương) ?

Người ấy đáp :

- Bình thường, tôi không giết người !

Huyện lệnh hỏi :

- Ông không giết, thì ai giết !

Người này sợ quá, không kịp mang giày, chạy ra ngoài.

Gặp người hầu huyện lệnh, anh ta nói :

- Tôi không giết người, ngài huyện lệnh nghi tôi giết người, ông nói dùm tôi một tiếng.

LẠM BÀN:

Huyện lệnh hỏi về nhân vật trong truyện, người này tưởng hỏi anh ta, làm cho anh ta hết hoảng.

159. DỪNG LÁ CHE THÂN (Tiểu lâm)

Nước Sở, có một người nghèo, nhân đọc sách Hoài Nam Tử có đoạn tả : Con

ngựa trời ẩn mình sau chiếc lá, con ve không thấy con ngựa trời, bị con ngựa trời bắt ăn thịt.

Anh cho rằng mưu này rất hay, liền lấy lá che lên thân, rồi hỏi vợ :

- Nàng có thấy người ta không ?

Người vợ đáp :

- Thấy chớ sao không thấy.

Người ấy lại lấy thêm lá che kín thân, rồi hỏi:

- Còn thấy lộ chân tay gì không ?

Người vợ đáp :

- Kín rồi.

Sáng hôm sau, anh ta lấy lá che thân đi ra chợ, tay thò ra ăn cắp mấy món đồ.

Người trong chợ hô hoán, bắt và giải đến nha môn. Nha môn thẩm vấn, anh nói sự thực và nói :

- Tôi tưởng mọi người không thấy tôi, tôi mới ăn cắp.

LẠM BÀN:

Đọc sách nhưng không hiểu nghĩa sách, trí tuệ của mình kém tưởng những người khác cũng kém như mình.

#### 160. MÈO ĂN CHAY (Tiểu lâm)

Con chuột thấy miệng con mèo dính mấy cọng rau, nghĩ rằng con mèo tu hành, ăn chay. Chuột ta mừng lắm, cho rằng đây là phúc đức của loài chuột, liền gọi họ hàng con cháu nhà chuột ra quỳ lạy con mèo.

Không ngờ, chưa kịp mở mồm, con mèo nhảy xổ đến, vồ con chuột. Con chuột may mắn thoát khỏi. Về đến hang, nói với họ hàng nhà chuột :

- Sao con mèo này, tu hành, ăn chay mà tàn ác quá !

LẠM BÀN:

Sự nguy hiểm khi bị mê hoặc bởi thái độ biểu hiện bên ngoài.

#### 161. HỎI THẦY PHONG THỦY (Tiểu lâm)

Có một người rất tin vào thuật phong thủy, bất cứ xây nhà, xây tường, động thổ đều đến thầy Âm Dương xin chỉ giáo.

Một hôm, bức tường bỗng nhiên đổ ập xuống, có một người nhà bị đè trong đồng gạch, anh ta kêu cứu. Người tin vào thuật phong thủy nói :

- Cứ yên tâm nằm đó ! Ta chạy lại thầy Âm Dương hỏi xem hôm nay có động thổ được không ? Nếu được, ta sẽ về cứu anh ra.

LẠM BÀN:

Quá mê tín có thể dẫn đến chết người.

#### 162. THƯƠNG LƯỢNG (Phù Tử)

Triều nhà Chu, có một người ao ước mặc một cái áo da cáo quý, rồi mở một bữa tiệc toàn thịt dê ngon để đãi đằng khách khứa.

Muốn thực hiện được điều này, ông ta tìm đến con cáo để thương lượng, con cáo

nghe xong, chạy biệt vào rừng.

Sau đó, ông ta lại tìm con dê, thương lượng, con dê nghe xong chạy trốn.

Mấy năm sau, người ấy cũng không có một bữa thịt dê ngon để đãi khách, cũng không có cái áo da cáo để mặc.

LẠM BÀN:

**Muốn mặc áo da cáo lại đi thương lượng với cáo, muốn ăn thịt dê lại thương lượng với dê. Phương pháp sai lầm thì không đạt đến mục đích.**

### 163. CÁI CHẾT CỦA CHIM KIM SÍ (Phù Tử)

Tề Cảnh Công nói với Ân Anh :

- Ta muốn có một vạn xe ngựa, một nghìn xe châu ngọc, làm sao có nhiều ngọc quý, có nhiều vàng bạc, khanh có thể giúp ta có được những thứ đó chăng ?

Ân Anh nói :

- Thần có nghe ở Uyển Ngọc có một con chim gọi là chim Kim Sí, dân gian gọi là Vũ Hào. Con chim này không có gan rồng thì không ăn, không có máu chim

phượng thì không uống, nhưng ăn không bao giờ biết no, uống không bao giờ đã khát, cũng không đủ thức ăn để cho nó ăn, nên nhiều con vừa sinh ra thì đã chết.

Thần cho rằng, vàng ngọc, ngựa xe không phải là bảo bối của các vị vua, đôi khi chính là tai hoạ của các vị vua.

LẠM BÀN:

Theo truyền thuyết Ấn Độ, chim Kim Sí, hai cánh nó trông như dát ngọc, dài rộng đến 360 vạn dặm, chuyên ăn gan rồng, hút máu phượng.

Làm vua không hỏi đến hoàn cảnh sinh sống của dân chúng, không tìm cách cai trị quốc gia, chỉ thích ngọc ngà, vàng bạc, ngựa xe.

Ấn Anh cảnh báo : Lòng tham vô độ sẽ nhanh chóng diệt vong.

164. XEM TRANH MUA NGỰA (Phù Tử)

Tề Cảnh Công rất thích ngựa, cho người vẽ một con ngựa. Ông mang tranh ra chợ tìm con ngựa giống trong tranh để mua.

Ròng rã một năm, chọn hàng trăm con ngựa nhưng không mua được con nào.



LẠM BÀN:

Tranh ngựa, ít nhiều đã được hoạ sĩ hư cấu, tưởng tượng, khác với con ngựa thật. Dựa vào khuôn mẫu một cách máy móc thì không thể dùng được nhân tài.

#### 165. CHO ĐỦ MỘT TRĂM (Kim Lâu Tử)

Một nhà giàu nuôi 99 con dê, muốn nuôi thêm một con dê nữa cho đủ 100 con.

Anh nhà giàu gạ gẫm anh hàng xóm, nhà nghèo, nuôi một con dê, rằng :

- Ông bạn, ông nuôi gì một con dê, nó lẻ loi quá. Chi bằng, để tôi nuôi cho, 100 con cho nó thành đàn, đông vui.

LẠM BÀN:

Kẻ tham lam, đã giàu muốn giàu thêm, bất chấp đường sinh sống của người khác.

#### 166. CHIM TRONG LỒNG (Xuất Diệu Kinh)

Một người thợ săn bắt được rất nhiều chim nhốt vào trong lồng, ngày nào cũng nhìn xem con chim nào béo đem làm thịt ăn.

Một con chim trong lồng nghĩ : Nếu mình ăn nhiều, béo lên, sẽ bị giết thịt ; nếu không ăn uống sẽ chết đói. Chi bằng ăn uống cầm chừng, không béo nhưng lông cánh mượt, may thì có thể sổ lồng.

Một hôm, người thợ săn bắt con chim gầy nhưng lông mượt, trượt tay, chim bay mất.

LẠM BÀN:

Tự đặt ra mục đích, có thể thành công.

#### 167. HỌC THUẬT CỦA VỊ BÁC SĨ (Nhan thị gia huấn)

Một vị bác sĩ, học vấn rất uyên thâm ; một hôm, ông bán một con lừa.

Người mua muốn ông viết cho một tờ giấy bán lừa.

Ông bác sĩ viết liền 3 tờ giấy dày đặc những chữ, đến chữ lừa, thì ông ta bí, không viết được.

LẠM BÀN:

Cái hại của việc học từ chương, kinh điển và thiếu thực tế.

## 168. BẾN SÔNG (Khải Nhan lục)

Triều nhà Tấn loạn lạc liên miên, Lưu Đạo Chân lưu lạc đó đây, đến bờ sông chèo đò độ nhật.

Một hôm, thấy một bà lão cầm cái chèo ra định chèo đò, Lưu Đạo Chân cười nói :

- Phụ nữ thì lo việc bếp núc, dệt lụa dệt vải, ai mà làm nghề chèo đò ở bến sông, coi sao được ?

Bà lão đáp :

- Người đàn ông thì nên sống trên lưng ngựa, tung hoành giữa chiến trường, chết thì lấy da ngựa bọc thân, có đâu quanh quẩn kiếm ăn trên bến đò ?

Lưu Đạo Chân cứng họng không biết cách trả lời.

LẠM BÀN:

Chân mình thì lấm lê mê

Lại cầm bó đuốc đi rê chân người

#### 169. NHẤT TIỀN SONG ĐIÊU (Bắc sử)

Một hôm, vua Đột Quyết là Nhiếp Đồ, đi săn, thấy trên trời có hai con chim điêu đuổi nhau, bắt nhau, bay lượn vòng vòng, để tranh nhau một miếng thịt sống.

Nhiếp Đồ nói với Trưởng Tôn Thận là sẽ hạ hai con điêu. Nhiếp Đồ giương cung dọ, rồi buông tên. Hai con chim bị tên xuyên suốt, rơi xuống đất.

LẠM BÀN:

Năm bắt thời cơ, xuất kì bất ý sẽ giành được thắng lợi.

#### 170. ĐỜI KHÔNG CÓ NGỰA QUÝ (Tập thuyết)

Thường, con thiên lí mã (ngựa hay), mỗi ngày phải cho ăn một thạch lương thực.

Người nuôi ngựa không biết nuôi thiên lí mã nên mỗi ngày cho ăn rất ít. Con thiên lí mã ăn không no, khí lực càng ngày càng sút.

Ngày nọ, người nuôi ngựa bắt con thiên lí mã đánh xe, sức chạy của nó còn yếu hơn con ngựa bình thường. Người nuôi ngựa than : Đời nay, làm gì còn thiên lí mã !

LẠM BÀN:

Không nuôi dưỡng nhân tài mà mong có nhân tài là viển vông. Có nhân tài nhưng không đãi ngộ nhân tài, tài năng của họ sẽ bị mai một.

171. MẤT HÒM CÒN CHÌA KHOÁ (Triều dã thiêm tải)

Một anh học trò lên kinh đô ứng thí, không biết lơ đễnh thế nào bị tên ăn cắp xách mất cái tráp đựng áo quần, tiền bạc. Nhưng anh học trò vẫn dửng dưng nói :

- Thế nào tên ăn cắp đó cũng trở lại.

Một người hỏi :

- Vì sao ?

- Vì tôi còn giữ chìa khoá trong túi áo mà.

LẠM BÀN:

Không biết gì còn vỗ ngực tự cho mình là thông minh.

#### 172. CON PHỤ BẢN (Liễu Hà Đông tập)

Con phụ bản rất thích chở những côn trùng nhỏ và đồ đạc trên lưng.

Bất cứ bò đi đâu gặp côn trùng nhỏ hay vật gì trên đường đều, nó chộp lấy bỏ lên lưng. Chẳng bao lâu, lưng đầy ắp, nặng quăn cả lưng, bò không nổi nhưng nó vẫn không ngừng lượm lặt.

Một người đi đường, tưởng nó bị mấy con trùng hiếp đáp, đè chết nó, thấy tội nghiệp liền nhắc lên, gỡ mấy con trùng và đồ đạc trên lưng ra.

Vừa được bỏ xuống đất, con phụ bản lại quơ cào những con trùng và những vật trên đường bỏ lên lưng, hì hục bò.

LẠM BÀN:

Kẻ tham lam vợ vết không từ bỏ một cái gì ; tham lam đã trở thành bản tính, khó mà cải hoá.

Nhiều người gánh nặng lợi danh, tiền bạc trên lưng, bò lê lết trên đường đời một cách thảm hại, không khác con phụ bản.

### 173. CHẾT ĐUỐI VÌ TIỀN (Liễu Hà Đông tập)

Nhiều người ở Vĩnh Châu rất thích bơi trên sông.

Một hôm, nước sông đột nhiên dâng cao, sóng vỗ ầm ầm.

Mọi người bơi vào bờ, người lái đò cũng vội chèo thuyền cứu mọi người lên.

Giữa dòng một người bơi rất chậm, có vẻ đuối sức, thuyền khó đến gần. Một người bạn trên thuyền gọi :

- Ông hãy cố lên, sao trông thấy ông bơi nặng nề thế ?

- Vì lưng tôi có đeo một cái bao đựng một nghìn tiền lớn.

Người bạn nói :

- Tháo bao tiền ra cho nó nhẹ mà bơi, không chết đuối bây giờ !

Người kia lắc đầu quây quây.

Ông bạn la lối :

- Thật là hồ đồ ! Bỏ bao tiền ra !

Người kia lắc đầu và chìm lĩm, chết đuối.

LẠM BÀN:

Xem tiền tài hơn cả mạng sống. Người tham tiền, chết vì tiền.

#### 174. NAI CHƠI VỚI CHÓ (Liều Hà Đông tập)

Ở Lâm Hà có một người thợ săn, săn được một con nai nhỏ, không giết thịt, nuôi dưỡng nó đànng hoàng.

Ông cho nó ăn chung với đàn chó, đàn chó sợ chủ cũng không cắn con nai nhỏ. Lâu ngày, ở chung với nhau, nai nhỏ và đàn chó rất thân thiện, đùa giỡn, đuổi bắt nhau.

Ba năm sau, con nai lớn lên cũng theo chủ đi săn. Con nai đi đến khu rừng, thấy mấy con chó khác, tưởng chúng thân thiện như những con chó ở nhà, mừng rỡ



chạy đến để đùa giỡn. Không dè, bầy chó này thấy con nai liền xông vào cắn, cắn xé, vật xuống. Con nai sắp chết nhưng không hiểu tại sao đàn chó này dừng đến thế.

LẠM BÀN:

Bản chất đã là kẻ thù của nhau, sống chung chỉ là tạm thời, ngậy thơ như con nai thì rất nguy hiểm.

#### 175. CHIÊU THỨC CỦA CON LỪA (Liều Hà Đông tập)

Trước kia, người ở vùng Quý Châu thường dùng lừa để chuyên chở. Sau này, dùng thuyền thay lừa, người ta thả lừa vào núi.

Ở núi nọ, có con hổ chưa thấy lừa bao giờ, nó cho rằng đây là con thú thần, không dám ăn thịt hoặc gây sự. Nhưng nó vẫn âm thầm quan sát, thăm dò :

Hôm thứ nhất, hổ mon men đến gần. Con lừa hét lên một tiếng, rúc đầu vào bụi cây, đá một phát dữ dội.

Hôm thứ hai, hổ mon men đến. Con lừa cũng hét lên một tiếng, rúc đầu vào bụi cây, phóng ra một cú đá.

Hôm thứ ba, hổ mon men đến. Con lừa vừa hét lên. Con cọp đã lao đến vật nó xuống đất, tha về ăn thịt.

LẠM BÀN:

**Chỉ từng đó kiến thức, từng đó mưu mẹo, trước sau cũng lộ ra, là nguyên nhân của thất bại.**

#### 176. TUỔI CHUỘT NUÔI CHUỘT (Liễu Hà Đông tập)

Ở Vĩnh Châu, có một người sinh năm Tí, cầm tinh con chuột, nên rất quý chuột.

Ông ta không nuôi mèo hoặc chó, sợ chúng săn chuột, bắt chuột và ăn thịt chuột.

Không lâu sau, trong nhà ông ta đầy chuột, chuột ông, chuột bà, chuột mẹ, chuột con, bao nhiêu họ hàng nhà chuột đến sinh cơ lập nghiệp, chúng tha hồ ăn uống, phá phách giữa ban ngày, ban mặt.

LẠM BÀN:

Kẻ trên đã dung dưỡng kẻ dưới, nể bà con họ hàng, sinh ra đại nạn.

#### 177. THUỐC GIẢ (Liễu Hà Đông tập)

Một người tim thường đập mạnh, hồi hộp, mệt mỏi, liền mời thầy thuốc đến chẩn mạch, kê đơn thuốc. Thầy thuốc nói :

-Phục thần là vị thuốc thích hợp với bệnh của ông.

Hôm sau, người nhà đi bốc thuốc, đem về sắc thuốc và cho uống.

Uống thuốc xong, bệnh nặng thêm. Người nhà đi mời thầy thuốc đến trách :

- Ông chẩn đoán không đúng bệnh, uống nhầm thuốc, bệnh nặng thêm.

Thầy thuốc chẩn mạch xong, nghĩ mình đã tìm bệnh đúng, rồi tìm bã thuốc đã uống.

Thì ra, đó là Vu đầu (trông giống Phục thần), là thuốc giả, không phải Phục thần.

LẠM BÀN:

Những người bán thuốc háms lợi, xem thường sinh mệnh của bệnh nhân.

178. VỄ RỒNG ĐIỂM MẮT (Lịch đại danh hoạ kí)

Lương Vũ Đế rất thích vẽ những bức hoạ để trang trí chùa chiền, ông sai Trương Tăng Diêu vẽ tường chùa An Lạc (Kim Lăng).

Trương Tăng Diêu vẽ bốn con rồng nhưng không vẽ mắt. Có người hỏi tại sao. Trương Tăng Diêu nói, vẽ mắt rồng sẽ bay mất. Mọi người không tin.

Lương Tăng Diêu điểm mắt cho một con rồng, con rồng bỗng bay tuốt lên mây. Ông điểm mắt cho một con nữa. Con rồng này cũng uốn mình bay đi.

Từ đó, bức tường chùa An Lạc chỉ còn có hai con rồng nhưng không có mắt.

LẠM BÀN:

Về nghệ thuật phải có thần thái thì mới sống động. Về xử lí công việc phải nắm cốt lõi của vấn đề.

179. ĂN QUEN (Mộng Khê bút thoại)

Một hôm, Tăng Kinh đấu với một tên trộm, đao qua mâu lại chan chát, bất phân thắng bại.

Bỗng, tên trộm, lấy mồm phun ra một búng nước vào mặt Tăng Kinh. Tăng Kinh lúng túng, bị một đao xoẹt qua ngực. Tên trộm bỏ chạy.

Không lâu, Tăng Kinh lại gặp tên trộm, hai bên đánh nhau quyết liệt.

Tên trộm chu môi định phun nước. Tăng Kinh thừa cơ, lấy mâu đâm vào đùi tên trộm. Tên trộm bị bắt.

LẠM BÀN:

Mưu kế, chiêu thức, đã bại lộ thì thất bại.

180. KỈ XẢO (Quy điền lục)

Trần Khang Túc, thời Bắc Tống, giỏi bắn cung, tự cho mình là nhất thiên hạ.

Một hôm, Trần Khang Túc tập bắn cung ở hoa viên. Ai đi ngang cũng gật đầu tán thưởng, chỉ có một ông lão không nói gì.

Trần Khang Túc bực mình lắm, hỏi ông cụ :

- Cụ thấy tôi bắn cung thế nào ?

Ông lão nói :

- Cũng thường thôi.

- Cũng thường là thế nào ?

Ông lão đáp :

- Nghề gì năng tập luyện thì cũng giỏi, đâu chỉ có việc bắn cung.

Trần Khang Túc nói :

- Thế thì cụ biết nghề gì ?

Ông cụ liền tháo cái hồ lô đựng đầy dầu đeo trên lưng, để rất xa. Lấy mấy đồng tiền xu, ném vào miệng hồ lô.

Đồng tiền xoáy từ từ và lọt vào miệng hồ lô, nhưng dầu không tràn ra ngoài một giọt.

Ông lão biểu diễn mấy lần rồi bỏ đi. Trần Khang Túc ngạc nhiên lắm.

LẠM BÀN:

Khổ luyện là con đường thành công nhưng tự cao tự đại cho nghệ thuật của mình là nhất thiên hạ thì không nên.

### 181. SỢ CHUÔNG KÊU (Mộng Khê bút thoại)

Đời Tống Thần Tông, Trần Thuật Cổ, học sĩ cơ mật viện, lúc còn làm tri huyện Bồ Thành, Kiến Châu, dân chúng thường bị mất trộm, nha môn bắt được rất nhiều kẻ tình nghi nhưng chưa có cách nào tìm ra thủ phạm.

Ông tập trung những kẻ tình nghi đứng trước một cái chuông và nói :

- Cái chuông này rất linh thiêng, biết ai là người ăn trộm. Ai ăn trộm, sờ vào chuông, chuông sẽ tự kêu lên.

Nói xong, lệnh những kẻ bị tình nghi lần lượt sờ vào cái chuông.

Rốt cuộc, Trần Thuật Cổ đã tìm ra thủ phạm.

Nguyên, ông đã bôi bồ hóng vào chuông, ai sờ chuông sẽ dính bồ hóng. Tên trộm, không dám sờ chuông, sợ chuông kêu, tay không dính bồ hóng.

LẠM BẢN:

**Có tật giết mình, những tên trộm cắp có thể qua mắt được pháp luật nhưng không thể che dấu tâm lí sợ hãi của chính mình.**

## 182. TUY CÁI ĐUÔI ĐÃ RỤNG (Ngài Tử tạp kí)

Ngài Tử đi thuyền, đêm đến phải dừng lại trú chân ở một đảo nhỏ. Nửa đêm, ông bỗng nghe các loài thủy tộc nói chuyện với nhau. Con cá sấu than thở :

- Nghe đâu sáng mai, Long Vương sẽ hạ lệnh chém tất cả các loài thủy tộc có đuôi. Thật là khổ ! Ta không biết dấu cái đuôi đi đâu ?

Con cóc nghe nói cũng khóc rất thảm thiết. Con cá sấu nói :

- Ta có đuôi mới khóc lóc than thở. Còn người, có đuôi đâu mà lo lắng, khóc than ?

Con cóc nói :

- Trước kia tôi là con nòng nọc có đuôi, nay đuôi đã rụng rồi. Nhưng biết Long Vương truy cứu, cho tôi là loài có đuôi thì tôi đi đời. Hỏi sao không lo lắng cho được ?

LẠM BÀN:



Xưa, các vua chúa bắt tội, truy đến cả chín, mười họ, dù người đó vô tội. Quá khư trót đã nhúng chàm, hiện tại luôn sống trong lo sợ.

### 183. CHIM ƯNG VÀ VỊT TRỜI (Ngải Tử tạp kí)

Có một người muốn đi săn thỏ, lại nghe mọi người nói, chim ưng bắt thỏ rất giỏi.

Anh ra chợ mua một con chim ưng, không ngờ mua nhầm con vịt trời.

Lúc đi săn, anh ta thấy con thỏ, liền thả con vịt trời ra, lệnh cho vịt trời đuổi bắt con thỏ. Con vịt trời cứ nhảy loi choi không chịu đuổi theo con thỏ.

Ba bốn lần như vậy, anh ta ra về thất vọng.

Con vịt trời cũng mệt nhoài trước lời hô hoán của anh thợ săn, nó cất giọng, nói :

- Tôi đâu có tài bắt thỏ mà ông cứ bảo tôi bắt thỏ, đầy đọa tôi vừa thôi chứ ! Nếu không, ông cứ giết tôi mà xơi cho rảnh nợ.

Anh thợ săn nói :

- Người là chim ưng sao không biết bắt thỏ ?

- Ông nhầm rồi ! Tôi là vịt trời mà.

LẠM BÀN:

Chọn sai người, dùng sai người, thì không đạt được mục đích.

184. CHA VÀ CON (Ngải Tử tạp kí)

Nước Tề, có người rất giàu sinh hai người con trai, ông ta ít dạy con, nhưng đi đâu cũng khoe con mình thông minh, mẫn tiệp, hiểu nhiều biết rộng.

Một hôm, Ngải Tử nói với người nhà giàu :

- Tôi nghe nói con trai trưởng của ông giỏi giang lắm, chắc sẽ kế nghiệp để trông coi tài sản của ông.

Ông nhà giàu cao hứng nói :

- Cháu trưởng nhà tôi thông minh lắm, giỏi giang lắm, cái gì cũng biết, nó sẽ kế nghiệp tôi, không tin ông cứ hỏi nó mà xem.

Ngài Tử cho người gọi cậu con trai trưởng vào, hỏi :

- Cháu có biết gạo do đâu mà có không ?

Người con trai đáp :

- Gạo ư ! Lấy ở trong bao ra chứ ở đâu.

Ngài Tử lắc đầu.

LẠM BÀN:

Cha mẹ thương con cái là chuyện thường tình, nhưng chỉ nuôi mà không dạy thì quá thiếu sót.

185. QUỲ CÒN SỢ NGƯỜI (Ngài Tử tập kí)

Một hôm, Ngài Tử đi đến bờ sông, thấy có một cái miếu hoang, trong miếu có một tượng thần diện mạo rất dữ dằn, nhưng sắc màu khô giáp bạc phếch vì năm tháng. Ngài Tử nghe một con quỷ nói với tượng thần :

- Tại sao ngài cứ đứng trơ trơ, ngày tháng cam chịu lạnh lùng ? Ngài phải gieo hoạ cho dân chúng quanh đây. Lúc đó, người ta mới sợ, lo sợ phết cho ngài,

khôi giáp rỡ ràng, lo tu sửa miếu mạo, sáng tối cúng dường, miếu mới hết hoang tàn đổ nát. Tôi cũng nhờ đó mà kiếm được vài ba miếng ấm lòng, no dạ, không phải vất vưởng như bây giờ.

Tượng thần nói :

- Người biết một mà không biết hai, một số người ở vùng này dữ dằn lắm, chẳng tin vào cái gì cả, chẳng sợ cái gì cả, họ còn có cách gieo hoạ giỏi hơn ta, ta còn sợ họ. Họ để miếu ta, tượng ta còn là may lắm rồi.

Con quỷ nghe nói, tiu nghỉu.

LẠM BÀN:

Tai hoạ lớn nhất là khi con người đã mất lòng tin, không sợ ai cả, coi thường tất cả.

186. CẤM KỊ (Lão học am bút kí)

Đời Tống, có một quận thú tên là Điền Đăng, do tên là Đăng (đèn), ai gọi hoặc viết chữ Đăng, ông rất giận, phải dùng chữ Hoả thay vào, chẳng hạn thắp đèn thì gọi là phóng hoả (có nghĩa nổi lửa đốt nhà).

Nhân đêm Nguyên Tiêu, để khuyến khích mọi người đi xem hội hoa đăng, quận cũng ra cáo thị cho các nhà treo đèn 3 ngày 3 đêm.

Sợ đụng chạm đến tên quận thú, tên thơ lại viết và cho gián cáo thị, trong đó có câu : Nhân tết Nguyên Tiêu, bản châu quy định mọi nhà phóng hoả suốt 3 ngày đêm.

LẠM BÀN:

Cáo thị sai, mệnh lệnh sai là do lòng chủ quan của mình vào.

187. NUỐT VÀO LÀ XONG (Trạm uyên tinh ngữ)

Một người nghe thầy thuốc nói :

- Ăn trái lê có lợi cho răng, nhưng lại tổn thương tì vị. Ăn táo thì hại cho răng nhưng có ích cho tì vị.

Anh ta phân vân mãi, cuối cùng tìm ra cách giải quyết, anh ta nghĩ :

- Đã thế, ta nhai lê nhưng không nuốt, sẽ có lợi cho răng, không hại tì vị. Còn táo, ta nuốt mà không nhai, có lợi cho tì vị nhưng cũng không hại răng.

Nghĩ xong, anh ta vui vẻ lắm.

LẠM BÀN:

**Có kiến thức nhưng suy nghĩ thô thiển, không thể ứng dụng được vào trong thực tế, lại còn cho là sáng kiến và thoả mãn với ý tưởng của mình.**

#### 188. GIÁ TRỊ CỦA NGỌC VÀ THÂN THỂ (Long Môn Tử ngưỡng đạo kí)

Ở thành phía tây, có một người Hồ mở tiệm bán ngọc, có một khối ngọc quý gọi Giản, đường kính một tấc, giá cả vạn lượng.

Long Môn Tử đến tiệm ngọc và hỏi :

- Dùng ngọc này có thể đỡ đói chăng ?

Người bán ngọc nói :

- Không !

- Có thể trị bệnh được không ?

- Không !

Long Môn Tử hỏi :

- Thế có thể tránh được tai hoạ không ?

- Không !

Long Môn Tử hỏi :

- Dùng nó người ta có thể trở nên có hiếu với cha mẹ, tôn kính yêu mến anh em không ?

- Không !

Long Môn Tử hỏi :

- Nó chẳng có ích gì sao giá nó cao vậy !

Người bán ngọc nói :

- Bởi vì nó ở xa lắm, hiếm lắm, khó khăn, nguy hiểm lắm, mới tìm được nó, nên giá nó mới đắt như vậy !

Long Môn Tử nghe xong, cười bỏ đi. Rồi nói với đệ tử là Trịnh Uyên :

- Có người cho vàng là quý, hăm hở kiếm tìm, vơ vét thật nhiều, nhưng họ quên rằng vàng không ăn được, vàng làm cho người lóa mắt, mù quáng và chết cũng không mang theo được.

Có người cho rằng ngọc quý, cả vạn lượng, nhưng quên rằng thân thể còn quý hơn gấp nhiều lần. Làm sao bảo toàn thân ta như ngọc quý, xuống nước mà không chìm, gặp lửa mà không bị thiêu chết, gặp gió bão không bị cuốn đi.

Liều thân đi tìm ngọc, hoá ra bỏ gần mà tìm xa, lấy cái viễn vông mà thay cho máu thịt, chẳng phải là lầm ư ?

LẠM BÀN:

Tính mệnh, nhân cách, những nhu cầu hàng ngày là vốn quý hơn vàng, ngọc.

### 189. MIẾNG THỊT ĐÙI VÀ KHỐI NGỌC (Long Môn Tử ngưỡng đạo kí)

Một người đi biển, đến một đảo nhỏ thấy có rất nhiều ngọc lạ, quý hiếm, chiếu sáng cả một vùng. Ông ta lấy một khối ngọc đường kính khoảng một tấc, đưa lên thuyền, về nhà.

Vừa ra khỏi đảo, sóng nổi âm ầm, một con giao long xuất hiện, nhả nanh múa vuốt, dọa nạt. Người chèo thuyền nói :



- Chắc con giao long này giữ đảo, thấy ánh sáng ngọc, không muốn cho ông lấy đi, nên dọa nạt. Nếu ta ném trả cho nó, nó sẽ lặn xuống.

Người đi biển tiếc ngọc, nghĩ ra cách là tự cắt một miếng thịt đùi ném xuống cho con giao long. Con giao long được ăn, liền bỏ đi.

Người đi biển đem ngọc về nhà. Không bao lâu, đùi lở loét, làm độc, không thuốc nào trị khỏi và người đi biển chết.

LẠM BÀN:

Ngọc là vật ngoài thân, đem phần thân thể của mình để đổi lấy vật ngoài thân thì thật sai lầm.

## 190. ĐỐT NHÀ ĐỂ GIẾT CHUỘT (Long Môn Tử ngưỡng đạo kí)

Ở vùng phía đất Việt, có một người con trai độc thân, tự dựng lều cỏ để ở, trồng lúa, đậu, rau để ăn, chế ra nước tương nước mắm để dùng, không nhờ vả nương tựa ai cả.

Trong nhà đầy đủ chẳng lo đói kém nhưng chỉ có cái nạn là quá nhiều chuột ; chúng ăn vụng, ăn trộm, phá phách, chẳng xem chủ nhà ra gì.

Một tối, uống rượu say về, vừa nằm xuống, thấy bọn chuột kêu rúc rích, đuổi cắn nhau om sòm, không cho anh ta ngủ.

Anh ta tức mình quá, liền dùng một mồi lửa, đốt ngôi nhà, muốn thiêu trụi cả bọn chuột.

Sáng hôm sau, tỉnh rượu, anh ta không có nhà để ở và chẳng còn gì để ăn.

LẠM BÀN:

Trừ hại cho quốc gia là việc rất cần nhưng hành động thiếu phương pháp thì rất tai hại.

191. TỰ CHO MÌNH GIỎI (Long Môn Tử ngưỡng đạo kí)

Một người thợ làm tên, nhưng thân tên không thẳng, mũi tên không nhọn, đuôi tên nặng nhẹ không đều.

Nhưng anh ta luôn tự cho mình là được chân truyền từ những người thợ làm tên giỏi nhất cổ kim.

Một người ở gần đó, sợ mất lòng anh thợ làm tên, cũng khen ngợi :

- Theo tôi, tay nghề và tên của anh không khác nào những mũi tên quý thời Tần, thời Hán. Đem cung cấp cho quân đội thì sẽ được khen và có nhiều tiền.

Nghe bùi tai, anh ta đem tên dâng vị tướng nhà Tống. Vị tướng xem tên xong, chê là làm tên không đúng, không dùng được.

Anh ta ra về, tự nghĩ :

- Chắc là mình nổi tiếng nên lắm kẻ dèm pha, ông tướng này không dùng tên của mình chắc là cũng nghe bọn dèm pha dùa nịnh mà thôi.

Long Môn Tử nghe chuyện trên nói : Mình không thận trọng mà con đi trách người, đúng là bọn hủ nho.

LẠM BÀN:

Tự cao, tự đại và sự dùa nịnh làm cho người ta trở nên mù quáng, không thấy được tài năng thực sự của mình.

192. CHÉN QUÝ (Long Môn Tử ngưng đạo kí)

Đất Khâu có người chuyên đọc sách về đồ cổ nhưng chỉ có vài ba cuốn sách nói về đồ cổ của nước Ngụy.

Một hôm, thấy một vật hình dáng giống con ngựa, giữa lưng có lỗ, bên trong rỗng, anh ta hỏi mọi người chung quanh nhưng không ai biết cái đó là cái gì.

Anh ta tự suy luận : Trong sách nói, chén hình dáng giống con trâu, gọi là chén Trâu, dùng để uống rượu. Đây là hình con ngựa, tức là chén Ngựa, là đồ cổ quý giá dùng để uống rượu.

Anh ta cất kỹ, khi nào nhà có tiệc tùng mới đem ra, mời khách uống rượu, tỏ ý kính trọng.

Bữa nọ, có một người khách đã từng thấy vật này (ở nước Ngụy), ông ta nói giữa bàn tiệc :

- Chết rồi ! Cái này người ta đâu có dùng để uống rượu, nguyên nó là một cái ống nhổ, phụ nữ chuyên dùng để đựng nước tiểu.

Chủ nhà hết hoảng, còn thực khách thì nôn ọe không thôi.

**LẠM BÀN:**

Học không đến nơi đến chốn, suy luận tùy tiện, dẫn đến sai lầm.

193. THẬT THÀNH GIÁ (Long Môn Tử ngưng đạo kí)

Lỗ tiên sinh sống ở vùng phụ cận Trường An, quen biết với một người thợ giỏi tên là Thân Đồ Đôn chuyên đúc đỉnh cho nhà Hán.

Là chỗ thân tình, Lỗ tiên sinh nhờ Thân Đồ Đôn đúc cho một cái chén, điêu khắc rất tinh xảo. Lỗ tiên sinh đem chén về, dùng thuốc bôi lên chén và cho chôn xuống đất.

Ba năm sau, Lỗ tiên sinh đào cái chén lên, màu sắc, nét khắc cũng thay đổi theo ngày tháng ; rồi đem tặng cho một người có quyền có thế.

Người này, liền mời khách khứa cũng có chức có quyền đến để xem chén thật hay giả.

Bọn khách khăng khăng dùng mọi lí luận cho đây là chén giả, đời này làm gì có chén thật !

Thân Đồ Đôn cũng có mặt tại đó, anh ta không phục, dùng cách chứng minh là chén thật. Bọn khách thấy vậy liền doạ nạt, cho là vô lễ. Thân Đồ Đôn đành im lặng.

**LẠM BÀN:**

Lúc ra về Thân Đồ Đôn than thở với Lỗ tiên sinh :

- Miệng lưỡi bọn quyền thế ngày nay đổi trắng thay đen, đảo trái thành phải.

Thật đáng buồn.

#### 194. TỰ KHEN MÌNH (Long Môn Tử ngưỡng đạo kí)

Ở Ngũ Đài Sơn, có một loại chim, gọi là Hàn Hiệu (trùng), bốn chân, có cánh nhưng không có lông, nên không bay được, dùng làm thuốc Bắc.

Mùa hạ, thân thể con trùng này mọc lông, trông cũng khá đẹp. Nó tự khen mình :

- Bộ lông mình đẹp chẳng khác gì phượng hoàng !

Mùa đông, lông con chim rụng hết, trông như cục thịt biết đi. Nó tự an ủi :

- Ừ trông mình cũng chẳng đến nỗi nào !

LẠM BÀN:

Tâm lí thông thường ai cũng muốn mình đẹp, giỏi giang, ít ai thừa nhận mình là xấu, là vụng.

#### 195. TIẾT KIỆM (Yên thư)

Quan đại phu nước Tề biết Tề Cảnh Công rất tiết kiệm, đề cao tiết kiệm, chống lãng phí, nên mỗi lần vào triều ông ta cưỡi con ngựa gầy nhom, áo quần cũ sờn, giày rách, không khi nào đội mũ mào mới.

Tề Cảnh Công cho quan đại phu là một người trung thành, vờn quần thần đến và nói :

- Trẫm chủ trương tiết kiệm để dân chúng noi theo, chống xa hoa lãng phí để nước mạnh dân giàu. Vậy theo các khanh trong triều ta ai là người gương mẫu tiết kiệm, chống xa hoa lãng phí nhất ?

Các quan trong triều đều tâu :

- Nói về chống lãng phí xa hoa, thực hành tiết kiệm, thì không ai bằng quan đại phu.

Quan đại phu chỉ ăn rau dưa, mắm muối, cả đời không biết món ngon, khi dân đói thì ngài nhịn đói trước.

Quan đại phu ăn mặc vải thô, dù sờn rách cũng không bỏ đi, khi dân chúng lạnh lẽo thì ngài chịu lạnh trước.

Quan đại phu chỉ dùng ngựa gầy, già yếu, xe cũ kỹ mấy đời, còn ngựa khỏe, xe mới dùng để chở vật dụng đem lợi ích cho quốc gia.

Mỗi người tán vào một câu, riêng quan đại phu nói :

- Nhờ uy đức của bộ hạ, thần mới học được đạo lí cao siêu, hạ thần sẽ nguyện suốt đời tiết kiệm.

Nếu trời bắt phải nhắm mắt, thần sẽ trắng trối, truyền phẩm đức tiết kiệm đến đời con đời cháu để làm sáng tỏ uy đức của bộ hạ.

Tề Cảnh Công rất vui, khen ngợi hết lời.

Một hôm, Tề Cảnh Công cải trang làm dân thường ra ngoài thành chơi, nhẵn nha đến gần dinh quan đại phu.

Nhà vua thấy, nhà cửa của quan đại phu rất tráng lệ, lầu đài san sát, bên ngoài xe đẹp ngựa béo đứng thành hàng.

Trên đài cao, đèn đuốc sáng choang, các quan đang chén chú chén anh, mỹ nữ lượn lờ, đàn hát inh ỏi, bao nhiêu món ngon vật lạ thừa mứa, rượu quý bốn phương trào ra như suối.

Tề Cảnh Công biến sắc, biết đã bị bọn này gạt, tức tức về cung, gọi quân lính đến bắt hết bọn đang nhậu nhẹt tống vào ngục và giết quan đại phu.

LẠM BÀN:



Cấp dưới lừa cấp trên, quan lại nói một đường làm một nẻo.

#### 196. MỘT CÁCH BẦY CHUỘT (Yên thư)

Một con chuột đầu đàn thường đi ăn đêm, một lần chuột ta kiếm được một chĩnh gạo, vừa ăn vừa kêu họ hàng đến ăn no nê.

Đêm hôm sau, con chuột lại đến chỗ cũ, thấy chĩnh đầy gạo, liền kêu họ hàng đến. Chúng nhảy ào vào chĩnh.

Không ngờ lớp gạo đổ xuống, dưới là nước, mấy con chuột bị chết đuối.

LẠM BÀN:

Chết vì tham và thói quen.

#### 197. NGƯỜI NƯỚC TRỊNH YÊU CÁ (Yên thư)

Một người nước Trịnh rất yêu cá, ông ta dùng lưới, dùng nơm, dùng dó, dùng câu để bắt.

Bắt được bao nhiêu cá, ông đều thả vào trong mấy cái chậu, đổ đầy nước, cho thức ăn vào để nuôi cá. Ông ta say sưa nhìn cá, thấy con cá nào lừ đừ, ông ta dùng cái gậy lật lên, lật xuống xem nó bị thương, xây xước chỗ nào, có vẻ xót xa lắm !

Một người thấy vậy, nói :

- Cá vốn quen sống tự do, tung tăng ở sông nước, ao hồ. Nay, bắt chúng về nhốt vào trong mấy cái chậu, làm cho chúng mất tự do, bị thương tích mà nói yêu cá, dù nói đến ngàn lần thì cá cũng chết.

Người nước Trịnh không nghe. Quả nhiên, mấy ngày sau, cá chết không còn một con.

LẠM BÀN:

Không hiểu bản tính của cá, bắt cá làm thú vui cho mình, tức là làm cho cá chết.

Không hiểu cách nuôi dân, không hiểu nguyện vọng của nhân dân cũng là cách làm hại dân.

## 198. THÚ MẶC ÁO QUẦN (Yên thư)

Nước Tề, có một người tên là Tây Vương Tu, vốn rất giỏi nghề vận tải đường biển ; anh ta đi rất nhiều nơi, đến rất nhiều bộ lạc và đem về rất nhiều đồ quý giá

nào pha lê, mã não, nhiều vật lạ lùng.

Một hôm, trên biển thuyền bị gió bão lật, anh ta níu được một mảnh ván và trôi dạt đến một hòn đảo âm u và đang mưa lớn, anh ta vội vàng tìm cái hang để trú mưa.

Vừa đói khát, anh ta nghĩ : Tình cảnh này thật tuyệt vọng, chỉ bằng tự tử cho xong chuyện !

Đang nghĩ ngợi lung tung, bỗng có một con tinh tinh xuất hiện, thùng thình đưa cho anh ta ít đậu, củ cải, gạo.

Anh ta ăn xong, con tinh tinh lại dẫn anh ta đến một cái洞 nhỏ, trong đó có trái lông chim rất ấm cúng và nhường cho anh ta nằm.

Thấm thoát một năm, tuy không nói chuyện được nhưng người và tinh tinh rất mến nhau.

Một buổi sáng, ở chân đảo nghe tiếng ồn ào. Đó là những người bạn, dong thuyền đi tìm, hi vọng Tây Vương Tu còn sống. Con tinh tinh có vẻ lưu luyến lúc chia tay.

Lúc gặp mấy người bạn, vừa kể chuyện con tinh tinh cứu mình, lại vừa nói :

- Tôi nghe nói lấy máu tinh tinh mà nhuộm thảm thì rất đẹp, cả trăm năm không

phai màu, giá bán rất đắt. Con tinh tinh này rất to lớn, ước chừng cả đấu máu. Chúng ta hãy tìm cách giết nó.

Mấy người bạn nghe xong, liền mắng :

- Con tinh tinh tuy là cầm thú nhưng biết cứu người. Còn anh tuy là người mà lòng tráo trở vô ơn, tàn nhẫn không khác thú dữ. Anh là con thú mặc áo quần, để anh sống làm gì ?

Nói xong, mấy người xúm lại, bỏ Tây Vương Tu vào trong cái bao, buộc chặt, cột thêm đá, thả anh ta xuống nước.

Con tinh tinh đứng xa nhìn theo, chẳng hiểu tại sao ?

LẠM BÀN:

Lòng tham khiến cho con người trở thành loài thú dữ.

199. QUẠ LÀM BẠN VỚI GÀ (Yên thư)

Nhà nọ có nuôi một con gà trống (Thục kê), chân cao to, cánh rộng, lông sặc sỡ, rất oai vệ hùng dũng, bọn gà con thường đi theo để được che chở.

Một hôm, có con chim ưng bay lượn muốn bắt gà con. Con gà trống vừa dùng cánh che mấy con gà con, vừa kêu quang quác giương mỏ cứng để chống trả.

Con chim ưng không bắt được gà con.

Một con quạ thấy vậy, liền sà xuống, ra vẻ thân thiện với con gà trống, cả hai cùng dạo chơi. Bỗng nhiên, con quạ quắp con gà con bay đi mất. Con gà trống ngơ ngác đứng nhìn.

### **LẠM BÀN:**

Người thân nhất cũng là bạn, kẻ phản bội nguy hiểm nhất cũng là bạn.

Chương bốn: MINH, THANH

## 200. CÁI HÒA CỦA QUÀ CẤP (Úc Ly Tử)

Chu Lịch Vương sai Nhục Bá đi đánh Tây Nhung.

Nhục Bá thắng lợi, đem về một con thiên lí mã làm quà cho nhà vua.

Em Nhục Bá khuyên anh :

- Anh nên thả con ngựa đi ! Đừng biếu, đừng tặng gì cả. Nhà vua rất tham, nghĩ anh không chỉ có một con mà có nhiều con thiên lí mã, chưa kể những đồ quý giá khác.

Bọn cận thần tham lam đông nhung nhúc, cũng xía vô kiểm chác, lấy gì mà biếu xén cho đủ, nếu không biếu xén cho chúng thì rước lấy tai hoạ.

Nhục Bá không nghe, cứ làm theo ý của mình.

Vinh Di Công, cận thần của Chu Lịch Vương, sai người đến Nhục Bá gạ gẫm xin một con thiên lí mã.

Nhục Bá không còn ngựa, đành từ chối.

Vinh Di Công tức giận, dèm với nhà vua : Nhục Bá không chỉ có một con mà có rất nhiều thiên lí mã, chưa kể nhiều đồ quý giá nữa, hẳn dấu diễm bệ hạ để làm của riêng.

Từ đó, nhà vua không tin Nhục Bá nữa.

LẠM BÀN:

Bọn cận thần tham lam thường đổi trắng thay đen.

## 201. CÁI GIÁ CỦA CHIẾC ĐÀN CỔ (Úc Ly Tử)

Công Chi Kiều lấy cây ngô đồng làm một cái đàn, đàn lên nghe như tiếng ngọc rơi trên mâm vàng.

Công Chi Kiều cho là cây đàn quý hiếm, nên đem dâng quan Thái Thường coi về nhạc tế lễ của triều đình. Quan Thái Thường nói :

- Đây không phải là cây đàn cổ. Trả lại cho hăn.

Công Chi Kiều đem về nhà, sơn quét lại cây đàn, khắc lên đàn mấy chữ cổ, bỏ

nó vào trong một cái hộp, chôn nó xuống đất.

Một năm sau, Công Chi Kiêu đào cái đàn lên, đem ra chợ bán.

Có một người quyền quý đem một trăm lạng vàng để mua, rồi đem dâng cho quan Thái Thường.

Quan Thái Thường xem cái đàn rồi khen :

- Đây là cây đàn hiếm có trong thiên hạ.

LẠM BÀN:

Chỉ xét vật, xét người sơ sài qua hình thức, không phân tích kĩ lưỡng.

## 202. CON XẠ (Úc Ly Tử)

Ở đông nam núi Kinh, có một loại hương liệu rất quý gọi là xạ hương. Theo truyền thuyết, một người ở Kinh Châu đuổi theo một con vật, gọi là con xạ, trong lúc nguy cấp, nó tự mình cắn cái bọc da đựng hương lăn ra đất. Người ấy lượm cái bọc da. Con xạ nhân đó mà thoát thân.

LẠM BÀN:



Con xạ, một giống thú giống con hươu, bé, không có sừng, lông đen, bụng có một cái bông da, to bằng cái trứng gà, gọi là xạ hương, dùng làm thuốc, giá rất đắt.

Con vật còn biết bỏ cái quý nhất để cứu mạng của mình. Riêng con người, chết cũng không nỡ bỏ của cải, không từ bỏ được lòng tham.

### 203. ĂN THỐC GIỐNG (Úc Ly Tử)

Ngô Khâu là một nông dân, mùa thu trồng lúa nước. Mỗi năm trữ lúa cũ (lúa giống) để gieo hạt, dù thiếu phải ăn dè xén, khi nào thu được lúa mới đem trữ, mới đem lúa cũ ra ăn.

Một năm nọ, Ngô Khâu ra thăm đồng, thấy lúa tươi tốt, nhiều hạt, mừng lắm. Về đến nhà nói với mọi người :

-Năm nay, chắc chắn là trúng đậm, nhà ta sẽ không thiếu gì lúa. Đem lúa cũ ra ăn cho no nê.

Người nhà nghe theo, ăn hết lúa cũ. Đến mùa, lúa chín không đều, hạt lép, không làm giống được.

LẠM BÀN:

Cái hại của lạc quan quá sớm.

## 204. CHIM QUÁN LÀM TỔ (Úc Ly Tử)

Tử Du làm coi ở Vũ Thành, cửa thành có một ngọn núi nhỏ, nhiều bia mộ, chim quán thường làm tổ ở đó.

Có một người báo với Tử Du :

- Năm nay rất lạ, lũ chim quán dời tổ lên những ngôi mộ cao để làm tổ, chắc là sẽ có mưa to, nước sẽ dâng lên.

Tử Du nói :

- Tôi biết rồi !

Nói xong, ra lệnh cho người trong thành chống mưa lụt, chuẩn bị thuyền bè.

Không lâu, mưa to đổ xuống không dứt, nước sông dâng lên, lên cao hơn những ngôi mộ có tổ chim quán. Chim quán cứ bay tứ tán, kêu vang, nhưng không cứu được tổ.

Tử Du than thở :

- Buồn thay ! Mấy con chim biết được mưa lớn nhưng chúng không biết nhìn xa trông rộng.

LẠM BÀN:

Hiếu biết chưa đủ, cần phải hiếu biết uyên thâm và nhìn xa trông rộng.

## 205. NGƯỜI NUÔI KHỈ CHẾT ĐÓI (Úc Ly Tử)

Nước Sở có một người chuyên nuôi khỉ, gọi là Thư Công ; cứ mỗi buổi sáng, ông ta dẫn đàn khỉ lên núi, bắt bọn khỉ hái quả, con khỉ nào lười biếng hoặc hái không đủ số, ông ta dùng roi để đánh. Không có con khỉ nào dám chống cự và ông ta cũng nhờ bọn khỉ mà no đủ.

Một hôm, có con khỉ nhỏ hỏi ông chủ :

-Ông chủ có biết quả trên núi do ai trồng mà có ?

Ông chủ đáp :

-Tao không cần biết ! Nhưng có lẽ do trời sinh.

Con khỉ nhỏ hỏi :

-Thế ai hái về cho ông ăn ?

Ông chủ đáp :

-Tao cũng không cần biết ! Nhưng bọn bây phải hái cho tao.

Con khỉ nhỏ nói :

-Nhưng rồi ông sẽ biết, khi không có chúng tôi !

Một buổi tối, chờ ông chủ ngủ say, bọn khỉ ăn cắp chìa khoá, tự mở chuồng và trốn vào rừng.

Từ đó, người nuôi khỉ không có quả để ăn, đành phải chết đói.

**LẠM BÀN:**

Đã sống nhờ lại còn tàn bạo thì bị diệt vong.

## 206. VUA TỔNG GHÉT VUA SỞ (Úc Ly Tử)

Vua nước Tống là Yến ghét cay ghét đắng Uy Vương nước Sở, mỗi lần lên triều thường nói : Vua nước Sở ham lạc thú, bất tài, không có năng lực trị vì đất nước, trước sau cũng bị nước Tống ta thôn tính mà thôi.

Bọn quần thần, bọn tay chân, bọn thương nhân đến nước Tống, biết ý nhà vua cũng hùa theo nói xấu vua nước Sở, cho rằng nước Sở không phải là địch thủ của nước Tống.

Dần dần vua Tống tin là thật, có ý cất quân đánh Sở. Đại phu Hoa Song liền vào can vua Tống :

- Xưa nay, nước Sở mạnh gấp mười lần nước Tống, chưa bao giờ Tống là đối thủ của Sở, Tống đánh Sở khác gì lấy trứng mà chọi đá. Đánh nhau, nước Sở thua một lần chẳng hề hấn gì, nước Tống thua một lần thì nguy khốn. Xin nhà vua xét lại !

Vua Tống không nghe, cứ lệnh xuất quân. Tống đánh thắng Sở một trận. Vua Tống càng kiêu ngạo cho rằng, trước sau mình cũng ăn tươi nuốt sống nước Sở.

Đại phu Hoa Song lại vào can gián :

- Nước lớn thắng nước nhỏ là chuyện thường, nước nhỏ đánh thắng nước lớn cần phải suy xét. Nay, nhà vua lại lấy đó làm vui, e chùng không tránh được tai họa.

Vua Tống không nghe. Đại phu Hoa Song chạy sang lánh nạn ở nước Tề.

Hai năm sau, Tống lại tấn công nước Sở. Sở nghênh chiến. Tống đại bại. Không lâu, Sở thôn tính nước Tống.

**LẠM BÀN:**

Làm vua mà không hiểu rõ thực lực của nước mình và nước địch, lại tin bọn dua nịnh, ngông cuồng tấn công nước địch, dẫn đến thảm bại và diệt vong.

**207. NẤM BẮT TỬ (Úc Ly Tử)**

Ở Quảng Đông có một người ở gần núi. Một hôm, người ấy hái được mấy cái nấm, trông rất đẹp, ánh sáng mặt trời chiếu vào lấp lánh như vàng. Ông ta đem về nhà nói với vợ, con :

- Theo truyền thuyết, có một loại nấm gọi là Linh Chi, ăn được thì trở thành tiên. Không phải ai cầu mà được, phải có cơ duyên thì mới hái được nấm quý, nghìn năm có một.

Nói xong, ông ta tắm rửa sạch sẽ, trai giới ba ngày và nấu ầm để ăn. Nấm vừa xuống bụng, ông ta chết lăn quay.

Bà vợ nói con :

- Ta nghe nói, muốn thành tiên thì hồn phải lìa cái thân xác hệ lụy, chắc chắn là cha con đã thành tiên. Đây chỉ còn là cái xác hệ lụy mà thôi !

Nói xong, bà ăn số nấm còn thừa.

LẠM BÀN:

Ngu muội, mê tín đi liền với tham vọng đôi khi là con đường chết.

## 208. MIỆNG LƯỖI CON BUÔN (Úc Ly Tử)

Tề Âm là một nhà buôn, đi thuyền sang sông, không ngờ thuyền lật, ông ta rơi tõm xuống nước, kêu cứu om sòm. Người đánh cá nghe tiếng kêu, chèo thuyền đến cứu. Tề Âm nói :

- Tôi giàu lắm, anh cứu tôi ! Tôi sẽ trả ơn anh một trăm lượng vàng.

Người đánh cá cứu và đưa ông ta lên bờ. Ông ta đưa cho người đánh cá 20 lượng vàng. Người đánh cá hỏi :

- Ông nói, cứu ông, ông sẽ trả ơn một trăm lượng, nay chỉ đưa có chừng này thôi ?

Nhà buôn nói :

- Ta đi đường làm gì đem theo nhiều vàng thế ? Anh làm nghề đánh cá mỗi ngày kiếm được bao nhiêu đâu ? Nay ta cho anh hai mươi lượng là phúc đức lắm rồi.

Anh đánh cá giận lắm, nhưng đành phải ngậm bồ hòn.

Ít lâu sau, Tề Âm lại đi qua con sông ấy, không ngờ thuyền lại lật. Ông ta vừa la, vừa ra giá, kêu cứu om sòm.

Anh đánh cá làm bộ như không nghe cứ trên thuyền. Tề Âm chìm lìm.

LẠM BÀN:

Mất lòng tin, đôi khi sẽ mất mạng.

209. VUA NƯỚC VỆ THÍCH CHƠI TRÂU (Úc Ly Tử)

Vệ Ý Công rất thích xem chơi trâu, cho người huấn luyện trâu và ban bổng lộc cho những người đem trâu tốt đến.

Quan đại phu là Ninh Tử thấy vậy liền can :



- Đây là việc không tốt ! Nuôi trâu dùng để cày bừa, không nên nuôi chúng để chọi nhau. Nếu nhà nào cũng nuôi trâu chọi, không cấy cày thì ruộng vườn sẽ hoang phế ; ruộng vườn hoang phế thì nền tảng quốc gia lung lay.

Vệ Ý Công không nghe.

Chẳng bao lâu, cả nước Vệ ai ai cũng thích xem chọi trâu, nơi nơi chọi trâu, giá trâu chọi tăng gấp mười lần, nhà nhà nuôi trâu chọi, chẳng ai thiết đến cấy cày. Các quan trong nước ra lệnh ngưng chọi trâu. Nhưng chẳng một ai nghe.

LẠM BÀN:

Mọi quyết sách, hành động của lãnh đạo đều ảnh hưởng đến phong khí, hưng suy của một quốc gia.

## 210. CON CHÓ CỦA TẤN LINH CÔNG (Úc Ly Tử)

Tấn Linh Công thích nuôi chó, cho chó ăn ngon, đôi khi còn cho chúng mặc lụa là gấm vóc.

Đồ Ngạn Giả, tay chân của Tấn Linh Công, biếu ông ta một con chó rất đẹp và dữ dằn. Ông ta rất quý con chó này.

Một hôm, có một con chồn hoang chạy vào cung, khiến cho Tương phu nhân sợ hãi.

Tấn Linh Công gọi con chó bắt con chồn, nhưng con chồn chạy thoát.

Đồ Ngạn Giả tức tốc sai người rừng gần đó bắt một con chồn khác, đem về, khoe rằng, con chó đã mấy ngày sục sạo, săn đuổi và đã bắt được con chồn.

Tấn Linh Công nghe như vậy rất vui, đem thức ăn ngon thưởng cho con chó và ra lệnh : Ai đụng chạm đến con chó sẽ bị tội chặt chân !

Con chó vừa được nuông chiều quá đáng, vừa cậy thế chủ, tha hồ tung tăng ngang ngược, nó vào chợ, thấy thịt dê, thịt bò, thịt heo... là xông vào ngoạm, xơi. Xơi no, còn tha về, chẳng ai dám đụng vào nó ; nhà Đồ Ngạn Giả không bao giờ thiếu thịt.

Triệu Tuyên Tử thấy vậy, muốn ngăn cản Tấn Linh Công.

Đồ Ngạn Giả biết được, cho con chó chặn ngang cửa, không cho Triệu Tuyên Tử gặp Tấn Linh Công.

Một hôm, con chó cắn chết con dê nuôi trong vườn hoa của Linh Công. Đồ Ngạn Giả đổ thừa là chó của Triệu Tuyên Tử cắn chết.

Linh Công nổi giận dùng dùng sai quân đến nhà giết Triệu Tuyên Tử.

Triệu Tuyên Tử nghe tin bỏ trốn sang nước Tần.

Sau này, Triệu Xuyên, em của Triệu Tuyên Tử, phục binh giết chết Đồ Ngạn Giả và Tấn Linh Công.

Người nuôi con chó cho Tấn Linh Công, đem con chó giết thịt.

LẠM BÀN:

**Bọn tay chân cậy thế chủ lòng hành ngang ngược, rốt cuộc đem tai họa lại cho chủ.**

## 211. VỢ NÓI XẤU CHỒNG (Úc Ly Tử)

Mối quan hệ giữa hai nước Tần và Sở rất xấu. Tả doãn nước Sở là Tục Úc chạy sang nước Tần, yết kiến vua Tần và nói xấu nước Sở hết lời. Vua Tần nghe xong rất hứng chí định phong làm ngũ đại phu.

Trần Chấn nghe tin, liền vào nói với vua Tần :

- Bên cạnh nhà thần có một người phụ nữ đã mấy đời chồng nhưng rồi chẳng có ông nào cả. Ở với ông chồng thứ nhất, cơm không lành canh không ngọt, bỏ đi lấy ông chồng thứ hai.

Ở với ông chồng mới, bà vợ cứ nói xấu hoài ông chồng cũ. Ông chồng mới nghe mãi chán chường, bỏ bà ta. Bà ta lấy một ông chồng nữa. Ngày nào cũng nói xấu hai ông chồng trước.

Ông này, nghe mãi cũng rất chán, bỏ bà ta... Nạn nhân nghe nói xấu ba ông chồng, chưa biết sẽ là ai ?

Nay, Tục Úc bỏ Sở sang Tần, nói xấu Sở, mai một bỏ Tần, chắc chắn sẽ nói xấu Tần.

Vua Tần nghe xong, không dùng Tục Úc nữa.

LẠM BÀN:

Nói xấu người khác, đôi khi tự làm hại mình.

## 212. MÈO CẮN GÀ (Úc Ly Tử)

Một người nước Triệu, nhà rất nhiều chuột, đến xóm núi xin một con mèo về nuôi. Con mèo bắt chuột rất giỏi nhưng hay cắn gà.

Mấy tháng sau, bọn chuột bị con mèo đuổi cùng giết tận nhưng gà chết oan cũng không ít.

Người nước Triệu định giết con mèo. Người con thấy thế hỏi :

- Nhà ta chỉ có một con mèo, nó lại siêng năng bắt chuột, sao lại phải giết nó đi ?

Người nước Triệu nói :

- Chuột phá rất dữ, ăn hại lương thực, cắn áo quần, diệt chúng là phải. Con gà, nuôi để đẻ trứng, cho ta thịt mà ăn.

Bây giờ, chuột đã hết, con mèo này sẽ hăng cắn giết gà hơn, mai mốt chắc chắn có con gà nào sống sót, nên phải giết nó đi.

**LẠM BÀN:**

Làm mà không rõ mục đích, tức là tự giết mình.

**213. KHÊ LỘC NHỚ ƠN (Úc Ly Tử)**

Con khê lộc ở trong vết rạn của bức tường, một hôm nước dâng lên, tường đổ ụp, nó rơi xuống nước.

Một con cua thấy vậy, thương tình lấy lưng đẩy nó lên đưa nó vào bờ.

Con khê lộc rất cảm động, nói với con cua :

- Một trăm năm sau, tôi cũng không quên ơn cứu tử của anh.

Con cua thùng thỉnh nói :

- Tôi biết anh chỉ sống có hai mùa, mùa đông và mùa xuân, thì làm sao anh nhớ một trăm năm được ?

LẠM BÀN:

Nhớ ơn, trả ơn là đức tính nhưng nói quá để được lòng người khác sẽ trở thành chuyện khôi hài.

## 214. KHỈ LÀM TRÒ (Úc Ly Tử)

Người Bạc (người dân tộc ít người) nuôi một bầy khỉ, dạy chúng diễn trò rất khéo, chúng sắp thành hàng hoặc vòng tròn nhảy múa theo điệu nhạc.

Mọi người xúm vào xem và người diễn trò kiếm được tiền độ nhật.

Một cậu bé ở nước Ba, rất ghét bọn khỉ ; một hôm, cậu giấu một ít hạt dẻ vào trong tay áo.

Đợi mọi người đang xúm xít xem bọn khỉ diễn trò, cậu bé vung tay áo giả bộ đánh rơi hạt dẻ.

Bọn khỉ trông thấy, bỏ cả việc diễn, chạy ra tranh nhau mấy hạt dẻ. Người Bạc la mắng mầy, chúng vẫn không nghe.

LẠM BÀN:

**Ngày thường, bọn quan lại cũng chẳng qua là bọn khỉ làm xiếc, làm theo lời vua chúa. Nhưng khi có một chút quyền lợi thì chúng lòi đuôi khỉ, quên cả diễn trò, tranh nhau chí chóe.**

## 215. HÈM RƯỢU (Úc Ly Tử)

Người Trung Sơn nấu rượu rất giỏi, có nhiều loại rượu nổi tiếng, một trong một loại rượu nổi tiếng gọi là rượu ngàn ngày (thiên nhật chi tửu).

Người nước Lỗ cũng rất muốn học nghề làm rượu của Trung Sơn nhưng không cách nào học được. Có một người nước Lỗ đến làm quan ở Trung Sơn, thường lui tới nhà một người nấu rượu.

Trước khi về nước, người nấu rượu liền biếu ông quan một ít hèm rượu, nói dối là men rượu, dùng để làm rượu ngon.

Ông này trở về nhà, hì hục nấu rượu, mở tửu điếm, nói rằng, chuyên bán rượu ngon Trung Sơn, không khác gì rượu ngàn ngày của Trung Sơn.

Mấy người khách đến thử, một người sành rượu nói :

- Trời ! Cái này mà gọi là rượu ư ? Nó chỉ được chế từ hèm rượu mà thôi.

LẠM BÀN:

Học tập nước khác là tốt nhưng nên học tập những tinh hoa, không nên học những cặn bã của họ.

## 216. NUÔI KHỈ TRONG CHUỒNG (Úc Ly Tử)

Có người nuôi một con khỉ, nhốt nó vào cái chuồng trong 10 năm.

Một hôm, không biết anh ta nghĩ sao, liền thả con khỉ cho nó tự do vào rừng.

Vài ngày sau, con khỉ về đi lại loanh quanh cái chuồng.



Anh ta nghĩ, chắc là thả con khi gần quá, nó dễ tìm đường trở về nhà, nên thả nó xa hơn.

Anh ta đem khỉ vào rừng sâu và thả nó. Nó rầu rĩ, kêu la, không ăn uống và chết.

LẠM BÀN:

Con người ta chết vì thói quen, thói quen cũng có thể làm mất bản tính.

## 217. KIẾM THẦN (Úc Ly Tử)

Ở núi nọ, có vị tiên tên là An Kỳ Sinh, tu luyện thành tiên, giỏi kiếm thuật, thường dùng kiếm đánh hổ. Mỗi lúc đánh hổ, thanh kiếm loang loáng tới lui rất nhịp nhàng.

Ở Nam Hải, có Hoàng Công, rất hâm mộ cách đánh kiếm của An Kỳ Sinh, nên đi đâu cũng lăm lăm đeo thanh kiếm bên mình, cho đó là thanh kiếm thần, không thua gì kiếm của An Kỳ Sinh.

Một hôm, Hoàng Công gặp hổ, liền rút kiếm, múa tới múa lui, hổ nhảy đến vồ. Hoàng Công tuốt kiếm, bị hổ ăn thịt.

LẠM BÀN:

Mất mạng vì thói bắt chước và học hành không đến nơi đến chốn.

## 218. HẾT HỒ ĐẾN BÁO (Úc Ly Tử)

Nhược Thạch lui về ẩn cư ở phía bắc Minh Sơn, ở đây có một con cọp rất dữ. Để phòng cọp, Nhược Thạch cho làm tường cao, rào dậu kín mít. Chưa tối mọi người đã vào nhà, cửa đóng then cài cẩn thận; sáng ra, nghe ngóng tình hình rồi mới đi làm lụng.

Con hổ tuy dữ nhưng một năm qua không bắt được con vật nào của Nhược Thạch.

Bỗng dưng, con hổ chết. Nhược Thạch rất mừng. Từ đó, tường hoặc rào dậu đổ cũng không cần sửa sang, đi sớm về tối là chuyện thường.

Một hôm, có một con báo đi ngang, nghe tiếng dê, bò, heo kêu, lại thấy vườn không có rào dậu liền nhảy vào bắt trộm. Mấy con vật kêu thất thanh.

Nhược Thạch không biết con đó là con báo, không chạy mà còn tìm cách bắt nó. Nhược Thạch bị con báo vồ chết.

LẠM BẢN:

Thiếu cảnh giác sẽ dẫn đến họa lớn.

## 219. ĐÁ VÀ NGỌC (Úc Ly Tử)

Một người tên là Lê Minh, lên núi Lương Phụ được một khối mã não, ông ta nghĩ là một khối ngọc, đem khoe với mọi người.

Mọi người đều nói, đó là mã não, là một loại đá, chứ không phải ngọc nhưng anh ta không tin và muốn đem sang bán ở nước Yên.

Thuyền đang đi sang nước Yên, bỗng chòng chành, sóng gió nổi lên. Người lái thuyền nói :

- Ông Long Vương này đánh hơi được là trong thuyền có ngọc quý, ai có ngọc thì đem dâng cho ông ta đi. Nếu không ông Long Vương nhấn chìm cả lũ xuống sông.

Lê Minh nghe vậy, khóc hu hu. Người lái thuyền hỏi :

- Tại sao ông lại khóc ?

Lê Minh nói :

- Cả đời tôi mới có một khối ngọc quý, tưởng đem đến nước Yên bán kiếm tiền để đổi đời. Nay phải hiến cho Long Vương, hỏi sao tôi không tiếc, không khóc.

Người lái thuyền nói :

- Thế khối ngọc ông đâu ?

Lê Minh đưa khối mã não ra. Người lái thuyền tức cười quá, nói :

- Long Vương không xài thứ này đâu ! Ông đừng khóc nữa.

LẠM BÀN:

Không có tri thức, không nghe ý kiến của người khác, làm những chuyện đáng cười.

## 220. CHIM CHÍN ĐẦU (Úc Ly Tử)

Ở núi Tỳ Giao có con chim một thân và chín cái đầu. Mỗi ngày, một cái đầu kiếm thức ăn, tám cái đầu còn lại cãi nhau, đánh nhau, máu tươi chảy ướt cả lông, rốt cuộc có 9 cái đầu mà chim vẫn đói.

Một con vịt biển, thấy vậy, cười nói :

- Tại sao chín cái đầu, chín cái mỏ không nuốt thức ăn vào chung một dạ dày nhỉ ?

LẠM BÀN:

Không nghĩ đến lợi ích cộng đồng, chỉ nghĩ đến lợi ích cá nhân.

## 221. ĐÔNG QUÁCH TIÊN SINH (Đông Điền văn tập)

Đông Quách tiên sinh, một đệ tử của Mặc gia, cưỡi một con lừa gầy ốm, chở theo một bao tải kinh điển, sách vở, muốn vào Trung Sơn kiếm một chức quan.

Đi từ mờ sáng, không thuộc đường nên lạc vào rừng. Bỗng nhiên thấy một con sói hốt hãi chạy đến xin cứu mạng.

Thấy Đông Quách tiên sinh ngần ngại. Con sói đem ra một lô dẫn chứng cổ kim ra thuyết phục :

- Trước kia, Mao Ngọc phóng sinh một con rùa, sau này Mao Ngọc bị rơi xuống sông, con rùa nhớ ơn đến cứu, nhờ vậy mà thoát chết.

Tùy hầu chữa vết thương cho con rắn, sau con rắn đem châu ngọc đến để đáp đền, nhờ vậy mà hưởng lộc suốt đời.

Loài rùa loài rắn còn ngậm vành kết cỏ, huống chi là loài sói chúng tôi, tôi sẽ nhớ ơn tiên sinh kiếp này sang kiếp khác.

Nay, tôi chạy đi đâu cũng không thể thoát bọn thợ săn, chỉ có ngài cứu may ra mới toàn mạng.

Đông Quách tiên sinh nghĩ :

- Nếu ta cứu con sói này, thì bọn thợ săn quyền quý kia biết được sẽ trị tội rất nặng, con đường đi tìm quan chức xem như là bế tắc. Nhưng, ta vốn là đệ tử Mặc gia, chủ trương kiêm ái, thương mọi người mọi vật như nhau, thân nó cũng như thân mình, thấy chết không cứu hoá ra trái với đạo lí mà các tôn sư đã từng truyền dạy.

Trong lúc Đông Quách tiên sinh do dự, thì con cáo không ngừng thuyết phục, lung lạc. Đông Quách tiên sinh quyết định cho con sói trốn vào trong bao tải đựng kinh sách, cho nó nằm dưới, sách vở nằm trên, dùng dây thừng cột bao lại. Con lừa thông dong như chẳng có việc gì.

Triệu Giản Tử và đoàn tùy tùng đi săn đuổi theo con sói, gặp và hỏi Đông Quách tiên sinh. Tiên sinh nói dối rằng không thấy ; lại còn tỏ ra thông thạo kinh điển nói với Triệu Giản Tử :

- Chuyện ngụ ngôn có nói, một con dê lạc mấy chục người đi tìm vì nhiều đường rẽ quá. Con dê thuần hậu mà tìm khó thay, nói chi con sói khôn ngoan lại càng khó tìm, chắc nó không đại chạy đến trước mặt tôi để tôi chỉ điểm nó cho quý

ngài.

Triệu Giản Tử thấy Đông Quách tiên sinh nho nhã, ăn nói ra người học thức, thấy cái bao sách vỡ lại càng tin, cùng đoàn tùy tùng rượt lên phía trước, tìm bắt con sói.

Khi đã đi xa đám thợ săn, con sói biết là đã an toàn liền rên ư ử, ra vẻ đau đớn, van nài và Đông Quách tiên sinh mở bao sách.

Con sói ra khỏi bao sách, vừa vươn vai lấy sức lực, vừa ngáp vừa nói :

- Cám ơn tiên sinh đã cứu mạng tôi. Nhưng nay tôi đói quá, gần đây cũng chẳng có gì mà ăn, chắc tôi sẽ chết lả bên đường, không làm mồi cho mấy ông thợ săn nhậu nhẹt thì cũng làm mồi cho quạ diều háu đói.

Tôi nghe rằng, tiên sinh là đệ tử của Mặc gia, dù phải mòn gót lông trán cũng quyết tâm cứu thiên hạ, nay xin cho tôi mấy miếng thịt của tiên sinh để qua khỏi cơn đói này.

Nói xong, nó nhảy đến vỗ Đông Quách tiên sinh. Đông Quách tiên sinh né tránh, la hét, kêu cứu, chửi bới om sòm.

Người và sói đang quần thảo, bỗng nhiên có một ông lão râu tóc bạc phơ, tiên phong đạo cốt, tay cầm cây gậy to tướng, xuất hiện. Ông lão bảo con sói ngừng tấn công và hỏi đầu đuôi câu chuyện.

Đông Quách tiên sinh cứ sự thực kể ra và quỳ xuống xin cứu mạng. Con sói nghe Đông Quách tiên sinh kể lẽ đông dài, mếu máo khóc lóc, nói nói :

- Ông ta nói là cứu tôi, thực sự là đày đọa tôi cho đến chết, lấy sách lời của thánh hiền nặng nghìn cân đè lên tôi, lấy dây thắt miệng túi kinh điển lại. May mà mạng tôi lớn, chí không chết vì thợ săn cũng chết dí với những thứ ấy !

Ông lão nói, không tin cả người lẫn sói, muốn ông phân xử công bằng, chỉ có việc là diễn sự việc lại từ đầu ; nếu con sói có lí thì sẽ cho nó ăn thịt Đông Quách tiên sinh. Đông Quách tiên sinh và con sói bằng lòng.

Lúc con sói đã nằm gọn trong bao sách. Đông Quách tiên sinh cột chặt túi lại. Ông lão lấy gậy phang túi bụi vào con sói cho đến chết và nói :

- Nhân nghĩa, kiêm ái kiểu tiên sinh quả là hủ lậu ! Không chết là may !

LẠM BÀN:

Đặt lòng nhân ái, kiêm ái không đúng chỗ. Chỉ trích những thiếu sót trong lí luận của Mặc gia.

## 222. CHA LÀM THẦY – CON ĐỐT SÁCH (Nghệ lâm trào chí)

Bá Nhạc, người xem tướng ngựa rất giỏi, đem những kinh nghiệm của mình viết thành sách gọi là Tướng mã kinh. Trong đó có đoạn viết : Thiên lí mã, cổ có



nóng, hai mắt to như phát ra ánh sáng, chân có bốn móng thẳng.

Một hôm, Bá Nhạc và cậu con trai đi tìm thiên lí mã. Cậu con trai nhớ đoạn viết trong sách, chỉ vào một đám cỏ nói :

- Cha ơi ! Con thiên lí mã đây nè.

Bá Nhạc nhìn theo. Đó chỉ là con ếch. Ông ta nhìn con ngao ngán.

LẠM BÀN:

Chỉ trích nạn đọc sách không tiêu hoá, giáo điều, thiếu thực tế.

## 223. CHỐNG DỘT (Nhã hức)

Mưa to và lâu, nhà Vu Công dột nát khắp nơi, không có chỗ để ngủ. Vu Công thuê người sửa lại nhà tốn rất nhiều tiền.

Sửa nhà xong, trời tạnh ráo, cả tháng liền không mưa. Vu Công đêm nằm than thở :

- Mạng mình sao mà quá khổ ! Tốn một mớ tiền sửa nhà chống dột, chống mưa, trời lại không mưa.

LẠM BÀN:

Không biết nhìn xa trông rộng.

#### 224. MÈO CHÚC THỌ CHUỘT (Nhã hước)

Con mèo rượt đuổi con chuột, chuột hoảng hồn chạy trốn vào hang. Con mèo đứng ngoài nói vọng vào :

- Chú đừng sợ ! Ta đến chỉ có nhã ý chúc chú sống lâu nghìn tuổi thôi mà !

Con chuột nói vọng ra :

- Mời bác đi cho, thì tôi mới mong sống thọ được.

LẠM BÀN:

Cảnh giác âm mưu lồng trong lời chúc tụng, tán dương.

#### 225. THỬ MỘT LẦN NỮA (Nhạc Kha)

Một người bắt được một con cua định làm thịt ăn nhưng lại sợ phạm vào tội sát sinh, nên nghĩ ra một cách :

Sắp sẵn nồi niêu, củi lửa, mắm muối, xong sắp mấy cây củi thành hình cái cầu, đặt con cua lên cây cầu, anh ta nói :

- Mi bò qua cây cầu này ngã xuống, ta sẽ tha cho mi, nếu mi ngã xuống, tức là mi đã hết số, đừng oán trách ta nhé !

Con cua bò qua cây cầu, không ngã. Anh ta tiếc rẻ, nói :

- Mi thử bò lại lần nữa đi !

LẠM BÀN:

Miệng nam mô, bụng một bồ dao găm, nhân nghĩa, tu hành giả dối.

## 226. CÁCH CÂU CÁ (Tập ngôn)

Hai ông lão cùng ngồi câu cá trên bờ sông, một ông câu được nhiều cá, một ông chẳng câu được một mống nào.

Ông không câu được cá hỏi ông câu được nhiều cá :

- Tại sao tôi cũng ngồi cùng khúc sông, cùng dùng mồi câu như ông, mà tôi câu chẳng được con nào ?

Ông lão trả lời :

- Lúc tôi câu, không nghĩ đến cá, không háo hức nhìn cá, không vội vàng giật cá, cá tưởng tôi không câu chúng, chúng cắn câu.

Tôi thấy ông, cứ nghĩ đến cá, nhìn cá chăm chăm, cá chưa đớp mồi ông đã vội vàng giật lấy, cá sợ nên lánh xa.

LẠM BÀN:

Làm việc gì phải tinh táo thì thành công, nóng vội thì không thành công.

227. MÁU HAM ĐỒ CỔ (Sự lâm quăng kí)

Thời Tần, có một thư sinh rất thích chơi đồ cổ. Một hôm, có một người đem đến một cái chiếu và nói :

- Chiếu này quý lắm, ngày xưa Lỗ Ai Công và Khổng Tử đã từng ngồi bàn việc

triều chính, có một không hai trong đời, quý hơn cả ngọc ngà.

Thư sinh nghe, liền lấy tiền bạc và cầm cố thêm trang viên để mua chiếu.

Không lâu, lại có người đem đến cây gậy, nói :

- Cây gậy này là của Chu Văn Vương dùng để đánh nước Địch xâm phạm bờ cõi. Nó còn quý hơn cái chiếu mà Lỗ Ai Công và Khổng Tử đã từng ngồi.

Thư sinh nghe bùi tai, lại cầm cố thêm vườn tược đất đai để mua cây gậy.

Không lâu nữa, lại có người đem đến cái chén cổ, nói :

- Cái bát tộ này so với cái chiếu, cây gậy thì nó quý hơn nhiều. Cái bát tộ này có từ thời Hạ Kiệt, nó là vật độc nhất vô nhị trên đời.

Nghe thế, anh thư sinh lại bán hết nhà cửa và mua cái bát tộ.

Gia sản mất hết, không có cơm ăn áo mặc, anh thư sinh liền cầm cái bát tộ, ôm chiếu và chống gậy xin ăn. Anh ta vẫn không bỏ được tính mê đồ cổ, gặp ai anh ta cũng nài nỉ :

- Ông đi qua, bà đi lại ! Ai có tiền cổ thời Khương Thái Công, cho tôi xin vài

đồng !

LẠM BÀN:

Không có kiến thức về việc mình đang làm, dễ bị người ta lừa gạt.

228. MÈO LẠI HOÀN MÈO (Ứng hài lục)

Tề Yểm nuôi một con mèo quý nên muốn đặt tên là mèo Hổ. Một người nghe vậy góp ý :

- Con hổ tuy mạnh mẽ nhưng làm sao thần kì bằng con rồng, nên đặt là Rồng.

Người khác cãi :

- Rồng muốn bay lượn trên không thì cũng phải dựa vào mây chứ, mây còn quan trọng hơn rồng, nên đặt là Mây.

Người nữa chen vào :

- Gió thổi thì mây phải tan, mây làm sao mạnh hơn gió được, nên đặt tên nó là Gió.

Lại một người nữa lí luận :

- Gió mà gặp tường chắn thì cũng vô dụng, nên đặt tên nó là Tường.

Thêm một người nữa bàn :

- Chuột mà khoét tường thì tường cũng đổ, chi bằng gọi là Chuột.

Một người nữa nói :

- Chuột mà thấy mèo thì mất hồn, vỡ mật, nên gọi hăn là Mèo.

Chủ nhà nghe có lí, đặt tên là Mèo.

**LẠM BÀN:**

Lí luận lòng vòng vô bổ, đầu lại vào đấy, mèo lại hoàn mèo. Không thể thay đổi được bản chất sự vật.

229. KHI NGƯỜI MÙ KHÔNG TIN (Ứng hài lục)

Một người mù đi qua chiếc cầu bắc qua con sông cạn nước, anh ta trượt chân ngã nhưng vớ được thành cầu, kêu la í ới.

Người đứng bên này cầu nói :

- Không sao đâu ! Anh cứ thả tay thì hai chân chạm đất ngay.

Người mù không tin, cứ bám mãi vào thành cầu, tiếp tục la. Mấy người đi qua thấy anh ta cố chấp cũng không thêm cứu.

Lâu quá, anh mù không có cách nào khác, đành thả tay, ngã xuống đất.

Anh ta đứng dậy nói giả lã :

- Nếu biết sớm, tôi đâu có mất cả hai tay !

LẠM BÀN :

Đã không hiểu thực tế, lại không tin người và cố chấp, chỉ phí công.

230. NGƯỜI NHỮ CHÂU ĐI HỌC CHỮ (Ứng hải lục)



Một người nông dân ở Nhữ Châu, mấy đời theo nghề nông, chẳng có ai đi học chữ. Ông nghĩ, nay gia đình đã dư dả, mời thầy dạy chữ cho con trai.

Ông thầy dạy cho cậu con trai, mỗi ngày viết một nét và giảng ý nghĩa của chữ : Một nét là chữ nhất, hai nét là chữ nhị, ba nét là chữ tam, bốn nét chữ tứ.

Sau bốn ngày, cậu con trai thấy việc học dễ quá, cứ viết nét thì ra chữ, liền nói với người cha :

-Việc học dễ thôi, con biết rồi, không nên học nữa, tốn tiền vô ích.

Người cha nghe theo, đem tiền tạ ơn, tiễn thầy về quê. Và khoe với hàng xóm là con mình học rất sáng dạ.

Mấy ngày sau, người hàng xóm nhân có việc cưới xin, muốn mời họ hàng đến uống rượu chung vui. Ông ta sang nhờ cậu con trai viết hộ tên họ những người khách cần mời.

Cậu ta suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Dễ thôi, trong thiên hạ cùng lắm là có năm trăm tên họ, khách nhiều lắm năm trăm người, tôi vạch năm trăm vạch là được rồi !

LẠM BÀN:

Cái hại của học thức nông cạn nhưng lại tự mãn.

### 231. LO TRANH CÃI (Ứng hài lục)

Thấy một con chim nhạn bay quần quần trên trời, hai anh em liền sửa soạn cung tên để bắn. Người anh nói :

- Bắn được con chim này chúng ta làm gì nhỉ ?

Người em nói :

- Nướng, nhậu rất ngon !

Người anh nói :

- Nướng dở lắm, luộc chấm muối đi !

Hai anh em cứ bàn qua bàn lại, sau đó thoả thuận là nướng nửa con, luộc nửa con.

Tranh luận xong, sửa soạn cung tên xong, nhìn lên trời, con nhạn đã bay đi đâu mất.

LẠM BÀN:

Quá lạc quan, chưa có của đã đòi chia. Ham tranh cãi, bỏ lỡ cơ hội.

232. NÓI NINH (Ứng hải lục)

Có vị huyện lệnh ở Lưỡng Quảng, rất thích cấp dưới tán thưởng, nịnh nọt. Mỗi khi ông ta nói cái gì, thì bọn tay chân tán thưởng, với câu đại loại : Ngài làm cho chúng tôi sáng ra. Ngài thật là tài giỏi, những người làm quan như ngài ở vùng này xưa nay khó sánh.

Có một tên sai dịch muốn lấy lòng huyện lệnh, nói với một người khác, cố ý cho huyện lệnh nghe :

- Phàm làm quan, ai cũng thích cấp dưới nịnh nọt, tung hô. Nhưng quan huyện lệnh nhà ta rất ngay thẳng, chính trực, chẳng thích nghe những lời nịnh nọt, tán thưởng. Thật là phúc đức cho quê ta.

Vị huyện lệnh nghe được, hởi lòng, hởi dạ, từ đó rất biệt nhãn với tên sai dịch.

LẠM BÀN:

Bọn đua nịnh thường tìm cơ hội để đạt được mục đích.

### 233. CÁI ĐUÔI CON CÔNG (Quyền Tử)

Con công rừng có cái đuôi rất đẹp, thường dùng đuôi để múa khoe với mấy con công mái. Nó quý lông đuôi lắm, thường trau chuốt và giữ gìn rất sạch.

Một hôm, trời mưa, con công thấy người thợ săn đến gần, sợ ướt lông đuôi, chần chừ không bay, bị thợ săn tóm được.

LẠM BÀN:

Quá yêu bản thân mình cũng là tai họa.

### 234. BẮT KHÔNG ĐƯỢC THA LÀM PHƯỚC (Tiểu tán)

Con chim sẻ bị con chim diều đuổi bắt, túng quá liền chui vào tay áo một nhà sư, nghĩ rằng phen này gặp kẻ tử bi, sẽ thoát chết.

Nhà sư niệm Phật :

- A Di Đà Phật ! Đệ tử hôm nay gặp may, được món thịt ngon rồi.

Con chim sẽ biết tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa, liền giả chết. Nhà sư thấy con chim bất động, liền mở tay áo. Con chim sẽ vụt bay mất. Nhà sư chấp tay niệm :

- Thiện tai ! Thiện tai ! Con đã phóng sinh con chim tội nghiệp, đáng thương.

LẠM BÀN:

Coi chừng kẻ giả nhân giả nghĩa.

235. LÍ LUẬN CỦA CON DƠI (Tiểu phủ)

Phụng hoàng được xem là chúa của loài chim, trăm loài chim đều đến chúc thọ. Riêng con dơi không đến. Phụng hoàng trách :

- Người thật không biết điều, mừng thọ ta mà người cũng không đến.

Con dơi biện bạch :

- Người lầm rồi, chân ta thuộc loài thú, ta loài thú, đâu phải loài chim mà đến chúc thọ người.

Hôm mừng thọ kì lân, các loài thú đều đến. Con dơi không đến. Kì lân trách :

- Người là loài thú mà không đến mừng thọ ta.

Con dơi liền thoảng :

- Người xem, ta có cánh, ta thuộc loài chim, chúc thọ người làm gì.

Một hôm, phượng hoàng và kì lân gặp nhau, nói chuyện về con dơi, hai con vật than thở :

- Ở đời nay, sao có kẻ chim không ra chim, thú không ra thú như thế !

LẠM BÀN:

Tương tự loài người, có kẻ người không ra người, ngợm không ra ngợm, bẻm mép và giao hoạt.

236. LÀM VĂN VÀ SINH NỞ (Tiểu phẩm)

Một vị tú tài, học ngày học đêm để lên kinh ứng thí, xem ra lo lắng và khổ sở

lắm. Người vợ thấy thương liền nói :

- Anh cố đi ! Làm văn, làm thơ, làm bài khó nhưng cũng không bằng em sinh nở  
đâu ?

Vị tú tài nói :

- Em nói sao khó nghe quá, làm văn, làm thơ, làm bài khó hơn sinh nở nhiều.

- Tại sao ?

Vị tú tài nói :

- Sinh nở dễ vì có sẵn đứa bé trong bụng rồi ! Còn bụng ta có chữ nghĩa gì đâu.

LẠM BÀN:

Cái hại của học từ chương hữu danh vô thực, tệ nạn của khoa cử.

237. HẠI NHÂN, NHÂN HẠI (Tiểu phẩm)

Một con chim điêu bắt được một con mèo, đem về tổ nhốt, định làm thịt cho mấy con điêu ăn.

Con mèo thấy mấy con chim điêu con, vỗ chết sạch, ăn thịt, rồi bỏ chạy.

Con chim điêu quay lại thấy cái tổ tan tành, tức giận :

- Mi sẽ biết tay ta, ta bắt được sẽ xé xác ngươi lập tức.

LẠM BÀN:

Cồng rắn cắn gà nhà, thiếu cảnh giác, hại người, người hại.

## 238. DẠY CON (Tiểu phẩm)

Người cha dạy cho con, hôm đầu tiên vạch một vạch nhỏ, giải thích đó là chữ nhất. Đứa con học thuộc.

Sáng hôm sau, người cha vạch một vạch to (chữ nhất) ở trên bàn, hỏi con là chữ gì. Người con lắc đầu, nói không biết. Người cha hỏi :

- Hôm qua, cha dạy con đây là chữ nhất, sao con nói là không biết.



Người con nói :

- Con có biết đâu, chỉ sau một đêm, sao chữ nhất nó lớn nhanh đến thế !

LẠM BÀN:

Tai hoạ của nạn học vẹt.

### 239. TẠI SAO PHẬT CÓ TRĂM TAY (Tiểu phủ)

Một người mới học cắt tóc, cầm dao bén cạo đầu cho một ông khách. Do chưa quen, dao xước da chảy máu đầu ông khách ; anh ta dùng một tay, bịt vết thương ; tay kia cạo tiếp, xước thêm một vết. Anh lại lấy một tay bịt vết thương.

Lúc không còn tay để cạo tóc, anh ta bỗng tự cho mình đã giác ngộ, nói với ông khách :

- Ôi việc cạo đầu khó thế ! Bây giờ tôi mới ngộ ra tại sao Phật Quan Âm phải có đến trăm tay, nghìn mắt (dùng vào việc cạo đầu).

LẠM BÀN:

**Vừa không thông thạo, vừa không biết cách giải quyết vấn đề, vừa lí giải vấn đề theo chủ quan của mình, còn tự cho là giác ngộ.**

#### 240. NGOẠI KHOA VÀ NỘI KHOA (Tuyệt đào tiểu thuyết)

Một thầy thuốc chuyên trị ngoại khoa.

Một hôm, có một vị tướng quân bị trúng tên, đến nhà thầy thuốc chữa trị.

Vị thầy thuốc liền lấy dao, kéo, cưa thân tên, xoa thuốc và đòi tiền chữa trị.

Vị tướng quân ngạc nhiên nói :

- Mũi tên chưa được lấy ra mà.

Thầy thuốc nói tỉnh bơ :

- Tôi chuyên trị ngoại khoa, phần việc tôi đã xong, tướng quân nên tìm thầy nội khoa mà chữa tiếp.

LẠM BÀN:

Vô trách nhiệm, cực đoan và máy móc.

## 241. DẤU DỐT (Tuyệt đào tiểu thuyết)

Một người ở phương Bắc, đến làm quan ở phương Nam. Lần đó, có người mời ăn tiệc, trên bàn dọn mấy củ ấu, ông quan cầm nhai ngẫu nhiên.

Người ngồi cùng bàn nói :

- Loại củ này phải bỏ phần cứng đi, chỉ ăn bột bên trong.

Ông quan bực tức nói :

- Bộ ông nói ta không biết ăn quả này ư ? Chẳng qua là ta muốn ăn luôn cả phần cứng, vì nó có công dụng thanh nhiệt hạ hỏa mà thôi.

Người kia nói :

- Thế quê ông chắc có nhiều củ này lắm.

-Ồ thiếu gì ! Rừng nào mà chẳng có, tràn đìa.

LẠM BÀN:

Củ ấu (lăng giác) là cây mọc dưới nước, hoa trắng, quả thường được gọi là củ, màu tím đen, có hai gai nhọn và to như sừng, bên trong chứa bột, ăn được. Loại cây này không có ở trên núi.

Muốn dấu dốt, càng dấu thì cái dốt càng lộ ra.

#### 242. MỘT TIỀN THÌ ĐỪNG (Quãng tiểu phủ)

Có một người tính rất keo kiệt, một hôm sang dò, đến giữa dòng thuyền lật, ông ta ngụp lặn trên dòng nước.

Người con đứng trên bờ nhờ một người chèo đò khác cứu cha mình. Người lái đò đòi đưa một quan tiền. Người con trả giá năm phân tiền. Hai người cứ cò kè chưa ngã giá.

Người keo kiệt ngoi lên mặt nước kêu to :

- Con ơi ! Nếu năm phân thì cứu ta, còn một tiền thì đừng cứu ta nữa.

LẠM BÀN:

Người keo kiệt quý tiền hơn sinh mạng.

### 243. THẦY VÀ TRÒ (Quãng tiểu phủ)

Cha dặn con :

- Nay con theo học thầy, nhất cử nhất động phải làm theo thầy, nghe lời thầy.

Người con vâng dạ.

Từ đó, người con thấy thầy đi, cũng đi, thấy thầy ngồi, trò cũng ngồi, nhất nhất bắt chước theo thầy ; ông thầy ăn cơm, trò cũng ăn.

Lúc thầy uống nước, trò cũng uống nước, thầy thấy tức cười quá, bị sặc, nước chảy ra cả đường mũi.

Học trò thấy vậy nói :

- Thầy ơi ! Sao thầy tài quá, con không học được !

LẠM BÀN:

Sùng bái, bắt chước thầy nhưng không suy nghĩ, là kẻ đần độn.

#### 244. CON VE MÙA THU (Quãng tiểu phủ)

Ông chủ giàu nhưng keo kiệt, nuôi một người làm, không cho ăn no, mặc ấm. Một hôm, người làm bắt một con ve, đem vào hỏi ông chủ :

- Thưa ông ! Đây là con gì ạ ?

- Con ve mùa thu chứ con gì !

- Thế nó ăn gì ạ ?

- Nó ăn sương, uống gió để sống.

- Thế nó mặc cái gì ?

Ông chủ nói :

- Người không thấy sao, nó đâu có mặc gì.

Người làm nói :

- Thưa ông chủ ! Ông đối xử với tôi, không khác con ve này ạ.

LẠM BÀN:

Những kẻ bóc lột không bao giờ nghĩ đến tình cảnh, cơm ăn áo mặc của người bị bóc lột.

245. LÀM THEO ĐƠN THUỐC (Quãng tiểu phủ)

Một người có mở hiệu thuốc Bắc, một hôm muốn đi chơi liền giao cho đứa con trai trông nom.

Có người đến bốc thuốc, trong đơn thuốc có hai vị thuốc là Ngưu tất và Kê qua.

Người con không biết thuốc men là gì, chạy vội ra chợ mua một đùi thịt trâu (Ngưu tất) và hai cái chân gà (Kê qua) về giao cho người bốc thuốc.

LẠM BÀN:

Hành nghề mà không có kiến thức về nghề nghiệp sẽ dẫn đến sai lầm.

## 246. QUAN VÀ DÂN (Cổ kim đàm khái)

Một ông quan tự cho mình lo việc dân việc nước quá nhiều, cần phải đến một ngôi chùa yên tĩnh, hưởng nhàn cho lại sức.

Ông quan vốn là người thuộc thơ Đường, vừa dạo trong sân vừa ngâm ngợi :

Đến viện trúc, trò chuyện với thầy tu

Kiếp phù sinh mới được nửa ngày nhàn

(Nhân quá trúc viện phùng tăng thoại

Hựu đắc phù sinh bán nhật nhàn)

Một hoà thượng theo phục dịch, nghe vậy, che miệng cười.

Ông quan hỏi :

- Thầy cười cái gì ?



- Thưa, chỉ có nửa ngày nhàn của quan lớn mà chùa chúng tôi đã phải mệt bỏ hơi tai suốt ba ngày, ba đêm rồi đấy ạ !

LẠM BÀN:

Sự vui chơi, hưởng nhàn của quan lại đều là sự phung phí mồ hôi của người dân.

#### 247. LỜI BIỆN HỘ CỦA TÊN TRỘM (Tinh tuyển nhã tiểu)

Một người thấy một tội nhân mang gông xiềng, bị tù, liền hỏi :

- Anh phạm tội gì vậy ?

Người tù nói :

- Đúng là xui xẻo. Tôi chỉ lượm sợi dây thừng mà bị bắt.

- Tại sao ?

- Vì sợi dây thừng xoắn mũi trâu, con trâu theo tôi về nhà. Họ vu cho tôi là ăn trộm trâu.

LẠM BÀN:

Dù không hợp lí, những kẻ gian tham cũng tìm mọi cách biện hộ cho những sai lầm và tội trạng của mình.

248. HỌC ĐẠO (Liêu trai chí dị)

Thanh niên họ Vương, nhà khá giả, mê đạo thuật, nghe ở Tô Sơn có nhiều người tiên liền khăn gói lên đường tìm học.

Họ Vương đến núi, thấy cảnh núi non rất u nhã, lại thấy một đạo sĩ ngồi trên bờ đoàn tiên phong đạo cốt, liền bái làm sư phụ và xin học đạo.

Đạo sĩ hỏi :

- Người sống trong cảnh nhàn hạ, ăn sung mặc sướng quen rồi. Nay học đạo, người có chịu được sự khổ cực hay không ?

Họ Vương thưa :

- Con chịu khổ được.

Đạo sĩ liền gọi đệ tử, thu xếp cho họ Vương ở lại núi.

Ngày ngày, ăn uống rau cháo rất cực khổ, Vương cùng với các đệ tử vào rừng kiếm củi, ra suối gánh nước, tay chân chai sần.

Đạo sĩ cũng không dă động đến việc truyền dạy phép thuật hoặc phương pháp tu luyện gì cả.

Vương chịu được một tháng, hai tháng nhưng qua ba tháng thì không chịu nổi, liền nói với đạo sĩ :

- Đệ tử không quản ngại xa xôi nghìn dặm đến đây, tìm thầy học đạo. Nay đã ở đây ba tháng, chịu cực, chịu khổ đủ điều mà thầy chẳng đoái hoài, dù đá cũng phải nản lòng. Xin thầy chỉ giáo.

Đạo sĩ hỏi :

- Người nói là chịu khổ được, mới mấy bữa mà người đã kêu ca, người không chịu khổ được thì xuống núi, ta không giữ.

Họ Vương nói :

- Con tìm thầy học đạo thuật, nay về tay trắng chẳng có đạo, chẳng có thuật gì, làm sao nhìn mặt vợ con và hàng xóm ?

Đạo sĩ hỏi :

- Thế người muốn học phép gì ?

- Con ghét nhất là đi đường có bức tường chắn ngang, nếu học được phép đi xuyên tường thì hay biết mấy !

Đạo sĩ liền dẫn họ Vương học phép đi xuyên tường. Ban đầu, anh ta sợ lắm nhưng đạo sĩ khuyến khích là sau khi đọc thần chú, tập trung tinh thần, lao vào tường, xem như là không có tường.

Và anh ta luyện thành công. Trước khi xuống núi, đạo sĩ dặn :

- Người phải hết sức tu tâm dưỡng tánh, chịu khó tu tập thì thuật này mới linh nghiệm, nếu không tu tâm, dưỡng tính, không chịu khó thì thuật này chẳng có công dụng gì cả.

Họ Vương vâng dạ.

Về đến nhà, họ Vương đi đâu cũng khoe đã gặp tiên và tiên truyền cho những phép thuật lạ, trong đó có thuật đi xuyên tường.

Thấy mọi người không tin, anh ta liền biểu diễn : Niệm chú, nhắm mắt rồi lao

mạnh vào tường.

Không ngờ, đầu bị vỡ, máu chảy lênh láng. Mọi người cười. Còn anh ta chửi đạo sĩ chẳng tiếc lời.

LẠM BÀN:

Muốn nổi tiếng nhưng lại không quyết chí và khổ công học tập, thì thất bại.

249. TRÂU BAY (Liêu trai chí dị)

Một người vừa mới mua một con trâu tơ về. Đêm ấy, ông ta nằm mộng thấy con trâu mọc hai cánh, bay mất.

Tỉnh dậy, ông ta cho là điều chẳng lành, liền dắt trâu ra chợ bán, bỏ tiền vào trong một cái túi.

Trên đường về, lại thấy một con chim ưng đang ăn thịt một con thỏ. Ông ta rình bắt con chim ưng, dùng dây thắt của túi tiền cột chân con chim ưng, vác cả lên vai và cho rằng mình gặp may.

Đi một đoạn, con chim ưng vùng vẫy, không biết ông ta xoay xử thế nào, con chim ưng bay mất, chân mang theo túi tiền vừa bán trâu.

LẠM BÀN:

Trong cái may có cái rủi, trong cái phúc ẩn náu cái họa.

## 250. ĂN TRỘM VỊT (Liêu trai chí dị)

Có một người ăn trộm vịt của hàng xóm làm thịt ăn. Không hiểu sao, ăn xong, khắp người ngứa ngáy, mọc lên toàn lông vịt.

Đêm nằm mơ, thấy một người mách :

- Ông cứ sang thú thật với người hàng xóm, xin ông ta tha thứ, may ra thì mới rụng hết lông vịt.

Tỉnh mộng, ông ta chần chừ mãi nhưng chẳng đặt được, phải sang nhà hàng xóm thú thật. Ông hàng xóm cười cho một trận. Lạ thay, ông hàng xóm càng cười thì lông vịt càng rụng sạch.

LẠM BÀN:

Mình làm sai tuy không ai biết nhưng không dấu được lòng của mình, chỉ nói ra thì lòng mình mới nhẹ nhõm.

## 251. KHÔNG GẶP THỜI (Luận hành)

Triều nhà Chu, có một người muốn làm quan nhưng không gặp thời, lúc tóc đã bạc phơ, ngồi bên đường nước mắt lã chã. Người qua đường chạnh lòng hỏi :

- Tại sao ông râu rĩ, khóc lóc ?

Ông lão đáp :

- Từ lúc còn thanh niên tóc xanh tôi quyết chí làm quan nhưng bây giờ tuổi già tóc bạc chẳng có chút quan chức, hỏi sao không tui thân cho được.

Người qua đường hỏi :

- Thế ông không có một cơ hội nào chăng ?

Ông lão đáp :

- Lúc thanh niên, nhà vua thích dùng các quan văn, tôi cần mẫn học văn, khi học thành tài thì nhà vua băng hà. Vua kế vị thích dùng võ không dùng văn, tôi lại đi học võ. Học võ xong, nhà vua lại băng hà.

Hiện nay, vua mới lại ưa dùng những người trẻ tuổi mà tôi thì lại già rồi. Thế là

đường quan chức xem như hoàn toàn bế tắc. Hỏi sao tôi không buồn, không khóc.

LẠM BÀN:

Sai lầm của cái học chạy theo thực dụng.

## 252. NƯỚC VÀ LỬA (Phong tục thông)

Hai người nói chuyện lửa mạnh hơn nước hay nước mạnh hơn lửa. Một người nói :

- Tôi có một ông bạn, nhà ở gần cửa thành, giữa cửa thành với nhà là một ao cá lớn. Một hôm, cửa thành cháy, lửa tràn qua ao cá, lan đến nhà ông bạn tôi, lửa nóng quá, cá trong ao chết sạch.

Người kia nói :

- Thế thối tháy gì ! Có lần cửa thành nước Tống phát hoả, mọi người cùng cứu hoả, mức cạn nước ao hồ gần đó, cá mắc cạn và chết khô hết.

LẠM BÀN:



Những người nói khoác thường bất chấp sự thực, kể cả cô lập sự vật để lập luận theo ý của mình.

### 253. CON TRÂU VÀNG (Lưu Tử)

Huệ Vương, nước Tần muốn đánh nước Thục nhưng đường vào nước Thục núi cao, sông sâu rất hiểm.

Huệ Vương biết vua Thục rất tham lam, liền nghĩ ra một kế, cho người đục đẽo chạm khắc một con trâu lớn, mình dát đầy vàng, phao tin là con trâu vàng, dùng để biếu vua Thục.

Vua Thục hay tin, cho binh lính san núi, mở đường, làm cầu và cho mấy người mạnh mẽ ra đón trâu vàng.

Quân Tần đi theo đường con trâu vào đất Thục nổi lửa đốt doanh trại, giết vua Thục và chiếm nước Thục.

LẠM BÀN:

Tham lam là mầm mống của tai họa và mất nước.

### 254. GIÁ NHÀ VÀ GIÁ HÀNG XÓM (Nam sử)

Quận thú Nam Khanh là Tống Lý Nha, sau khi bị bãi quan, sang Tăng Trân hỏi việc mua nhà. Vốn là ở gần nhau, Tăng Trân ra giá :

- Một nghìn, một trăm vạn lượng.

Tống Lý Nha ngạc nhiên, hỏi :

- Sao mà đắt thế ?

Tăng Trân nói :

- Một trăm lượng là mua nhà, một nghìn lượng là mua tình làng nghĩa xóm, có gì mà đắt.

LẠM BÀN:

Tình làng nghĩa xóm là vô giá.

255. CON LỪA BẤT TRỊ (Nhĩ thực lục)

Một người thấy mình càng lúc càng già, càng yếu, đi lại khó khăn, liền mua một con lừa để cưỡi.

Tuy vậy, mỗi năm ông chỉ cười nó ba bốn lần, do đi gần, ông cũng không cần thẳng yên cương cho con lừa.

Một hôm, ông ta đi xa, liền thẳng yên cương cẩn thận, cười lừa đi.

Đi nửa đường, trời nắng gắt, ông ta rất mệt, con lừa cũng bỏ hơi tai, thở phì phò. Ông bèn xuống lừa, tháo yên cương để người và lừa cùng nghỉ ngơi. Ai dè, khi vừa tháo yên cương, con lừa bỏ chạy. Ông ta đuổi theo nhưng không kịp ; đành xách hành lí, yên cương trở về.

Về đến nơi, ông hỏi người nhà. Người nhà cho biết là con lừa đã về từ lâu.

**LẠM BÀN:**

Con vật cũng có thể mất bản tính, nếu không thường xuyên dùng nó.

**256. TẬT DÀI DÒNG (Hi đàm lục)**

Một người hay viết thư thăm bạn, thư viết thường rất dài, lời lẽ trùng lặp, chú thích lòng vòng. Một người bạn khuyên :

- Từ nay, bác viết thư thăm ai nên viết ngắn gọn.

Anh ta vâng vâng, dạ dạ, tỏ ra tâm đắc lắm.

Sau đó, anh viết thư cảm ơn người bạn, có đoạn : "Tôi rất cảm ơn lời khuyên của bạn, cảm ơn bạn vạn lần. Chữ vạn, tôi viết đây là chữ giản thể không phải chữ phồn thể. Nếu thêm một dấu chấm trên chữ này sẽ thành chữ phương... "và cứ thế, anh ta chú thích thêm mấy chữ nữa, lá thư dày đặc chữ và chữ.

LẠM BÀN:

Đã trở thành quen thường khó bỏ.

## 257. GIẾT LA, CUỖI GÀ (Nhất tiểu)

Một người cuỗi một con la đến thăm bạn. Gặp ông bạn keo kiệt, trưa rồi nhưng không mời ăn, lại còn nói :

- Chà ! Bác đến chơi nhà, vợ thì đi vắng, chợ thì xa, không có chi để đãi bác. Thật là áy náy.

Người kia nói :

- Khó chi đâu ! Bác đem con la của tôi làm thịt nhậu chơi một bữa.

Ông bạn hỏi :

- Thế rồi bác về bằng gì ?

Ông bạn chỉ con gà đang ăn trong sân, nói :

- Chút nữa, tôi cưỡi con gà này về cũng được.

LẠM BÀN:

Chỉ trích thói giả dối, đãi bôi.

258. THƯỢNG ĐẾ BAN RƯỢU (Cung tự trần toàn tập)

Một hôm, thần tiên các nơi tụ tập về triều bái Thượng Đế.

Thượng Đế rất vui vẻ, buột miệng phán :

- Ta sẽ ban cho các thần tiên mỗi vị một ít rượu.

Các thần tiên rất vui mừng. Thượng Đế sai đại thần Tư Cô lấy thẻ tre ra để ghi tên tuổi.

Vị đại thần hí hoáy ghi đến ba nghìn năm chưa xong.

Thượng Đế hỏi :

- Sao lâu thế ?

Đại thần Tư Cô giải thích :

- Thần tiên các nơi đông quá, các vị ấy lại còn ghi tên cả họ hàng hang hốc đã thành tiên.

Thấy Thượng Đế không nói gì ; vị đại thần còn hỏi :

- Tâu Thượng Đế có nên ghi tên các thần tiên là những phu khiêng kiệu của các thần tiên, đã thành tiên hay không ?

Thượng Đế phán :

- Ừ ! Cứ ghi tên bọn chúng vào, tiếc gì !

Bảy nghìn năm trôi qua, Thượng Đế lại hỏi :

- Chỉ có cái danh sách thôi, sao mà lâu thế ?

Đại thần Tư cô tau :

- Các thần tiên khiêng kiệu cũng ghi tên họ hàng và những người khiêng kiệu của họ nữa.

Thượng Đế trầm ngâm suy nghĩ, thở dài, lắc đầu.

Xem như việc ban rượu đã không thành.

LẠM BÀN:

Thượng Đế đã làm một việc không tưởng, bọn thần tiên lại lợi dụng chính sách của Thượng Đế để kiếm chác, trở thành chuyện hoang đường.

259. CHIM SẺ ĐÃI KHÁCH (Tiểu đặc hảo)

Một con chim sẻ mở tiệc mời họ hàng nhà chim đến dự ; trong đó con chim phi

thúy và con chim ưng đến.

Con chim sẽ nói với hai người khách :

- Anh phi thúy mặc áo quần rất đẹp, anh là thượng khách, mời anh ngồi chiếu trên. Còn bác chim ưng, áo quần xuềnh xoàng, xin mời bác ngồi ở chiếu dưới.

Con chim ưng, vốn là chúa loài chim, bực mình, nói :

- Chú đúng là một tên tiểu nhân, lúc nào cũng nhìn bề ngoài mà thôi !

Con chim sẽ nói :

- Mong bác thứ lỗi, tôi người bé, mắt bé, tầm nhìn chỉ có vậy thôi !

LẠM BÀN:

Chỉ trích việc đánh giá bề ngoài của con người, không đánh giá bên trong của con người.

260. PHẬT VÀ ĐẠO (Tiểu đặc hảo)



Trong một cái miếu có thờ cả tượng Phật và Lão Quân (ông tổ của Đạo giáo), cả hai tượng đều được làm bằng đất.

Một hôm, có một vị hoà thượng và một vị đạo sĩ cùng đến miếu thắp hương, cúng bái. Vị hoà thượng nói :

- Phật pháp vốn là vô biên, tại sao lại để tượng ngài ở bên phải, sau tượng Lão Quân, phải để tượng ngài ở bên trái mới đúng.

Nói xong, vị hoà thượng dời tượng Phật sang bên trái, để tượng Lão Quân sang bên phải.

Vị đạo sĩ thấy thế, tức mình, nói :

- Xưa nay, Đạo giáo vốn chí tôn vô thượng, không thể đứng sau Phật, phải để tượng ngài ở bên trái mới đúng.

Nói xong, bê bức tượng Lão Quân để sang bên trái.

Thế là, hoà thượng và đạo sĩ tranh cãi nhau kịch liệt. Lúc hăng tiết, cả hai đều giành hai bức tượng, cả hai bức tượng đều vỡ tan, nhưng cả hai cũng vẫn hăm hè, không nguôi giận.

LẠM BÀN:

Sự cuồng tín, sùng bái và chấp nhất, là một trong những hình thức làm đổ vỡ thần tượng.

## 261. NAM NỮ THỌ THỌ BẤT THÂN (Duyệt vi thảo đường bút kí)

Phó Hiến rất thích đọc đủ loại sách vở, từ thi thư lễ nghĩa đến y học, cái gì cũng biết.

Ngày nọ, Phó Hiến tạm rời sách vở, lên phố thăm người anh bà con tên là Ngụy Tam.

Anh hốt hơ hốt hải chạy ra chợ vừa gọi, vừa tìm Ngụy Tam. Ngụy Tam hỏi :

- Chú làm gì mà hốt hải đến thế ?

- Em đi qua nhà anh, thấy cháu rơi xuống giếng nhưng không biết làm sao ? Phải chạy vội ra đây tìm anh.

- Thế chị dâu em đâu ?

- Em có thấy chị dâu. Nhưng sách đã dạy là nam nữ thọ thọ bất thân, làm sao em gọi chị dâu được ?

Ngụy Tam nghe nói thất kinh, vùng chạy về nhà. Thấy người vợ đang ôm xác con, khóc lóc bên cái giếng.

LẠM BÀN:

Đôi khi nô lệ sách vở, giáo điều, câu chấp lễ nghĩa là hại người.

## 262. BÙA DIỆT MUỐI (Thực thư)

Một người thường khoe anh ta có bùa diệt muối. Người bạn nhà nhiều muối, xin lá bùa về dán ở tường diệt muối.

Nhưng xem ra, muối cũng không bớt được chút nào, tìm đến trách :

- Anh nói, bùa rất linh nghiệm, thật ra không có tác dụng gì cả.

Người kia hỏi :

- Thế anh dán bùa ở đâu ?

- Dán trên tường chứ ở đâu !

- Không linh nghiệm là phải.

- Vì sao ?

- Tôi nói dán bùa lên lưng mấy con muỗi, chớ đâu có nói dán trên tường.

LẠM BÀN:

Cả tin nên bị mắc lừa.

SÁCH THAM KHẢO

## I.TIẾNG VIỆT

1. Liệt tử – Dương tử, Nguyễn Hiến Lê, Văn hóa Thông tin, 2002.
2. Mạnh tử, Nguyễn Hiến Lê, Văn hóa, 1995.
- 3.Trang tử, Nguyễn Hiến Lê, Văn học, 1994.
4. Chiến quốc sách, Giản Chi – Nguyễn Hiến Lê (Chú dịch và giới thiệu), Văn học, 2001.
5. Lã thị xuân thu, Lã Bất Vi, Phan Văn Các (dịch), Văn học, 1999.
- 6.Thuật sống của người Trung Hoa, Đông A Sáng, NXBGD, 2007.
7. Đông Chu liệt quốc, Phùng Mộng Long, Nguyễn Đỗ Mục (dịch), Văn học, 1996.

## II.TIẾNG TRUNG

1. Trung Quốc văn học sử, Dư Quán Anh, Tiền Chung Thư, Phạm Ninh; Nhân dân văn học xuất bản xã Bắc kinh; 1988.

2. Ngụ ngôn cổ sự, Vương Chấn, Thiên Tân cổ tịch xuất bản xã, 2003.

## MỤC LỤC

Chương một: KHÁI QUÁT VỀ NGỤ NGÔN-HÀI HƯỚC

Chương hai: TIÊN TẦN

Chương ba: HÁN, NGUY, TẤN, NAM BẮC TRIỀU, TÙY ĐƯỜNG, NGŨ ĐẠI, TỐNG, NGUYỄN

Chương bốn: MINH - THANH

SÁCH THAM KHẢO

MỤC LỤC

AUTHOR- ĐÔNG A SÁNG

AUTHOR - ĐÔNG A SÁNG :

NGỰ NGÔN, HÀI HƯỚC-TÚI KHÔN TRUNG HOA

By Đông A Sáng

Copyring Đông A Sáng

Smaswords Edition.